

**CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA AN PHÁT XANH**  
**(HOSE: AAA)**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

# MỤC LỤC

|   |            |
|---|------------|
| <b>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN .....</b>  | <b>4</b>   |
| 1.1. Thông tin khái quát.....   | 4          |
| 1.2. Tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi.....  | 4          |
| 1.3. Lịch sử hình thành và phát triển .....   | 4          |
| 1.4. Lĩnh vực và địa bàn kinh doanh .....   | 6          |
| 1.5. Các chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2019 - 2023 .....   | 7          |
| 1.6. Sự kiện tiêu biểu năm 2023 .....   | 7          |
| 1.7. Cơ cấu bộ máy quản lý.....   | 9          |
| 1.8. Các công ty con, công ty liên kết.....   | 11         |
| 1.9. Giới thiệu HĐQT, BĐH và BKS.....   | 13         |
| <b>CHƯƠNG 2: CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN .....</b>  | <b>18</b>  |
| 2.1. Môi trường kinh doanh – Cơ hội và thách thức.....  | 18         |
| 2.2. Gắn kết các bên liên quan.....   | 20         |
| 2.3. Xác định các lĩnh vực trọng yếu.....   | 26         |
| 2.4. Định hướng chiến lược .....  | 27         |
| 2.5. Chiến lược Chuyển đổi xanh .....   | 28         |
| 2.6. Giải pháp chiến lược.....  | 29         |
| 2.7. Các yếu tố tạo động lực tăng trưởng.....   | 30         |
| <b>CHƯƠNG 3: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 &amp; KẾ HOẠCH NĂM 2024.....</b>                        | <b>32</b>  |
| 3.1. Tổng quan kinh tế năm 2023 và triển vọng năm 2024 .....                                    | 32         |
| 3.2. Báo cáo của Ban Điều hành.....   | 35         |
| 3.3. Báo cáo của Hội đồng Quản trị .....  | 46         |
| <b>CHƯƠNG 4: BÁO CÁO QUẢN TRỊ.....</b>  | <b>51</b>  |
| 4.1. Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông.....  | 51         |
| 4.2. Hoạt động của HĐQT.....  | 61         |
| 4.3. Hoạt động của BKS .....  | 67         |
| 4.4. Các giao dịch, thù lao, tiền thưởng và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BĐH năm 2023 ..... | 72         |
| 4.5. Quan hệ cổ đông.....   | 73         |
| 4.6. Quản trị rủi ro .....  | 75         |
| 4.7. Báo cáo đánh giá tình hình quản trị công ty năm 2023 .....                                 | 82         |
| 4.8. Kế hoạch nâng cao chất lượng quản trị công ty năm 2023.....                                | 125        |
| <b>CHƯƠNG 5: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG .....</b>  | <b>126</b> |
| 5.1. Thông tin chung về báo cáo.....  | 126        |
| 5.2. Định hướng phát triển bền vững.....  | 126        |
| 5.3. Mô hình phát triển bền vững .....  | 127        |
| 5.4. Hiệu quả kinh tế.....  | 128        |
| 5.5. Tác động xã hội .....  | 130        |
| 5.6. Tác động môi trường .....  | 136        |
| <b>CHƯƠNG 6: BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....</b>   | <b>139</b> |

## **DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT**

APH: CTCP Tập đoàn An Phát Holdings

AAA: CTCP Nhựa An Phát Xanh

APC: Công ty cổ phần KCN Kỹ thuật cao An Phát (An Phát Complex)

AP1: Khu công nghiệp An Phát 1

BCTC: Báo cáo tài chính

BĐH: Ban Điều hành

BĐS: Bất động sản

BKS: Ban Kiểm soát

BLĐ: Ban lãnh đạo

CBCNV: Cán bộ công nhân viên

CPI: Consumer Price Index – Chỉ số giá tiêu dùng

CTCP: Công ty Cổ phần

DHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông

GDP: Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa

HDQT: Hội đồng Quản trị

HOSE/HSX: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

KCN: Khu Công nghiệp

KPI: Key Performance Indicators – Chỉ số đo lường hiệu quả công việc

MCK: Mã chứng khoán

PTBV: Phát triển bền vững

TC-KT: Tài chính – Kế toán

TNHH: Trách nhiệm hữu hạn

TP: Thành phố

UBCKNN: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

## CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN

### 1.1. Thông tin khái quát

|               |  |
|---------------|--|
| Tên Công ty   | <b>CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA AN PHÁT XANH</b>   |
| Tên tiếng Anh | An Phat Bioplastics Joint Stock Company  |
| Tên viết tắt  | An Phat Bioplastics., JSC  |
| Giấy CNĐKKD   | 0403000550 do Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 09/03/2007 thay đổi lần thứ 36 ngày 10 tháng 04 năm 2023. |
| Vốn Điều lệ   | 3.822.744.960.000 đồng   |
| Trụ sở chính  | Lô CN 11+ CN 12, Cụm CN An Đồng, TT.Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương   |
| Điện thoại    | 02203.755.998  |
| Fax           | 02203.755.113  |
| Website       | <a href="http://www.anphatbioplastics.com">www.anphatbioplastics.com</a>   |
| Mã cổ phiếu   | AAA  |

### 1.2. Tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi

#### Tầm nhìn:

Trở thành nhà sản xuất bao bì thân thiện với môi trường hàng đầu Đông Nam Á

#### Sứ mệnh:

Thúc đẩy và hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam cùng phát triển, nâng tầm vị thế thương hiệu nhựa kỹ thuật cao và thân thiện với môi trường Việt Nam.

#### Giá trị cốt lõi:

- ĐỔI MỚI - SÁNG TẠO
- ĐOÀN KẾT - KỈ LUẬT
- NHÂN VĂN - CHIA SẺ
- HIỆU QUẢ - BỀN VỮNG

### 1.3. Lịch sử hình thành và phát triển

| Thời gian | Dấu mốc phát triển   |
|-----------|--|
| 2002      | <ul style="list-style-type: none"><li>▪ Công ty TNHH Anh Hai Duy, tiền thân của CTCP Nhựa An Phát Xanh, được thành lập với vốn điều lệ ban đầu 500 triệu đồng.</li></ul>   |
| 2005      | <ul style="list-style-type: none"><li>▪ Nhà máy sản xuất bao bì màng mỏng đầu tiên chính thức đi vào hoạt động tại KCN Nam Sách, Hải Dương với công suất thiết kế 13.200 tấn/năm.</li><li>▪ Nhà máy sản xuất bao bì số 2 được khởi công tại Cụm Công nghiệp An Đồng với công suất thiết kế ban đầu đạt 9.600 tấn/năm</li></ul> |
| 2007      | <ul style="list-style-type: none"><li>▪ CTCP Nhựa và Bao bì An Phát được thành lập tại KCN An Đồng, Nam</li></ul>  |

|             |   |
|-------------|---|
|             | Sách, Hải Dương   |
| <b>2009</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ CTCP Nhựa và Bao bì An Phát đổi tên thành CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát</li> <li>▪ Nhà máy bao bì số 3 vận hành ổn định, nâng tổng năng lực sản xuất của An Phát đạt 36.000 tấn/năm</li> <li>▪ CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát đầu tư vào công ty con – CTCP Nhựa và Khoáng sản An Phát Yên Bái, nay là CTCP An Tiến Industries với hoạt động kinh doanh chính là khai thác khoáng sản, sản xuất và kinh doanh nguyên vật liệu ngành nhựa</li> </ul>   |
| <b>2010</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát tăng vốn điều lệ lên 99 tỷ đồng và niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán là AAA.</li> </ul>   |
| <b>2013</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Quy mô sản xuất kinh doanh tăng trưởng vượt bậc với việc đưa vào vận hành Nhà máy số 5 dành riêng cho thị trường Nhật Bản, nâng tổng năng lực sản xuất lên 57.000 tấn/năm</li> <li>▪ Thị trường xuất khẩu tăng trưởng mạnh mẽ, An Phát đã trở thành tên tuổi uy tín với khách hàng quốc tế</li> </ul>  |
| <b>2016</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Cổ phiếu AAA chuyển niêm yết từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sang Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE)</li> <li>▪ Vốn điều lệ tăng lên 570 tỷ đồng</li> </ul>  |
| <b>2017</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ AAA đưa nhà máy số 6 và số 7 đi vào hoạt động, khẳng định vị thế nhà sản xuất bao bì màng mỏng hàng đầu khu vực Đông Nam Á</li> <li>▪ Vốn điều lệ Công ty tăng lên 836 tỷ đồng</li> <li>▪ Công ty con – CTCP Nhựa và Khoáng sản An Phát Yên Bái (nay là CTCP An Tiến Industries) được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE) với mã HII</li> <li>▪ AAA lọt Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500), Top 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất (FAST 500) và Top 50 Doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc Việt Nam (50 Vietnam Best Growth)</li> </ul> |
| <b>2018</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ AAA tăng vốn điều lệ lên 1.712 tỷ đồng</li> <li>▪ Công ty con – CTCP Nhựa và Khoáng sản An Phát Yên Bái chính thức đổi tên thành CTCP An Tiến Industries, nâng vốn điều lệ lên 278.5 tỷ VNĐ</li> <li>▪ Ra mắt các sản phẩm bao bì thân thiện môi trường tại thị trường Việt Nam dưới thương hiệu ANECO</li> <li>▪ KCN Kỹ thuật cao An Phát hoàn thiện các thủ tục đầu tư, bước đầu đi vào vận hành</li> </ul>  |

|      |  |
|------|--|
| 2019 | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát chính thức đổi tên thành CTCP Nhựa An Phát Xanh, khẳng định quyết tâm trở thành doanh nghiệp “xanh”</li> <li>▪ Đẩy mạnh khai thác bất động sản khu công nghiệp</li> </ul>  |
| 2020 | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Mở rộng sang lĩnh vực bao bì công nghiệp qua việc mua lại CTCP Nhựa Bao bì An Vinh, năng lực sản xuất bao bì được nâng lên 120.000 tấn/năm.</li> <li>▪ AAA nhận giải thưởng Top 10 Doanh nghiệp niêm yết nhóm vốn hóa vừa có Báo cáo thường niên tốt nhất</li> <li>▪ AAA nhận cờ thi đua xuất sắc toàn diện do Thủ tướng chính phủ trao tặng</li> <li>▪ Nâng vốn điều lệ lên 2.217.599.740 đồng</li> </ul>  |
| 2021 | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Vốn điều lệ tăng lên 3.264.344.960.000 đồng.</li> <li>▪ KCN An Phát 1 được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.</li> <li>▪ Thương hiệu ANECO đăng ký thành công nhãn hiệu tại Mỹ, chính thức có mặt trên Amazon</li> </ul>   |
| 2022 | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Vốn điều lệ tăng lên 3.822.744.960.000 đồng</li> <li>▪ Sản phẩm ANECO lần đầu tiên được vinh danh tại Thương hiệu Quốc gia Việt Nam</li> <li>▪ Lần thứ 4 góp mặt trong Danh sách Doanh nghiệp Xuất khẩu uy tín của Bộ Công thương</li> </ul>  |
| 2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Nhựa An Phát Xanh xuất sắc đạt 2 giải thưởng tại cuộc bình chọn doanh nghiệp niêm yết 2023</li> <li>▪ ANECO vinh dự là thương hiệu chiến thắng hạng mục “The Polaris – Seller of the year” 2023 do Amazon Global Selling Vietnam trao tặng.</li> <li>▪ Đẩy mạnh hợp tác phát triển bền vững với đối tác tại Hoa Kỳ trong lĩnh vực bao bì, nhựa sinh học và logistics thông qua các chương trình xúc tiến đầu tư để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng thương hiệu mạnh tại Hoa Kỳ và mở rộng thị trường toàn cầu.</li> </ul> |

#### 1.4.Lĩnh vực và địa bàn kinh doanh

Công ty hoạt động trên 3 lĩnh vực chính:

- Sản xuất bao bì màng mỏng và bao bì công nghiệp: Với hệ thống gồm 8 nhà máy, sản lượng bao bì được nâng lên đến 120.000 tấn mỗi năm, bao gồm các loại bao bì màng mỏng (truyền thống và sinh học phân hủy hoàn toàn) và bao bì công nghiệp (jumbo, sling, PP).
- Sản xuất và phân phối nguyên vật liệu, hóa chất ngành nhựa: sản xuất và phân phối bột đá CaCo3 và hạt phụ gia PE, PP dưới thương hiệu Calbest; phân phối các loại hạt nhựa, hóa chất...và các sản phẩm ngành nhựa
- Cung cấp các dịch vụ logistics: cung cấp các giải pháp logistics tổng thể như giao nhận quốc tế, vận tải nội địa, dịch vụ hải quan, logistics và cho thuê kho bãi
- Kinh doanh bất động sản khu công nghiệp: Phát triển và kinh doanh bất động sản khu công nghiệp và các dịch vụ phụ trợ

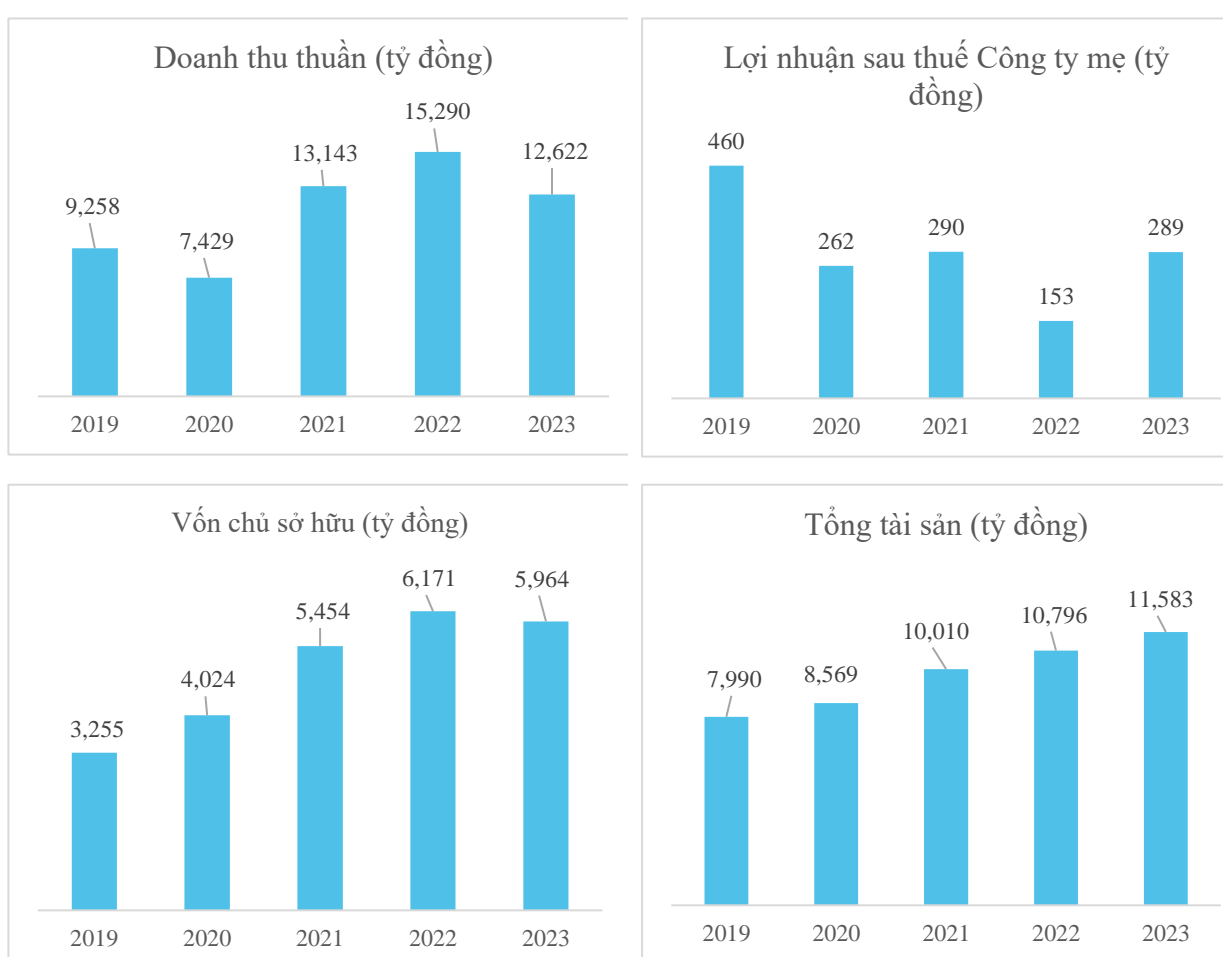
Thị trường hoạt động và trụ sở kinh doanh tại:

- Tại Việt Nam: nhà máy ở Hải Dương, Yên Bái
- Văn phòng đại diện: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Singapore, Texas (Mỹ)
- Thị trường khách hàng: 70+ quốc gia, vùng lãnh thổ

### 1.5. Các chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2019 - 2023

- Tổng tài sản: 11.583 tỷ đồng
- Doanh thu thuần 12.622 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ 289 tỷ đồng  
(Theo BCTC hợp nhất năm được kiểm toán)

Các thông tin và chỉ số tài chính cơ bản giai đoạn 2019 – 2023:



### 1.6. Sự kiện tiêu biểu năm 2023

#### ***Khu Công Nghiệp An Phát 1 đã thu hút 18 Dự án đầu tư***

Năm 2023 Khu công nghiệp An Phát 1 đã trở thành điểm sáng đầu tư tại Hải Dương, thu hút 18 dự án với tổng vốn đầu tư hơn 500 triệu USD, tiêu biểu là: Công ty TNHH sản xuất công nghệ Biel Crystal (260 triệu USD), Công ty TNHH sản xuất ATR (Việt Nam) (21 triệu USD), Công ty TNHH Credible (Việt Nam) (20 triệu USD), Công ty TNHH Hengdian Group Dmegc Magnetics (Việt Nam) (15.3 triệu USD), và Công ty TNHH điện tử Sumida Việt Nam (15 triệu USD). Các

KCN của An Phát Bioplastics đã và đang liên tục nâng cao uy tín và khẳng định vị thế trên thị trường bất động sản công nghiệp tại tỉnh Hải Dương, nhờ đó trở thành đối tác đáng tin cậy và mở ra các cơ hội đầu tư mới cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

### ***Nhựa An Phát Xanh xuất sắc đạt 2 giải thưởng tại cuộc bình chọn doanh nghiệp niêm yết 2023***

Sau gần 6 tháng bình chọn, vượt qua gần 600 doanh nghiệp niêm yết trên cả hai sàn giao dịch, vượt qua vòng thẩm định khắt khe của ban tổ chức, CTCP Nhựa An Phát Xanh (HOSE: AAA) đã xuất sắc và vinh dự khi giành 02 giải ở 02 hạng mục là Top 20 Báo cáo thường niên tốt nhất nhóm ngành phi tài chính và Top 10 doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất nhóm vốn hóa vừa tại “Lễ trao giải Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2023”.

### ***The Polaris - Seller of the year 2023 của Amazon Global Selling Vietnam gọi tên ANECO***

AnEco vinh dự là thương hiệu chiến thắng hạng mục “The Polaris – Seller of the year” 2023 do Amazon Global Selling Vietnam trao tặng. Đây là giải thưởng cao quý nhất được trao trong đêm “Amazon Vip Night” nhằm tôn vinh Nhà bán hàng Việt Nam tiêu biểu có hoạt động nổi bật nhất trên sàn TMĐT Amazon trong năm 2023. Giải thưởng này là sự ghi nhận nỗ lực và là sự khích lệ để AnEco tiếp tục phát triển trong các năm sắp tới. Dự kiến trong năm 2024, AnEco sẽ cho ra mắt thêm các dòng sản phẩm sinh học phân hủy hoàn toàn mới, tiếp tục đẩy mạnh hành trình thương mại điện tử xuyên biên giới của mình.

### ***Hơn 10 năm chinh phục thị trường Hoa Kỳ***

Từ năm 2012, Hoa Kỳ là một trong những thị trường trọng điểm của Công ty với các mặt hàng chủ lực như bao bì, sản phẩm và nguyên liệu tự hủy. Hơn một thập kỷ chinh phục thị trường Hoa Kỳ, An Phát Bioplastics đã liên tục ghi nhiều dấu ấn tại đây. Từ năm 2021, thương hiệu AnEco đã được bảo hộ, nhờ đó đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử Amazon (Hoa Kỳ). Rất nhanh sau đó, Aneco đã lọt top sản phẩm bán chạy nhất ‘Amazon’s Choice’ với doanh thu tăng trưởng gấp gần 27 lần chỉ sau 3 năm ra mắt. Hiện tại, có hai công ty thành viên đang hoạt động tại đây. Bên cạnh là thị trường xuất khẩu bao bì quan trọng, Hoa Kỳ còn là điểm đến của các chương trình xúc tiến đầu tư, mở rộng tập khách hàng và thị trường tiềm năng tại các lĩnh vực khác như bất động sản khu công nghiệp, thương mại hạt nhựa,....

### ***An Tiến Industries đón nhận Huân chương Lao Động Hạng Ba***

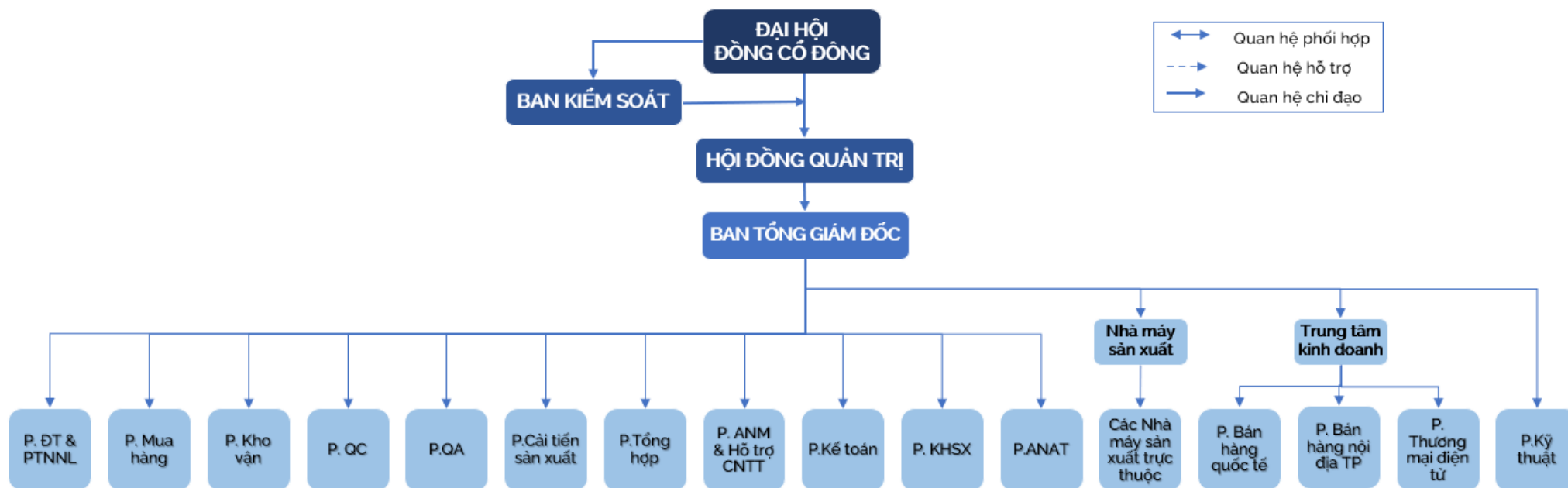
Công ty Cổ phần An Tiến Industries (Hose: HII), công ty con của An Phát Bioplastics, đã vinh dự đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước. An Tiến Industries cũng là doanh nghiệp duy nhất trên địa bàn tỉnh Yên Bái được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2017 đến năm 2021, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

*[Hết nội dung tại trang này]*



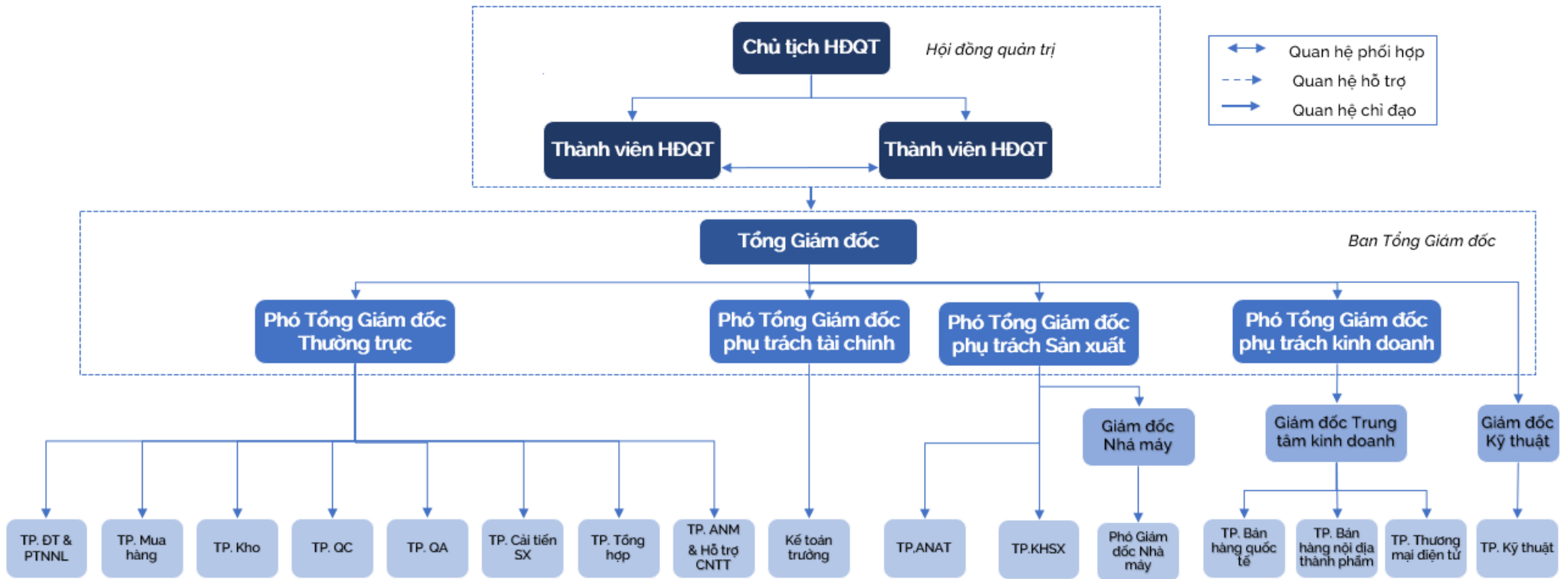
## 1.7. Cơ cấu bộ máy quản lý

- Sơ đồ tổ chức chung



[Hết nội dung tại trang này]

➤ Sơ đồ vị trí quản lý, lãnh đạo



[Hết nội dung tại trang này]

## 1.8. Các công ty con, công ty liên kết

Tại ngày 31/12/2023 Công ty có 11 công ty con và 3 công ty liên kết như sau:

| TT       | Tên đơn vị   | Vốn điều lệ<br>(tỷ đồng)                  | Tỷ lệ lợi<br>ích (%) | Tỷ lệ<br>biểu<br>quyết<br>(%) | Địa chỉ  | Lĩnh vực kinh doanh  |
|----------|--|---|----------------------|-------------------------------|--|--|
| <b>I</b> | <b>Danh sách Công ty con</b>                           |   |                      |                               |  |  |
| 1        | Công ty Cổ phần An Tiến Industries                     | 736,63                                    | 54,85                | 54,85                         | Khu CN phía Nam, xã Văn Tiến, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái   | Sản xuất sản phẩm từ nhựa nhựa, sản xuất phụ gia và bột đá         |
| 2        | Công ty cổ phần khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát   | 1008,22                                   | 93,04                | 93,04                         | Km47 Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương                                   | Phát triển hạ tầng khu công nghiệp                                 |
| 3        | Công ty cổ phần An Thành Bicsol                        | 318,8                                     | 76,66                | 99,69                         | Khu Công nghiệp kỹ thuật cao An Phát – Km 47, Quốc lộ 5, Phường Việt Hòa, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương | Kinh doanh nguyên vật liệu, hóa chất ngành nhựa, các sản phẩm nhựa |
| 4        | Công ty cổ phần Liên vận An Tín                        | 100                                       | 54,31                | 99                            | Số 294 đường Điện Biên Phủ, Phường Bình Hàn, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương                              | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường ven biển và viễn dương       |
| 5        | Công ty TNHH An Thanh Bicsol Singapore PTE             | 100 Singapore dollars & 667675 US dollars | 54,85                | 100                           | Số 8 Temarsek Boulevard #44-00 Suntec Tower Three Singapore (038988)                                   | Kinh doanh nguyên vật liệu, hóa chất ngành nhựa                    |
| 6        | Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát 1 | 375                                       | 94,7                 | 99,99                         | Khu Công nghiệp kỹ thuật cao An Phát – Km 47, Quốc lộ 5, Phường Việt Hòa, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương | Phát triển và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp                   |

| <b>TT</b> | <b>Tên đơn vị</b>   | <b>Vốn điều lệ<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Tỷ lệ lợi<br/>ích (%)</b> | <b>Tỷ lệ<br/>biểu<br/>quyết<br/>(%)</b> | <b>Địa chỉ</b>  | <b>Lĩnh vực kinh doanh</b>  |
|-----------|---|----------------------------------|------------------------------|---|---|---|
| 7         | Công ty Cổ phần Nhựa bao bì An Vinh   | 430                              | 99,95                        | 99,95                                   | Khu Công nghiệp kỹ thuật cao An Phát – Km 47, Quốc lộ 5, Phường Việt Hòa, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương  | Sản xuất sản phẩm bao bì công nghiệp: bao jumbo, bao sling, bao PP  |
| 8         | An Phat International Inc   | 19.850.200<br>USD                | 99,999                       | 99,999                                  | Hoa Kỳ  | Đầu tư, kinh doanh các sản phẩm màng mỏng và các sản phẩm nhựa khác |
| 9         | AFC Ecoplastics LLC   | 1.200.000<br>USD                 | 75                           | 75                                      | Hoa Kỳ  | Kinh doanh hạt nhựa   |
| 10        | Công ty Cổ phần Sản xuất PBAT An Phát   | 296                              | 39,72                        | 55                                      | Lô CN5-04 Khu Phi thuế quan và Khu Công nghiệp Nam Đình Vũ thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam | Sản xuất sản phẩm từ plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh    |
| 11        | Ankor Bioplastics Co., Ltd  | 1.836.730.000<br>Won             | 20,26%                       | 51%                                     | 216,<br>Munmakgongdan-gil, Munmak-eup, Wonju-si, Gangwon-do, Republic of Korea (26362)  | Sản xuất sản phẩm từ nhựa plastic, nhựa phân hủy                    |
| <b>II</b> | <b>Danh sách Công ty liên kết</b><br><i>(bao gồm công ty liên kết của công ty mẹ AAA)</i> |                                  |                              |   |   |   |

| TT | Tên đơn vị   | Vốn điều lệ<br>(tỷ đồng) | Tỷ lệ lợi<br>ích (%) | Tỷ lệ<br>biểu<br>quyết<br>(%) | Địa chỉ   | Lĩnh vực kinh doanh   |
|----|--|--------------------------|----------------------|-------------------------------|---|---|
| 1  | Công ty cổ<br>phần Nhựa Hà<br>Nội                                  | 728,8                    | 47,44                | 47,44                         | Tổ 12, phường<br>Phúc Lợi, quận<br>Long Biên, Hà Nội  | Sản xuất hạt nhựa, các<br>sản phẩm nhựa   |
| 2  | Công ty cổ<br>phần Nhựa<br>Bao bì Vinh                             | 75                       | 34,84                | 34,84                         | Số 18 - Phong Định<br>Cảng - Tp.Vinh -<br>T.Nghệ An   | Sản xuất, mua bán bao<br>bì xi măng, bao bì PP,<br>PE và các sản phẩm<br>bằng nhựa, in bao bì |
| 3  | Công ty Cổ<br>phần giải pháp<br>và dịch vụ<br>phần mềm<br>Nam Việt | 30                       | 49                   | 49                            | BT4 lô E9<br>Vimexco, đường<br>Phạm Hùng,<br>Phường Trung<br>Hoà, Quận Cầu<br>Giấy, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Xuất bản phần mềm   |

## 1.9. Giới thiệu HĐQT, BDH và BKS

### 1.9.1. Giới thiệu Hội đồng Quản trị

(Tại ngày 19/4/2024)

| Thành viên  | Quá trình công tác  |
|---|---|
| <b>Ông Nguyễn Lê Thăng Long</b><br><i>Chủ tịch HĐQT</i><br><i>Tiến Sĩ Khoa Học Vật Liệu</i><br><i>Sinh năm 1984</i> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 11/2013 – 11/2016: Chuyên viên phát triển sản xuất tại Công ty Mobidiag France</li> <li>- 11/2017 – 08/2018: Phó Giám đốc Trung Tâm Nghiên Cứu và Phát Triển CTCP Tập đoàn An Phát Holdings</li> <li>- 08/2018 – 08/2019: Phó Giám đốc Ban Nghiên Cứu và Phát Triển CTCP Tập đoàn An Phát Holdings</li> <li>- 09/2019 – 01/2021: Giám đốc Ban Nghiên Cứu và Phát Triển CTCP Tập đoàn An Phát Holdings</li> <li>- 11/2018 – 03/2020: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa Hà Nội</li> <li>- 11/2019 – 01/2023: Thành viên HĐQT Công ty TNHH Ankor Bioplastics</li> <li>- 01/2023 – đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Ankor Bioplastics.</li> <li>- 01/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT CTCP AnBio</li> <li>- 02/2022 – nay: Tổng Giám đốc CTCP Anbio</li> <li>- 01/2021 – 01/2023: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Sản xuất PBAT An Phát</li> <li>- 01/2023 - 02/2024: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Sản xuất PBAT An Phát</li> </ul> |

| Thành viên  | Quá trình công tác  |
|---|---|
|   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02/2024 – đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Sản xuất PBAT An Phát</li> <li>- 01/2021 – nay: Phó Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn An Phát Holdings</li> <li>- 06/2021 – nay: Thành viên HĐQT CTCP Tập đoàn An Phát Holdings</li> <li>- 06/2021 – 06/2022: Phó Chủ tịch thường trực HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh</li> <li>- 06/2022 – nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh</li> </ul>   |
| <p><b>Ông Phan Trí Nghĩa</b><br/> <i>Thành viên độc lập<br/> HĐQT<br/> Cử nhân Kinh tế<br/> Sinh năm 1974</i></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 09/1998 – 01/2002: Trợ lý Phòng Tổ chức lao động Công ty Hợp tác kinh tế Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh.</li> <li>- 01/2002 – 01/2004: Trưởng ban Tổ chức định mức tiền lương – Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh.</li> <li>- 01/2004 – 01/2008: Phó phòng Tổ chức Lao động – Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh.</li> <li>- 01/2008 – 07/2008: Phó phòng Tổ chức Lao động – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh.</li> <li>- 07/2008 – 3/2020: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su (Lào)</li> <li>- 07/2008 – 3/2020: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh.</li> <li>- 5/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT – Giám đốc Công ty cổ phần Bao bì Sông La Xanh</li> <li>- 5/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần khoáng sản Đông Á</li> <li>- 5/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Công nghiệp Nhựa Á Châu</li> <li>- 06/2022 - nay: Thành viên độc lập HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh</li> </ul> |
| <p><b>Bà Hòa Thị Thu Hà</b><br/> <i>Thành viên HĐQT<br/> Cử nhân kinh tế<br/> Sinh năm 1978</i></p>               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2000 – 2002: Nhân viên kế toán Công ty TNHH Khang Vinh</li> <li>- 2003 – 2005: Nhân viên kế toán Công ty TNHH Hưng Việt</li> <li>- 2005 – 3/2007: Nhân viên kế toán Công ty TNHH Anh Hai Duy (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh)</li> <li>- 03/2007 – 2009: Trưởng phòng kế toán CTCP Nhựa và Bao bì An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh)</li> <li>- 2010 – 3/2018: Kế toán trưởng CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh)</li> <li>- 2010 – 6/2022: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh</li> <li>- 3/2018 – nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính CTCP Nhựa An Phát Xanh</li> <li>- 6/2020 – nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa Hà Nội</li> </ul>   |

| Thành viên  | Quá trình công tác   |
|---|--|
|   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1/2023 – nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Tập đoàn An Phát Holdings</li> <li>- 05/2023 – nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh</li> </ul>   |
| <p><b>Bà Nguyễn Thị Tiệp</b><br/> <i>Thành viên HĐQT</i><br/> <i>Thạc sĩ Quản lý kinh tế</i><br/> <i>Luật sư</i><br/> <i>Sinh năm 1985</i></p>                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 07/2007 – 07/2008: Nhân viên hành chính CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh);</li> <li>- 08/2008 – 08/2009: Trưởng phòng Hành chính Nhân sự CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh);</li> <li>- 09/2009 – 09/2010: Chuyên viên Ban Thư ký CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh);</li> <li>- 10/2010 – 12/2017: Trưởng Ban Thư ký CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh);</li> <li>- 01/2018 – 05/2019: Phó chánh văn phòng CTCP Tập đoàn An Phát Holdings;</li> <li>- 05/2019 - 01/2023: Phó Tổng giám đốc phụ trách nội chính CTCP Tập đoàn An Phát Holdings;</li> <li>- 01/2023 đến nay: Phó Tổng Giám đốc thường trực CTCP Tập đoàn An Phát Holdings</li> <li>- 09/2019 – 02/2023: Thành viên HĐQT CTCP Tập đoàn An Phát Holdings.</li> <li>- 02/2023 đến nay: Phó Chủ tịch thường trực CTCP Tập đoàn An Phát Holdings</li> <li>- 02/2021 - nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh</li> </ul> |
| <p><b>Bà Trần Thị Thoản</b><br/> <i>Thành viên HĐQT,</i><br/> <i>Phó Tổng Giám đốc thường trực</i><br/> <i>Thạc sĩ Quản lý kinh tế</i><br/> <i>Sinh năm: 1985</i></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 06/2007 – 09/2009: Phụ trách Đối ngoại tại Công ty TNHH XQ Việt Nam;</li> <li>- 10/2009 – 12/2015: Giám đốc Trung tâm kinh doanh CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh;</li> <li>- 12/2015 - 02/2017: Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh</li> <li>- 03/2017 – 03/2018: Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh;</li> <li>- 03/2018 - nay: Phó Tổng Giám đốc thường trực CTCP Nhựa An Phát Xanh.</li> <li>- 02/2021 - nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh</li> <li>- 06/2023 - nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất CTCP Tập đoàn An Phát Holdings.</li> </ul>   |

**Thay đổi nhân sự HĐQT trong năm 2023:**

Tháng 5/2023:

- Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT của ông Đinh Xuân Cường
- Bầu bà Hòa Thị Thu Hà là Thành viên HĐQT.

### 1.9.2. Giới thiệu Ban Điều hành

(Tại ngày 19/04/2024)

| Thành viên  | Quá trình công tác   |
|---|--|
| <p><b>Ông Nguyễn Lê Trung</b><br/> <i>Tổng Giám đốc</i><br/> <i>Thạc sĩ Quản trị kinh doanh</i><br/> <i>Sinh năm 1976</i></p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1998 - 2002: Nhân viên kế toán Công ty TNHH Máy tính truyền thông CMC;</li> <li>- 2002 - 2007: Phó Giám đốc và Kế toán trưởng công ty TNHH Anh Hai Duy;</li> <li>- 2007 - 2009: Kế toán trưởng CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát (nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh);</li> <li>- 2007 - 2015: Thành viên HĐQT của CTCP Nhựa và Khoáng sản An Phát - Yên Bái, nay là CTCP An Tiến Industries;</li> <li>- 07/2011 - 06/2022: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Nhựa và Môi trường xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh;</li> <li>- 06/2022 - nay: Tổng Giám đốc CTCP Nhựa An Phát Xanh</li> <li>- 03/2017 - nay: Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Tập đoàn An Phát Holdings.</li> </ul>                             |
| <p><b>Bà Trần Thị Thoản</b><br/> <i>Thành viên HĐQT,</i><br/> <i>Phó Tổng Giám đốc thường trực</i><br/> <i>Thạc sĩ Quản lý kinh tế</i><br/> <i>Sinh năm: 1985</i></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2007 - 2009: Phụ trách Đối ngoại tại Công ty TNHH XQ Việt Nam;</li> <li>- 2009 - 2015: Giám đốc Trung tâm kinh doanh CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh;</li> <li>- 2015 - 03/2017: Phó Tổng Giám đốc sản xuất CTCP Nhựa An Phát Xanh;</li> <li>- 03/2017 - nay: Phó Tổng Giám đốc thường trực CTCP Nhựa An Phát Xanh.</li> <li>- 02/2021 - nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa An Phát Xanh</li> <li>- 06/2023 – nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất CTCP Tập đoàn An Phát Holdings.</li> </ul>  |
| <p><b>Bà Hòa Thị Thu Hà</b><br/> <i>Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Kế toán</i><br/> <i>Cử nhân Kinh tế</i><br/> <i>Sinh năm 1978</i></p>                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2000 - 2002: Nhân viên kế toán tại Công ty TNHH Khang Vinh;</li> <li>- 2003 - 2005: Nhân viên kế toán Công ty TNHH Hưng Việt;</li> <li>- 2005 - 03/2007: Nhân viên kế toán tại Công ty TNHH Anh Hai Duy;</li> <li>- 03/2007 - 2009: Trưởng phòng kế toán CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh;</li> <li>- 2010 - 04/2018: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng CTCP Nhựa An Phát Xanh;</li> <li>- 04/2018 - 06/2022: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính kế toán CTCP Nhựa An Phát Xanh;</li> <li>- 06/2022 - nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính kế toán CTCP Nhựa An Phát Xanh;</li> <li>- 06/2020 - nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa Hà Nội</li> </ul> |



| <b>Thành viên</b>  | <b>Quá trình công tác</b>   |
|--|---|
|  | - 01/2023 - nay: Phó Tổng giám đốc phụ trách Tài chính CTCP Tập đoàn An Phát Holdings   |
| <b>Ông Nguyễn Văn Cờ</b><br><i>Phó Tổng Giám đốc phụ trách Sản xuất</i><br><i>Kỹ sư kỹ thuật tàu thủy</i><br><i>Sinh năm: 1988</i> | - Từ 1/2011 – 12/2011: Kỹ sư CTCP Thiết bị nâng hạ Quang Trung<br>- Từ 1/2012 – 6/2013: Phó Quản đốc CTCP Gạch ngói Tràng An (Nay là CTCP Gạch ngói Đất Việt)<br>- Từ 09/2013 – 06/2014: Điều phối viên CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (Nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh)<br>- Từ 07/2014 – 09/2014: Quyền Phó Giám đốc Nhà máy 5 CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (Nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh)<br>- Từ 06/2015 – 11/2015: Trợ lý Giám đốc Nhà máy 5 CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (Nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh)<br>- Từ 12/2015 – 12/2016 : Nhân viên Kế hoạch sản xuất CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (Nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh)<br>- Từ 01/2017 – 09/2018: Phó Giám đốc Nhà máy 6 CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát (Nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh)<br>- Từ 10/2018 – 09/2023: Giám đốc Nhà máy 6 CTCP Nhựa An Phát Xanh<br>- Từ 10/2023 – Nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Sản xuất CTCP Nhựa An Phát Xanh |
| <b>Bà Nguyễn Thị Thùy Vân</b><br><i>Kế toán trưởng</i><br><i>Cử nhân</i><br><i>Sinh năm 1984</i>                                   | - 2009 - 2016: Nhân viên kế toán tại CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh;<br>- 2016 - 2019: Phó Phòng kế toán CTCP Nhựa An Phát Xanh;<br>- 04/2018 - nay: Kế toán trưởng CTCP Nhựa An Phát Xanh.<br>- 04/2023 - nay: Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin CTCP Nhựa An Phát Xanh   |

**Thay đổi nhân sự Ban Điều hành trong năm 2023:**

- Ngày 01/06/2023: Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất đối với Ông Ngô Văn Thụ
- Ngày 01/01/2024: Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh đối với Bà Lâm Thị Hiền
- Ngày 01/10/2023: Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất đối với Ông Nguyễn Văn Cờ

**1.9.3. Giới thiệu Ban Kiểm soát**

| <b>Thành viên</b>   | <b>Quá trình công tác</b>   |
|---|---|
| <b>Bà Nguyễn Thị Giang</b><br><i>Trưởng BKS</i><br><i>Thạc sĩ Quản lý kinh tế</i> | - 2008 - 2015: Nhân viên Kế toán CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh; |

|   |  |
|---|--|
| <i>Sinh năm: 1983</i>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2015 - 03/2016: Thành viên Ban kiểm tra nội bộ CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh;</li> <li>- 03/2016 - nay: Trưởng BKS CTCP Nhựa An Phát Xanh.</li> </ul>   |
| <b>Bà Nguyễn Thị Phương</b><br><i>Thành viên BKS</i><br><i>Cử nhân kinh tế - kế toán</i><br><i>Sinh năm: 1989</i>                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 06/2011 - 02/2019: Nhân viên kế toán CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh;</li> <li>- 02/2018 - nay: Thành viên BKS CTCP Nhựa An Phát Xanh.</li> </ul>   |
| <b>Bà Văn Thị Lan Anh</b><br><i>Nhân viên Hành chính</i><br><i>kiêm thành viên BKS</i><br><i>Trung cấp</i><br><i>Sinh năm: 1977</i> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2002 - 2004: Nhân viên kế toán tại Công ty Xây lắp điện 4;</li> <li>- 10/2004 - 03/2007: Nhân viên văn phòng tại Công ty TNHH Anh Hai Duy;</li> <li>- 03/2007 - 04/2009: Nhân viên văn phòng CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát, nay là CTCP Nhựa An Phát Xanh;</li> <li>- 04/2019 đến nay: Nhân viên hành chính kiêm Thành viên BKS CTCP Nhựa An Phát Xanh.</li> </ul> |

## CHƯƠNG 2: CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

### 2.1. Môi trường kinh doanh – Cơ hội và thách thức

|                   |   |
|-------------------|---|
| Cơ hội            | x |
| Thách thức        | o |
| Không có tác động | - |

| <b>Yếu tố tác động chính</b> | <b>Các nhân tố ảnh hưởng</b>            | <b>Bao bì tự hủy</b> | <b>Bao bì truyền thống</b> | <b>BDS KCN</b> | <b>Nguyên vật liệu ngành nhựa</b> |
|------------------------------|---|----------------------|----------------------------|----------------|-----------------------------------|
| TRIỂN VỌNG KINH TẾ VĨ MÔ     | Suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu   | o                    | o                          | o              | o                                 |
|                              | Giải ngân vốn FDI vào Việt Nam gia tăng | x                    | x                          | x              | x                                 |
|                              | Nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng  | o                    | o                          | o              | o                                 |

| <b>Yếu tố tác động chính</b>     | <b>Các nhân tố ảnh hưởng</b>  | <b>Bao bì tự hủy</b> | <b>Bao bì truyền thống</b> | <b>BDS KCN</b> | <b>Nguyên vật liệu ngành nhựa</b> |
|----------------------------------|---|----------------------|----------------------------|----------------|-----------------------------------|
|                                  | Áp lực lạm phát, tỷ giá, lãi suất   | o                    | o                          | o              | o                                 |
|                                  | Chiến tranh Nga và Ukraine và các bất ổn chính trị  | o                    | o                          | o              | o                                 |
| <b>HỘI NHẬP QUỐC TẾ</b>          | Tiếp cận thị trường lớn hơn nhờ thúc đẩy hoạt động thương mại, các hiệp định thương mại tự do | x                    | x                          | x              | x                                 |
|                                  | Gia tăng cạnh tranh toàn cầu  | o                    | o                          | o              | o                                 |
|                                  | Chuyển dịch chuỗi cung ứng sang Việt Nam  | x                    | x                          | x              | x                                 |
| <b>CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0</b> | Xu hướng chuyển đổi số trong vận hành, tự động hóa trong sản xuất                             | x                    | x                          | x              | x                                 |
|                                  | Cạnh tranh nhờ dẫn đầu trong công nghệ  | x                    | x                          | -              | x                                 |
| <b>YẾU TỐ DÂN SỐ- XÃ HỘI</b>     | Tỷ lệ sử dụng nhựa/người thấp so với trung bình thế giới                                      | x                    | x                          | -              | x                                 |
|                                  | Cơ cấu dân số vàng, nguồn lao động dồi dào  | x                    | x                          | x              | x                                 |
|                                  | Thu nhập bình quân đầu người cải thiện, chi tiêu hộ gia đình tăng                             | x                    | x                          | -              | x                                 |
|                                  | Nhận thức về vấn đề môi trường, ô nhiễm nhựa ngày càng cao                                    | x                    | o                          | -              | o                                 |
| <b>BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU</b>          | Ảnh hưởng đến môi trường sống, gia tăng bệnh tật  | o                    | o                          | o              | o                                 |
|                                  | Tác động xấu đến cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông vận tải                                   | o                    | o                          | o              | o                                 |
|                                  | Gia tăng các rủi ro về môi trường, thiên nhiên  | o                    | o                          | o              | o                                 |

| <b>Yếu tố tác động chính</b>         | <b>Các nhân tố ảnh hưởng</b>   | <b>Bao bì tự hủy</b> | <b>Bao bì truyền thống</b> | <b>BDS KCN</b> | <b>Nguyên vật liệu ngành nhựa</b> |
|--------------------------------------|--|----------------------|----------------------------|----------------|-----------------------------------|
|                                      | Yêu cầu cao hơn về hệ thống kiểm soát và quản trị rủi ro                                 | o                    | o                          | o              | o                                 |
| <b>KINH<br/>TẾ<br/>TUẦN<br/>HOÀN</b> | Xu hướng sử dụng nguyên liệu nhựa sinh học   | x                    | o                          | -              | x                                 |
|                                      | Xu hướng tiêu dùng bền vững  | x                    | o                          | -              | x                                 |
|                                      | Mục tiêu Net Zero năm 2050 của Chính phủ Việt Nam  | x                    | o                          | x              | o                                 |
|                                      | Xu hướng tiêu dùng xanh hiện hữu rõ ràng hơn đối với người tiêu dùng và các nhà sản xuất | -                    | x                          | -              | x                                 |

## **2.2.Gắn kết các bên liên quan**

### **Xác định các bên liên quan**

Công ty xác định những bên liên quan là những cá nhân và tổ chức có ảnh hưởng hoặc chịu ảnh hưởng bởi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty gắn kết mong muốn của các bên liên quan trong các hoạt động của doanh nghiệp, mong muốn kiến tạo giá trị tích cực và bền vững cho tất cả các bên. Chúng tôi lắng nghe ý kiến của các bên liên quan, xây dựng mối quan hệ dựa trên lòng tin, đạo đức và tính chính trực. Cơ hội và rủi ro được xác định dựa trên đối thoại thường xuyên với các bên liên quan. Những tương tác này được thực hiện trên khắp địa bàn hoạt động của Công ty, trong và ngoài nước, theo nhiều hình thức khác nhau.

*[Hết nội dung tại trang này]*

## Hoạt động gắn kết với các bên liên quan

Công ty thiết lập cách thức đối thoại phù hợp với từng bên liên quan. Chúng tôi đưa ra thảo luận các chủ đề xã hội, môi trường để đánh giá những vấn đề nào Công ty cần chú trọng và giải quyết, đảm bảo rằng các vấn đề này được phản ánh trong chiến lược phát triển của Công ty.

| Bên liên quan  | Gắn kết bên liên quan   | Mối quan tâm, chủ đề chính  | Hành động của Công ty năm 2023  | Tác động   |
|----------------|---|---|---|--|
| Khách hàng     | Tương tác dịch vụ chăm sóc khách hàng, liên hệ qua các nhà phân phối, website, hội chợ, sự kiện, khảo sát ý kiến khách hàng, truyền thông, chuyên thăm doanh nghiệp | <ul style="list-style-type: none"> <li>Chất lượng sản phẩm và dịch vụ, tiến độ giao hàng, chính sách tín dụng</li> <li>Chăm sóc, hỗ trợ khách hàng</li> <li>Xu hướng sản phẩm, dịch vụ</li> <li>Các vấn đề tuân thủ quy định về môi trường của doanh nghiệp</li> <li>Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Đảm bảo tiến độ, chất lượng dịch vụ sản phẩm cung cấp cho khách hàng</li> <li>Chăm sóc khách hàng sau bán hàng, giải quyết claim kịp thời</li> <li>Kiên định chiến lược chuyển đổi xanh, thúc đẩy tiêu dùng các sản phẩm thân thiện với môi trường</li> <li>Tuân thủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực hoạt động, gắn kết các mục tiêu phát triển bền vững bên cạnh hiệu quả kinh doanh</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Khách hàng được cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về các sản phẩm của doanh nghiệp</li> <li>Khách hàng hài lòng về dịch vụ, sản phẩm cung cấp,</li> <li>Nhiều khách hàng được tiếp cận với các sản phẩm thân thiện với môi trường hơn</li> </ul> |
| Người lao động | Tương tác trực tiếp (bao gồm qua cơ chế báo cáo sai phạm, văn hóa claim), mạng nội bộ, sự kiện truyền thông nội bộ, phòng   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thích ứng với tình hình kinh doanh sau dịch bệnh</li> <li>Nghề nghiệp, cơ hội phát triển, đào tạo</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Kịp thời thích ứng với tình hình kinh doanh nhiều biến động</li> <li>Áp dụng các chính sách hỗ trợ, ủng hộ các CBCNV gặp hoàn cảnh khó khăn</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Các CBCNV gặp khó khăn được hỗ trợ về tài chính, được tạo điều kiện để hoàn thành công việc</li> <li>Lực lượng nhân sự ổn định, gắn bó, thích ứng với tình hình kinh doanh</li> </ul>   |

| <b>Bên liên quan</b>  | <b>Gắn kết bên liên quan</b>   | <b>Mối quan tâm, chủ đề chính</b>   | <b>Hành động của Công ty năm 2023</b>  | <b>Tác động</b>   |
|-----------------------|--|---|--|---|
|                       | vấn, chăm điểm tuân thủ nguyên tắc ứng xử  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Các chính sách lương, thưởng, chế độ làm việc</li> <li>• Hoạt động kinh doanh của Công ty</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Duy trì, đảm bảo ổn định nhân sự và các chính sách lương, thưởng, phúc lợi xã hội</li> <li>• Tổ chức các lớp đào tạo trực tuyến và tại chỗ để nâng cao năng lực, trình độ của CBCNV.</li> <li>• Chăm sóc đời sống tinh thần của CBCNV qua các sự kiện tập thể, công tác đoàn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Các chính sách lương thưởng, phúc lợi được đảm bảo, ổn định đời sống cho CBCNV</li> <li>• CBCNV được tạo điều kiện phát triển, nâng cao trình độ và có nhiều cơ hội thăng tiến trong công việc.</li> </ul> |
| Nhà cung cấp          | Hội nghị nhà cung cấp, nhà phân phối, gặp gỡ, trao đổi trực tiếp, sự kiện, website                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng của dịch bệnh</li> <li>• Các chính sách lựa chọn nhà cung cấp</li> <li>• Chiến lược kinh doanh, phát triển bền vững trung và dài hạn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Duy trì các đơn hàng theo kế hoạch sản xuất kinh doanh</li> <li>• Đảm bảo các nghĩa vụ thanh toán với nhà cung cấp</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Các nhà cung cấp được thanh toán đầy đủ, đúng hạn</li> <li>• Quan hệ kinh doanh lâu dài được xây dựng dựa trên nguyên tắc tin tưởng, hợp tác cùng có lợi.</li> </ul>                                       |
| Cổ đông và nhà đầu tư | Trao đổi trực tiếp với Bộ phận IR, họp ĐHĐCĐ, bản tin IR, báo cáo thường niên, họp trực tuyến, hội thảo đầu tư | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty</li> <li>• Chiến lược kinh doanh, phát triển bền</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Chủ động cập nhật các thông tin tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển trên các phương tiện thông tin đại chúng, website, bản tin IR, tuân thủ các quy</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Các quyền lợi của cổ đông được tôn trọng, được tạo cơ hội để thực thi quyền.</li> <li>• Nhu cầu về thông tin của nhà đầu tư được đáp ứng, những thông tin trọng yếu được Công</li> </ul>                   |

| Bên liên quan                   | Gắn kết bên liên quan   | Mối quan tâm, chủ đề chính  | Hành động của Công ty năm 2023  | Tác động  |
|---------------------------------|---|---|---|---|
|                                 |   | <p>vững, động lực tăng trưởng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Các thông tin về đầu giá cổ phiếu, cổ tức</li> </ul>   | <p>định về công bố thông tin hiện hành</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên</li> <li>Duy trì hotline và email Bộ phận Quan hệ cổ đông, kịp thời phản hồi các thắc mắc của nhà đầu tư</li> </ul>   | <p>ty cung cấp đầy đủ, kịp thời để giúp nhà đầu tư ra quyết định đầu tư.</p>  |
| Cơ quan quản lý, hiệp hội ngành | Trao đổi trực tiếp, qua các dự án, chiến dịch cùng thực hiện, hội thảo, hội nghị, sự kiện | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tuân thủ pháp luật, tuân thủ các chỉ đạo trong công tác phòng chống dịch bệnh</li> <li>Hợp tác thúc đẩy sự phát triển của kinh tế, xã hội, cộng đồng: xu hướng tiêu dùng xanh</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tham gia Hiệp hội Nhựa với vai trò là Phó Chủ tịch Hiệp hội, đóng góp ý kiến, thúc đẩy sự phát triển của ngành nhựa Việt Nam.</li> <li>Tuân thủ các quy định của pháp luật trong quá trình vận hành, hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với ngân sách nhà nước.</li> <li>Gia nhập Hiệp hội Nhà sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường Việt Nam (EPMA). Đồng thời, Ông Nguyễn Lê Thăng Long, Chủ tịch HĐQT được bầu là Chủ tịch hiệp hội nhiệm kỳ 2022 – 2027.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hệ thống Công ty, không ghi nhận ca nhiễm bệnh nào.</li> <li>Đóng góp cho việc hoàn thiện các tiêu chuẩn về sản phẩm xanh tại Việt Nam, thúc đẩy xu hướng mới trong ngành nhựa: sử dụng các sản phẩm nhựa sinh học tự phân hủy, thay thế cho các sản phẩm nhựa dùng một lần</li> <li>Đóng góp cho công tác bảo vệ môi trường và thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững thông qua nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh của các sản phẩm thân thiện môi trường.</li> </ul> |

| Bên liên quan        | Gắn kết bên liên quan   | Mối quan tâm, chủ đề chính   | Hành động của Công ty năm 2023  | Tác động   |
|----------------------|---|--|---|--|
| Cộng đồng địa phương | Trao đổi trực tiếp, các hội nghị xúc tiến đầu tư, chuyến thăm và làm việc tại nhà máy, trụ sở kinh doanh, chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường, chương trình đào tạo | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đóng góp cho các công tác an sinh xã hội, tháo gỡ khó khăn của địa phương trong phòng chống dịch bệnh, thiên tai</li> <li>• Bảo vệ môi trường</li> <li>• Hỗ trợ công tác đào tạo, xây dựng nguồn lao động tại địa phương</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho lực lượng lao động</li> <li>• Phối hợp với các trường đại học ở địa phương tổ chức các chương trình đào tạo nghề, định hướng việc làm</li> <li>• Duy trì vận hành hệ thống quản lý môi trường theo chuẩn quốc tế ISO tại các đơn vị sản xuất, đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn về rác thải, tiếng ồn tại các nhà máy</li> <li>• Đóng góp cho các hoạt động, quỹ hội an sinh xã hội tại địa phương</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Lực lượng CBCNV Công ty là 1.684 người, tỷ lệ biến động nhân sự thấp.</li> <li>• Không có sai phạm nào về môi trường</li> <li>• Hỗ trợ các quỹ ương mầm tài năng, Tết vì người nghèo, các quỹ hội tại địa phương</li> </ul> |
| Truyền thông báo chí | Tương tác qua Ban truyền thông & Thương hiệu, thông cáo báo chí, sự kiện truyền thông, phòng vấn, website   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Các vấn đề về chiến lược phát triển bền vững, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, công tác phòng chống dịch bệnh</li> <li>• Xu hướng tiêu dùng xanh, nhựa sinh học, kinh tế tuần hoàn</li> </ul>                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Kết nối với các cơ quan báo chí, đảm bảo các tin tức về hoạt động kinh doanh, chiến lược phát triển, công tác phòng dịch của Công ty được phản ánh, cập nhật một cách khách quan, trung thực</li> <li>• Phối hợp, hợp tác cùng các đơn vị truyền hình thực hiện các chương trình phóng sự chuyên sâu, bài phỏng vấn ban lãnh</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tin bài về Công ty xuất hiện trên các báo đại chúng lớn như Cafef, Tinnhanhchungkhoan, Saigontimes ...</li> <li>• Tăng cường nhận thức của công chúng về kinh tế tuần hoàn, tiêu dùng xanh</li> </ul>                       |



| Bên liên quan | Gắn kết bên liên quan | Mối quan tâm, chủ đề chính | Hành động của Công ty năm 2023   | Tác động |
|---------------|-----------------------|----------------------------|--|----------|
|               |                       |                            | đạo Công ty về nhựa sinh học, xu hướng tiêu dùng xanh <ul style="list-style-type: none"> <li>• Thực hiện các thông cáo báo chí, tin bài</li> </ul> |          |

*[Hết nội dung tại trang này]*

### 2.3. Xác định các lĩnh vực trọng yếu

Trên cơ sở đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề trong mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, Công ty xây dựng ma trận các vấn đề trọng yếu nhằm xác định mức độ ưu tiên của các vấn đề, từ đó xây dựng kế hoạch hành động, phân bổ nguồn lực đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan.

#### 2.3.1. Quy trình xác định các vấn đề trọng yếu

Xác định các vấn đề trọng yếu giúp xác định nội dung trọng tâm phù hợp với chiến lược PTBV đã được xây dựng. Quá trình thực hiện đánh giá các vấn đề trọng yếu được Công ty thực hiện theo hướng dẫn của GRI Standards. Dựa trên phân tích tác động của hoạt động doanh nghiệp theo các khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường, chúng tôi xác định các lĩnh vực trọng yếu quy chiếu theo GRI Standards, từ đó thông qua tham vấn các bên liên quan, tổng hợp mức độ quan tâm của các bên liên quan theo từng lĩnh vực. Cuối cùng, các vấn đề trọng yếu sẽ được tổng hợp trên ma trận, dựa trên mức độ quan trọng với các bên liên quan và doanh nghiệp.

| Bước 1  | Bước 2   | Bước 3   | Bước 4  |
|---|--|--|---|
| Xác định các lĩnh vực PTBV có thể ảnh hưởng đến Công ty   | Lựa chọn các vấn đề trọng yếu được các bên quan tâm  | Phân tích ảnh hưởng các vấn đề PTBV đến Công ty và bên liên quan   | Xây dựng ma trận các vấn đề trọng yếu   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nghiên cứu thị trường, tổng hợp các thông tin trong lĩnh vực và thị trường hoạt động;</li> <li>• Tham vấn các hiệp hội ngành;</li> <li>• Tham vấn khách hàng, nhà cung cấp, người lao động;</li> <li>• Qua các buổi làm việc với chính quyền, cơ quan quản lý, báo chí.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Lựa chọn các lĩnh vực quan trọng;</li> <li>• Lựa chọn các vấn đề trọng yếu với Công ty</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đánh giá ảnh hưởng tới các bên liên quan;</li> <li>• Đánh giá ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Xây dựng ma trận các vấn đề trọng yếu</li> <li>• Đánh giá và rà soát nội bộ</li> </ul> |
| Danh sách các vấn đề PTBV có thể ảnh hưởng đến Công ty năm 2023   | Danh sách các lĩnh vực trọng yếu được phân loại theo 3 khía cạnh chính:  | Phân tích ảnh hưởng các vấn đề PTBV đến Công ty và bên liên quan   | Ma trận các vấn đề trọng yếu  |

|  |                                |  |  |
|--|--------------------------------|--|--|
|  | kinh tế, xã hội,<br>môi trường |  |  |
|--|--------------------------------|--|--|

### 2.3.2. Ma trận các vấn đề trọng yếu

Các bên liên quan đã bày tỏ sự quan tâm đến tác động của những sự kiện toàn cầu đến hoạt động của AAA, cũng như cách doanh nghiệp thích ứng trong môi trường kinh doanh nhiều thách thức. Sau quá trình tìm hiểu và đánh giá mức độ quan tâm của các bên liên quan tới các vấn đề trọng yếu, Công ty đã rà soát, phân tích và đối chiếu theo tiêu chuẩn GRI Standards. Một số các vấn đề mà các bên liên quan có sự quan tâm đặc biệt trong năm qua được Công ty tập trung phân tích trong báo cáo như sau:

#### ***Đối với các vấn đề kinh tế***

Sau khi tham vấn, Công ty nhận thấy các bên liên quan có mức độ quan tâm lớn với các vấn đề hiệu quả hoạt động kinh doanh và tác động kinh tế gián tiếp. Đặc biệt trong năm 2023, các yếu tố bao gồm tốc độ hồi phục của kinh tế toàn cầu, áp lực lạm phát, lãi suất, tỷ giá tác động như thế nào đến hiệu quả kinh doanh của AAA. Các rủi ro kinh tế này đã được AAA quản lý và kiểm soát ra sao để đảm bảo hiệu quả kinh doanh, giữ vững vị thế trên thị trường.

#### ***Đối với các vấn đề xã hội***

Sự bất ổn của thế giới đã càng làm nổi bật vai trò của doanh nghiệp trong việc giúp đỡ cộng đồng tháo gỡ các thách thức. Năm 2023, các vấn đề xã hội trọng yếu với Công ty, nhận được sự quan tâm của các bên liên quan bao gồm: Lao động, Sức khỏe và an toàn nghề nghiệp, Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng. Đặc biệt, vấn đề Lao động là mối quan tâm hàng đầu của các bên liên quan.

#### ***Đối với các vấn đề môi trường***

Chuyển dịch xanh là trọng tâm trong chiến lược phát triển dài hạn của Công ty. Đồng thời trong bối cảnh thế giới hậu Đại dịch COVID, thế giới đang nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của các vấn đề môi trường. Là một doanh nghiệp sản xuất, quá trình vận hành của doanh nghiệp có tác động ra sao đến môi trường là chủ đề được các bên liên quan quan tâm. Năm 2023 các bên liên quan ưu tiên quan tâm đến các chủ đề : Nước, Phát thải và chất thải, Tuân thủ môi trường.

### 2.4. Định hướng chiến lược

#### **DOANH NGHIỆP TIÊN PHONG TRONG SẢN XUẤT BAO BÌ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG HÀNG ĐẦU ĐÔNG NAM Á**

- Giữ vững và mở rộng thị phần toàn cầu, tiếp tục củng cố vị trí nhà sản xuất bao bì màng mỏng lớn nhất khu vực, nhà xuất khẩu bao bì lớn nhất Việt Nam và tiên phong trong ngành bao bì thân thiện với môi trường tại Đông Nam Á;
- Tối ưu hóa danh mục sản phẩm hiện hữu, đồng thời đẩy mạnh chuyển dịch sang các sản phẩm công nghệ cao và thân thiện với môi trường;
- Đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh: tăng tỷ trọng lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp, bao bì công nghiệp trong cơ cấu lợi nhuận;

- Đầu tư vào R&D ứng dụng, đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường tự động hóa dây chuyền sản xuất, áp dụng công nghệ thông tin hiện đại trong quản trị và vận hành hệ thống;
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ nguồn tương lai, trong đó, văn hóa doanh nghiệp đóng vai trò trung tâm trong chiến lược phát triển nhân sự;
- Hoàn thiện, xây dựng mô hình quản trị tiên tiến, theo các chuẩn mực quốc tế;
- Đảm bảo minh bạch, hiệu quả, thận trọng về tài chính, bảo vệ lợi ích cho cổ đông;
- Hòa hòa giữa hiệu quả kinh tế với phát triển bền vững.

## 2.5. Chiến lược Chuyển đổi xanh

Tăng trưởng xanh đã trở thành xu thế tất yếu, là một hướng tiếp cận mới trong tăng trưởng kinh tế nhằm đạt được thịnh vượng toàn diện cho các quốc gia. Việt Nam đang tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, đề cao chất lượng và hiệu quả, đồng thời nỗ lực hết sức mình để phục hồi hậu COVID-19.

Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050 được Chính phủ ban hành thể hiện cam kết mạnh mẽ của Việt Nam trong thực hiện phát triển bền vững, thông qua các hành động thiết thực, cụ thể. Tại hội nghị Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu năm 2021 (COP26), Thủ tướng Phạm Minh Chính đã nêu cam kết của Việt Nam trong việc "*sẽ xây dựng và triển khai các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính mạnh mẽ hơn nữa bằng nguồn lực của mình, cùng với sự hợp tác và hỗ trợ của cộng đồng quốc tế, cả về tài chính và chuyển giao công nghệ, trong đó có thực hiện các cơ chế theo Thỏa thuận Paris, để đạt mức phát thải ròng bằng '0' vào năm 2050*".

Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường đã quy định nội dung về kinh tế tuần hoàn. Theo dự kiến, Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn sẽ được Thủ tướng Chính phủ ban hành trong năm 2023. Trong Diễn đàn Doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam (VCSF) 2021 với chủ đề “*Hướng tới thập kỷ phát triển bền vững tốt đẹp hơn: Không để ai bị bỏ lại phía sau*” cũng đã thảo luận những nội dung trọng điểm liên quan đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp gắn với kinh tế tuần hoàn. Từ đó cho thấy, để vừa phát triển kinh tế nhưng vẫn bảo vệ được môi trường, xu thế thế giới đã chuyển sang tiếp cận giải pháp mô hình kinh tế tuần hoàn thay thế cho mô hình kinh tế tuyến tính truyền thống; hướng tới phát triển sản xuất và tiêu dùng bền vững, tái tạo tài nguyên theo chu trình khép kín, nhằm giảm thiểu tối đa phát thải ra môi trường, mang lại giá trị kinh tế - xã hội.

Nhận thức rõ vấn đề này, cộng đồng doanh nghiệp nói chung, trong đó có Nhựa An Phát Xanh đã được xác định là nhân tố đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế tuần hoàn. Việc xây dựng mô hình kinh doanh hướng đến phát triển bền vững không chỉ là trách nhiệm của doanh nghiệp mà còn giúp doanh nghiệp duy trì lợi thế cạnh tranh và đà tăng trưởng. Trọng tâm trong chiến lược Chuyển đổi Xanh của Nhựa An Phát Xanh và các công ty con đó là Nguyên liệu Xanh, Sản phẩm Xanh và Khu công nghiệp Xanh. Ở mảng nguyên vật liệu, Công ty tiếp tục đẩy mạnh cải tiến công thức nguyên vật liệu xanh, tăng cường các đặc tính cơ lý hóa, giảm tiêu hao nguyên vật liệu và tiết kiệm năng lượng trong sản xuất. Ở mảng sản phẩm xanh, AAA đẩy mạnh mở rộng danh mục các sản phẩm tự hủy, nâng cao tỷ trọng bao bì tự hủy trong cơ cấu sản phẩm. Ở mảng khu công nghiệp, tiếp tục mở rộng

và phát triển mô hình khu công nghiệp Xanh - KCN không khói, sử dụng hệ thống điện mặt trời và các hệ thống thoát nước thải đạt tiêu chuẩn. Thông qua từng bước triển khai chiến lược Chuyển đổi xanh, Nhựa An Phát Xanh và các công ty con đang hòa mình vào xu thế của thời đại, đáp ứng kì vọng ngày càng gia tăng của các bên liên quan về vai trò của doanh nghiệp trong việc phát triển nền kinh tế tuần hoàn.

## **2.6. Giải pháp chiến lược**

### ***Hoạt động kinh doanh***

- Tối ưu hóa danh mục sản phẩm, thị trường hiện hữu, tập trung khai thác các thị trường và sản phẩm có hiệu quả cao, biên lợi nhuận tốt;
- Tận dụng cơ hội từ hồi phục kinh tế toàn cầu và chuyển dịch sản xuất sang Việt Nam để đẩy mạnh các thị trường xuất khẩu, trong đó thị trường Mỹ là thị trường trọng tâm chiến lược;
- Đẩy mạnh bao bì công nghiệp, tối ưu hóa danh mục sản phẩm và thị trường;
- Ưu tiên đẩy mạnh mở rộng thị trường sản phẩm bao bì sinh học phân hủy hoàn toàn, thân thiện với môi trường, mở rộng danh mục sản phẩm đáp ứng nhu cầu của khách hàng;
- Thúc đẩy truyền thông đại chúng thương hiệu ANECO và nâng cao ý thức về phòng chống rác thải nhựa, phối hợp chặt chẽ giữa marketing và bán hàng để lan tỏa thói quen tiêu dùng xanh.

### ***Hoạt động nghiên cứu phát triển – cải tiến sản xuất***

- Tiếp tục tinh gọn cơ cấu tổ chức nhân sự và hệ thống phục vụ sản xuất theo hướng hiệu quả;
- Triển khai sản xuất ổn định, đảm bảo số lượng, chất lượng sản phẩm, tiến độ đơn hàng;
- Tăng cường tự động hóa trên các dây chuyền sản xuất, đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý sản xuất;
- Khuyến khích các chương trình cải tiến sản xuất, sáng kiến nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm hao phí năng lượng và nguyên vật liệu trong sản xuất;
- Nghiên cứu và phát triển các giải pháp sản phẩm thân thiện với môi trường phục vụ nhu cầu đa dạng của khách hàng.

### ***Hoạt động tài chính – kế toán***

- Tối ưu hóa các chính sách công nợ, thương mại, quản trị hiệu quả dòng tiền;
- Tái cấu trúc nguồn vốn theo hướng giảm nợ vay, đảm bảo an toàn tài chính cho hệ thống;
- Điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy trình quản lý tài chính hướng tới tinh gọn thủ tục, nhưng vẫn đảm bảo kiểm soát chặt chẽ và hiệu quả nguồn lực tài chính;

### ***Hoạt động công nghệ thông tin***

- Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ mới trong khối văn phòng, khối sản xuất để nâng cao hiệu quả quản trị và năng suất hoạt động;

- Đảm bảo an toàn bảo mật thông tin mạng, đặc biệt các thông tin chiến lược kinh doanh của Công ty và dữ liệu khách hàng;
- Đào tạo, nâng cao trình độ đội ngũ nhân sự về công nghệ thông tin, để sẵn sàng tiếp nhận công nghệ mới và ứng phó với các tình huống phát sinh rủi ro an ninh mạng.
- Nghiên cứu, tăng cường triển khai tự động hóa trong kiểm soát, quản lý vận hành của khối sản xuất và văn phòng.

### **Hoạt động quản trị nhân sự - đào tạo – truyền thông nội bộ**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng cơ sở dữ liệu về nhân sự, hành chính, tinh gọn các thủ tục hành chính;
- Chăm lo đời sống tinh thần và vật chất cho CBCNV, duy trì và phát triển các chính sách nhân sự, chế độ đãi ngộ, lương thưởng cạnh tranh;
- Duy trì đào tạo mới và đào tạo thường xuyên cho CBCNV để nâng cao năng lực tay nghề và trình độ chuyên môn;
- Tổ chức và phát huy các chương trình truyền thông nội bộ, xây dựng khối đoàn kết nội bộ, lan tỏa văn hóa doanh nghiệp mang bản sắc riêng.

### **2.7.Các yếu tố tạo động lực tăng trưởng**

|  |                           |  |
|--|---------------------------|--|
| <p>Các nguồn lực đầu vào</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nguồn lực tài chính</li> <li>• Nguồn nhân lực</li> <li>• Tài sản hữu hình</li> <li>• Tài sản vô hình</li> <li>• Quản trị doanh nghiệp</li> <li>• Yếu tố xã hội</li> <li>• Yếu tố môi trường</li> <li>• Yếu tố hợp tác</li> </ul> | <p>Sản phẩm + dịch vụ</p> | <p>Giá trị mang lại cho các bên liên quan</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khách hàng</li> <li>• Cổ đông và nhà đầu tư</li> <li>• Đối tác, nhà cung cấp</li> <li>• Người lao động</li> <li>• Cơ quan ban ngành</li> <li>• Cộng đồng</li> <li>• Môi trường</li> </ul> |
|--|---------------------------|--|

| Các yếu tố đầu vào         | Cách thức sử dụng yếu tố đầu vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh để tạo ra giá trị   | Các yếu tố đầu ra (kết quả, sản phẩm, dịch vụ...)   | Các bên liên quan được hưởng giá trị gia tăng   |
|----------------------------|--|---|---|
| <p>Nguồn lực tài chính</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Huy động và quản trị nguồn lực tài chính phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng đầu tư của Công ty;</li> <li>• Kiểm soát dòng tiền, đảm bảo thu hồi công nợ.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Duy trì hiệu quả kinh doanh, bảo toàn vốn của nhà đầu tư. Doanh thu năm 2023 đạt 12.622 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 309 tỷ đồng.</li> <li>• Năng lực tài chính vững mạnh, hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với các bên liên quan, đóng góp vào ngân sách nhà nước và</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cổ đông/ Nhà đầu tư</li> <li>• Khách hàng</li> <li>• Cơ quan quản lý nhà nước</li> <li>• Người lao động</li> <li>• Cộng đồng địa phương</li> </ul> |

| Các yếu tố đầu vào    | Cách thức sử dụng yếu tố đầu vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh để tạo ra giá trị   | Các yếu tố đầu ra (kết quả, sản phẩm, dịch vụ...)  | Các bên liên quan được hưởng giá trị gia tăng   |
|-----------------------|--|--|---|
|                       |  | đóng góp cho các hoạt động xã hội phát triển cộng đồng địa phương.   |   |
| Nguồn nhân lực        | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nâng cao chất lượng nhân sự và năng suất lao động;</li> <li>• Đầu tư cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ lãnh đạo kế cận;</li> <li>• Xây dựng các chính sách phúc lợi, nhân sự, cơ chế thăng tiến theo năng lực, cân bằng lợi ích của cổ đông và CBCNV.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp, mang bản sắc văn hóa doanh nghiệp riêng;</li> <li>• Tinh thần đoàn kết nội bộ, tinh thần làm việc cống hiến của CBCNV;</li> <li>• Các chương trình phúc lợi phù hợp, cân bằng giữa lợi ích của cổ đông và CBCNV.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Người lao động</li> <li>• Cổ đông</li> <li>• Khách hàng</li> <li>• Cơ quan quản lý nhà nước</li> </ul> |
| Tài sản hữu hình      | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Hệ thống máy móc được bảo dưỡng thường xuyên, đảm bảo vận hành trơn tru, ổn định chất lượng sản phẩm;</li> <li>• Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tự động hóa trong sản xuất và kinh doanh.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nâng cao năng lực cạnh tranh nhờ tiên phong trong công nghệ sản xuất, tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý sản xuất, nâng cao năng suất lao động;</li> <li>• Hệ thống nhà máy sản xuất đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, vận hành ổn định, đảm bảo sản lượng và chất lượng sản phẩm;</li> <li>• Tiếp cận khách hàng thông qua nhiều kênh.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khách hàng</li> <li>• Đối tác</li> <li>• Nhà cung cấp</li> </ul>                                       |
| Tài sản vô hình       | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới, thân thiện với môi trường;</li> <li>• Phát huy và tận dụng uy tín thương hiệu trong lòng đối tác, khách hàng.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Thương hiệu sản phẩm sinh học phân hủy hoàn toàn đầu tiên tại Việt Nam đáp ứng được các tiêu chuẩn quốc tế cao nhất về khả năng phân hủy;</li> <li>• Kinh nghiệm, uy tín với khách hàng, làm hài lòng những thị trường khó tính nhất như Nhật Bản, châu Âu.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khách hàng</li> <li>• Đối tác</li> <li>• Cổ đông</li> </ul>  |
| Quản trị doanh nghiệp | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, hướng đến áp dụng các</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Hệ thống quản trị dần hoàn thiện và hướng đến các thông lệ quốc tế.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cổ đông</li> <li>• Người lao động</li> </ul>   |

| Các yếu tố đầu vào | Cách thức sử dụng yếu tố đầu vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh để tạo ra giá trị  | Các yếu tố đầu ra (kết quả, sản phẩm, dịch vụ...)  | Các bên liên quan được hưởng giá trị gia tăng  |
|--------------------|---|--|--|
|                    | <p>thông lệ quốc tế (thể điểm quản trị ASEAN, nguyên tắc quản trị OECD...);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tăng cường vai trò của Ban Kiểm soát, bộ phận kiểm toán nội bộ, đồng thời tăng cường quản lý rủi ro thông qua văn hóa tuân thủ, văn hóa claim, cơ chế báo cáo sai phạm.</li> </ul> |  |  |
| Yếu tố xã hội      | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Các yếu tố nhân khẩu học (cơ cấu dân số vàng, lao động trẻ);</li> <li>• Cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Giải pháp bao bì thân thiện với môi trường ANECO đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về khả năng phân hủy, giúp lan tỏa lối sống xanh, tiêu dùng xanh;</li> <li>• Các chương trình đầu tư phát triển cộng đồng địa phương như ươm mầm tài năng, tri ân người có công, xóa đói giảm nghèo.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cộng đồng xã hội</li> <li>• Người lao động</li> <li>• Môi trường</li> </ul> |
| Yếu tố môi trường  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Quản lý các rủi ro môi trường theo các hệ thống chuẩn quốc tế;</li> <li>• Giảm thiểu ảnh hưởng ra môi trường qua giảm rác thải, tăng cường tái chế, giảm hao hụt trong sản xuất.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Phát triển kinh tế gắn liền với bảo vệ môi trường;</li> <li>• Hệ thống quản lý môi trường chuẩn ISO 14001;</li> <li>• Thực hiện các quan trắc môi trường định kỳ</li> <li>• Tiết kiệm năng lượng sử dụng, xanh hóa môi trường làm việc.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Môi trường kinh doanh</li> <li>• Môi trường sống</li> </ul>                 |
| Yếu tố hợp tác     | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tăng cường hợp tác, liên doanh liên kết, chuyển giao công nghệ từ các đối tác.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cập nhật xu hướng mới nhất trên thị trường, đón đầu về công nghệ, tiến bộ mới.</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đối tác</li> </ul>  |

### CHƯƠNG 3: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 & KẾ HOẠCH NĂM 2024

#### 3.1. Tổng quan kinh tế năm 2023 và triển vọng năm 2024

##### 3.1.1. Kinh tế thế giới



Năm 2023 kinh tế thế giới có nhiều biến động và chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố kinh tế, chính trị, xã hội. Xung đột quân sự Nga – Ucraina vẫn tiếp diễn cùng với bất ổn gia tăng tại Trung Đông. Nhiều quốc gia đã hồi phục từ tác động của đại dịch COVID-19, tuy nhiên, tốc độ hồi phục không đồng đều, với một số quốc gia vẫn đối mặt với những thách thức kéo dài từ dịch bệnh. Một số nền kinh tế lớn như Hoa Kỳ, Trung Quốc và EU đã ghi nhận sự tăng trưởng khá mạnh, nhưng cũng có một số quốc gia đang phải đối mặt với suy giảm kinh tế. Các quốc gia tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ linh hoạt để ổn định nền kinh tế và kiểm soát lạm phát. Lạm phát toàn cầu từ đầu năm đến nay có xu hướng giảm dần sau thời gian các nước đồng loạt tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát cùng với giá năng lượng giảm. Nhưng so với mục tiêu dài hạn, mức lạm phát hiện tại vẫn ở mức cao đối với nhiều quốc gia. Các cuộc chiến thương mại giữa các quốc gia tiếp tục gây ra bất ổn trong thị trường toàn cầu. Các biện pháp bảo vệ thương mại cũng có thể ảnh hưởng đến dòng vốn và hoạt động kinh doanh quốc tế. Giá cả hàng hóa, đặc biệt là giá dầu và nguyên liệu, tiếp tục biến động do yếu tố cung và cầu. Thị trường tài chính cũng chịu ảnh hưởng từ biến động này, đặc biệt là thị trường chứng khoán và thị trường tiền điện tử. Các quốc gia đang tiếp tục đầu tư vào các ngành công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, blockchain, và năng lượng sạch. Điều này đang dẫn đến sự chuyển đổi cấu trúc kinh tế và tạo ra cơ hội mới cho sự phát triển và đổi mới.

Xét riêng khu vực Đông Nam Á, mặc dù một số quốc gia như Việt Nam, Thái Lan và Philippines ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể, nhưng tốc độ tăng trưởng vẫn chậm lại so với trước đại dịch. Các quốc gia vẫn phải đối mặt với những thách thức như lạm phát, thâm hụt ngân sách, và thiếu hụt nguồn cung lực lao động chất lượng cao. Các chính phủ trong khu vực tiếp tục thực hiện các biện pháp kích thích kinh tế như tăng chi tiêu công và hỗ trợ doanh nghiệp, cũng như tăng cường hợp tác kinh tế quốc tế. Sự chuyển đổi cấu trúc kinh tế đang diễn ra, với sự tăng cường đầu tư vào các ngành công nghệ cao và các lĩnh vực sản xuất có giá trị gia tăng cao.

Một số xu hướng chính trong Dịch chuyển sản xuất khu vực Đông Nam Á phải kể đến như:

- Dịch chuyển dây chuyền cung ứng: Do tác động của cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung và đại dịch COVID-19, nhiều công ty đang xem xét dịch chuyển dây chuyền cung ứng khỏi Trung Quốc và tìm kiếm các địa điểm sản xuất phụ khác, trong đó khu vực Đông Nam Á là một lựa chọn hấp dẫn.
- Tăng cường hợp tác kinh tế khu vực: Các quốc gia trong khu vực đang cố gắng thu hút đầu tư nước ngoài bằng cách cải thiện hạ tầng, giảm giới hạn thương mại và tạo ra môi trường kinh doanh thuận lợi hơn.
- Tăng trưởng công nghiệp công nghệ cao: Các quốc gia như Việt Nam và Indonesia đang thu hút các nhà đầu tư trong lĩnh vực công nghệ cao và sản xuất thiết bị điện tử, điện tử tiêu dùng.
- Tăng cường đào tạo lao động: Để thu hút đầu tư và tăng cường sản xuất, nhiều quốc gia trong khu vực đang tập trung vào việc đào tạo lao động có kỹ năng cao, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ.
- Thách thức về quản lý môi trường và lao động: Việc dịch chuyển sản xuất cũng đặt ra các thách thức về quản lý môi trường và lao động, đòi hỏi sự chú trọng vào bảo vệ môi trường và quản lý lao động công bằng và hiệu quả.

Tóm lại, trong năm 2023, khu vực Đông Nam Á đã trải qua sự hồi phục kinh tế và là một trong những điểm đến quan trọng trong dịch chuyển sản xuất toàn cầu. Tuy nhiên, cần có sự đầu tư và nỗ lực hợp

tác từ các quốc gia trong khu vực để tối ưu hóa cơ hội và đối mặt với các thách thức đến từ quá trình này.

### **3.1.2. Kinh tế Việt Nam**

Những bất ổn về địa chính trị, kinh tế thế giới gặp khó khăn, tổng cầu phục hồi yếu, lạm phát nhiều nước vẫn ở mức cao, chuỗi cung ứng thiếu ổn định, đã ảnh hưởng đến nền kinh tế Việt Nam. Tốc độ tăng GDP cả năm 2023 của Việt Nam đạt 5,05%, thấp hơn so với năm 2022 (8,12%) và thấp hơn so với mục tiêu tăng trưởng đề ra (6,5%). Tăng trưởng kinh tế năm 2023 chỉ cao hơn so với tăng trưởng kinh tế năm 2020 (2,87%) và 2021 (2,55%) là 2 năm nền kinh tế chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19 và tăng trưởng kinh tế ở mức thấp nhất trong giai đoạn kể từ năm 2011 đến nay. Tuy vậy, Việt Nam vẫn thuộc nhóm các nước có mức tăng trưởng vượt trội trong khu vực và thế giới (gấp 1,68 lần mức chung của thế giới).

CPI bình quân cả năm 2023 tăng 3,25% so với năm 2022, nằm trong mục tiêu Quốc hội đề ra và duy trì ở mức thấp, ổn định trong những năm qua. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2023 tăng 4,2% so với năm 2022.

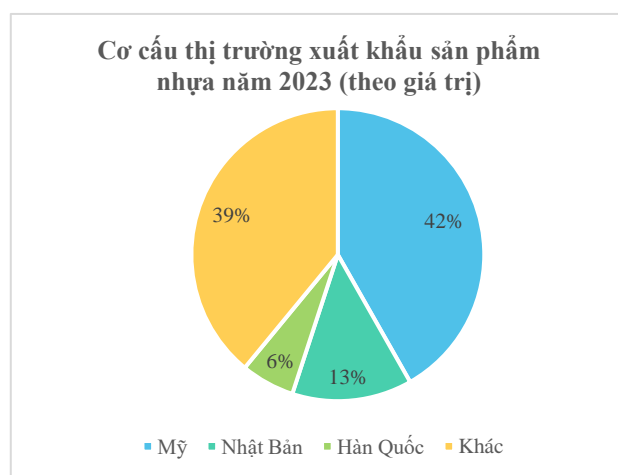
Xuất khẩu hàng hóa năm 2023 đạt 355,5 tỷ USD, giảm 4,4% so với năm 2022. Trong đó, xuất khẩu hàng hóa năm 2022 là 371,85 tỷ USD, tăng 10,6% so với năm 2021. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa năm 2023 đạt 327,5 tỷ USD, giảm 8,9% so với năm 2022. Tương tự với kim ngạch xuất khẩu hàng hóa, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa năm 2022 tăng 8,4% so với năm 2021.

Sang năm 2024, dự báo các rủi ro tiềm ẩn từ môi trường kinh tế thế giới vẫn còn hiện hữu và tiếp tục tác động tiêu cực lên triển vọng phục hồi tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Hậu quả của đại dịch Covid 19 vẫn còn dai dẳng. Lạm phát ở một số nền kinh tế lớn nhiều khả năng vẫn ở mức cao do tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt. Nợ công tiếp tục gia tăng. Tăng trưởng thương mại toàn cầu tiếp tục xu hướng thấp, chịu ảnh hưởng từ cạnh tranh địa chính trị diễn biến căng thẳng, khó lường. Áp lực từ giá dầu thô, lương thực biến động mạnh, tăng lãi suất kéo dài ở nhiều quốc gia... Khả năng phục hồi của kinh tế toàn cầu chưa rõ ràng nên năm 2024 dự báo kinh tế Việt Nam vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Tuy vậy, kinh tế Việt Nam sẽ vẫn có cơ hội phục hồi tích cực hơn nếu các chính sách hỗ trợ được ban hành trong năm 2023 sẽ có tác động rõ nét hơn vào nền kinh tế; các động lực về đầu tư (bao gồm cả đầu tư tư nhân, FDI, đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước), tiêu dùng, du lịch và xuất khẩu tiếp tục được thúc đẩy mạnh mẽ; các vấn đề tồn đọng, bất cập kéo dài được tập trung tháo gỡ, chuyển biến tích cực hơn trong năm 2024, nhất là vướng mắc của doanh nghiệp, dự án đầu tư, thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp. Nhìn chung, Việt Nam vẫn có thể coi là nền kinh tế ổn định và còn tiềm năng tăng trưởng trong dài hạn, bất chấp những yếu tố tiêu cực ngắn hạn về vĩ mô.

### **3.1.3. Tổng quan ngành nhựa Việt Nam 2023 và triển vọng 2024**

Năm 2023, xuất khẩu sản phẩm nhựa của Việt Nam giảm nhẹ so với năm 2022. Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm nhựa Việt Nam trong năm 2023 giảm 5,7% so với năm 2022, đạt 5,18 tỷ USD. Xuất khẩu sản phẩm nhựa của Việt Nam trong năm 2023 tuy còn gặp nhiều khó khăn, tốc độ tăng trưởng ngành nhựa Việt Nam đang có dấu hiệu chậm lại từ cuối năm 2022 do những ảnh hưởng từ tình hình suy thoái kinh tế toàn cầu nói chung và tác động dai dẳng của

đại dịch COVID-19 nói riêng. Tuy nhiên điểm sáng là ngành nhựa bắt đầu có xu hướng hồi phục kể từ tháng 10/2023.



(Nguồn: Tổng cục Hải quan)

Sản phẩm nhựa Việt Nam đã được tiêu thụ ở cả những thị trường có nền công nghiệp phát triển và yêu cầu cao trên thế giới như Mỹ, EU, Nhật Bản,... Ngành nhựa Việt Nam trong năm 2023 có nhiều cơ hội từ EVFTA. Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm nhựa tới Mỹ trong năm 2023 đạt 2,2 tỷ USD, tương đương năm trước, chiếm 42% tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm nhựa của Việt Nam.

Về xu hướng ngành, các doanh nghiệp nhựa Việt Nam cần điều chỉnh sản xuất sản phẩm nhựa theo nhu cầu mới. Các sản phẩm “sạch” và “xanh” đang được ưa chuộng khi ngày càng nhiều người quan tâm tới môi trường. Từ các sản phẩm đóng gói bằng bao bì có thể tái sử dụng, tự hủy đến chai nhựa tái chế để đựng nước khoáng.

Ngành nhựa Việt Nam cần khuyến khích đầu tư các khu công nghiệp tái chế chuyên ngành nhựa; hỗ trợ, tư vấn cho các doanh nghiệp đầu tư tái chế nhựa theo hình thức liên doanh, liên kết có quy mô thích hợp, tái chế nhựa trên cơ sở đảm bảo an toàn môi trường theo chứng chỉ quốc tế, qua đó góp phần tạo ra giá trị gia tăng cao hơn, bảo vệ môi trường tốt hơn.

Tổng quy mô thị trường nhựa Việt Nam ước tính đạt 10.92 triệu tấn vào năm 2024 và dự kiến chạm mốc 16.36 triệu tấn vào năm 2029, với mức tăng trưởng CAGR là 8.44% trong giai đoạn 2024-2029 (Mordor Intelligence, 2023). Năm 2024, xuất khẩu nhựa dự báo tăng trưởng ở mức 4,4%.

### 3.2. Báo cáo của Ban Điều hành

*Năm 2023 AAA tiếp tục khẳng định vị thế nhà sản xuất và xuất khẩu bao bì màng mỏng hàng đầu tại Việt Nam và tiên phong phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường.*

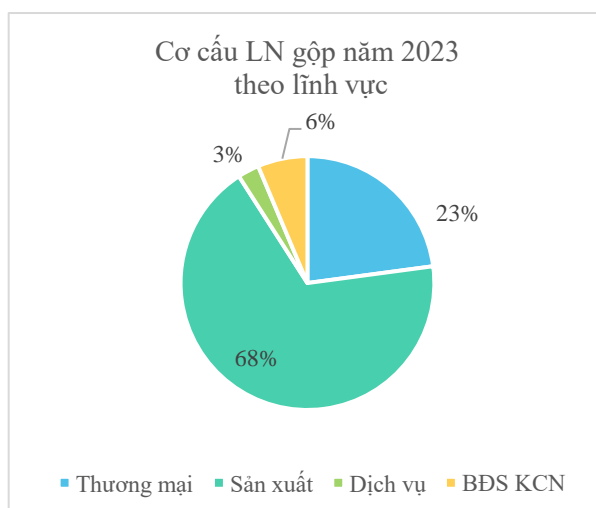
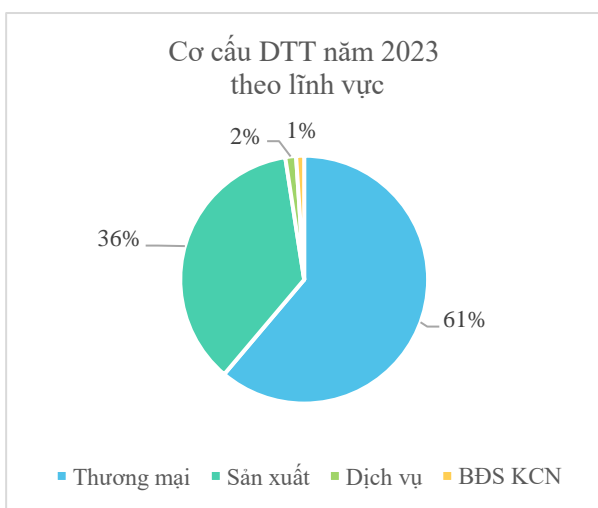
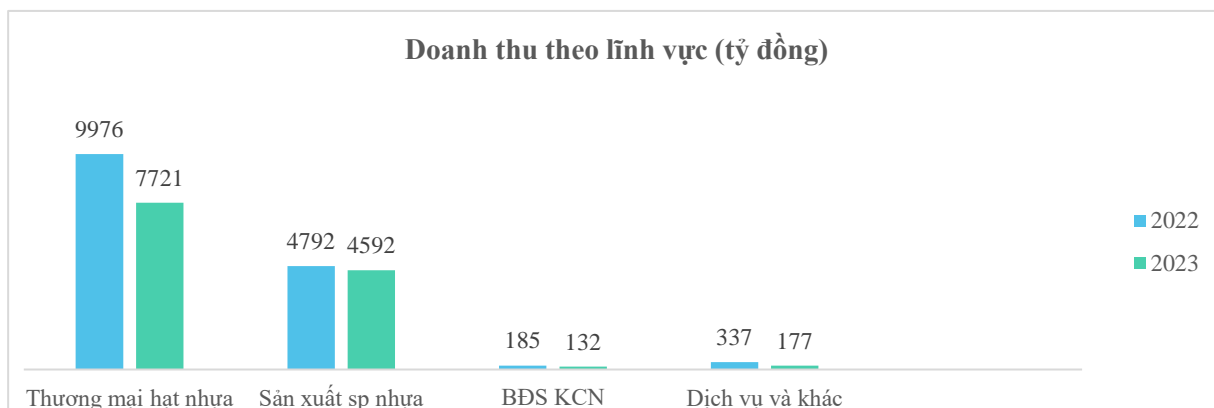
#### 3.2.1. Kết quả kinh doanh năm 2023

Năm 2023, AAA ghi nhận doanh thu hợp nhất 12.622 tỷ đồng, hoàn thành 101% kế hoạch đặt ra và giảm 17% so với năm 2022. Doanh thu giảm chủ yếu do giá hạt nhựa ở nền thấp so với năm trước dẫn đến doanh thu thương mại hạt nhựa giảm. Năm 2023, sản lượng bán bao bì đạt 102.217 tấn, tăng 7% so với năm 2022, sản lượng bán hạt nhựa phụ gia và bột đá đạt 128.929 tấn, tăng 42% so với năm 2022.

Lợi nhuận gộp hợp nhất năm 2023 đạt 1.109 tỷ đồng, tăng 2% so với năm 2022, biên lợi nhuận gộp tăng từ 7,1% năm 2022 lên 8,8% năm 2023, nguyên nhân chủ yếu do tăng sản lượng bán bao bì và hạt nhựa phụ gia, đồng thời giá hạt nhựa đã ổn định hơn năm 2022 nên biên lợi nhuận gộp mảng thương mại được cải thiện tốt hơn năm 2022. Năm 2023, chi phí bán hàng giảm 23% so với năm 2022 chủ yếu do giá cước vận tải giảm. Lợi nhuận trước thuế, khấu hao và lãi vay năm 2023 đạt 899 tỷ đồng, tăng 34% so với năm 2022. Công ty ghi nhận lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 309 tỷ đồng, tăng 164% so với năm 2022 và đạt 62% kế hoạch lợi nhuận ĐHCĐ thường niên 2023 thông qua. Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ đạt 289 tỷ đồng, tăng 90% so với năm 2022. Vốn chủ sở hữu hợp nhất tại 31/12/2023 đạt 5.964 tỷ đồng giảm 4% so với cùng kỳ năm 2022, tỷ lệ nợ vay/vốn góp chủ sở hữu đạt 0,5 lần.

### Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm

Chỉ tiêu lợi nhuận không đạt kế hoạch ĐHCĐ do mảng KCN ghi nhận doanh thu và lợi nhuận hàng năm thay vì ghi nhận một lần như kế hoạch đầu năm. Tuy nhiên KCN API vẫn đảm bảo tiến độ khai thác và bàn giao cho khách. Tại ngày 31/12/2023, doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn và dài hạn là 1.614 tỷ đồng.



*Nguồn: Công ty*

### Lĩnh vực sản xuất bao bì và hạt nhựa phụ gia

Năm 2023, Nhựa An Phát Xanh giữ vững vị thế là nhà xuất khẩu bao bì nhựa lớn nhất Việt Nam và Công ty con HII nằm trong Top 5 nhà xuất khẩu hạt nhựa phụ gia lớn nhất Việt Nam. Với mảng bao bì, thị trường châu Âu, Nhật Bản và Mỹ vẫn là các thị trường quan trọng nhất. Châu Á là thị trường

chính của mảng sản xuất bột đá và hạt nhựa phụ gia. Doanh thu thuần hoạt động sản xuất năm 2023 đạt 4.592 tỷ đồng, giảm 4% so với năm 2022, chủ yếu do giá hạt nhựa giảm so với 2022 nên giá bán sản phẩm thấp hơn. Năm 2023, sản lượng bán bao bì đạt 102.217 tấn, tăng 7% so với năm 2022, sản lượng bán hạt nhựa phụ gia và bột đá đạt 128.929 tấn, tăng 42% so với năm 2022.

### **Lĩnh vực thương mại hạt nhựa**

Hoạt động trong lĩnh vực nguyên vật liệu ngành nhựa thực hiện thông qua sản xuất hạt nhựa phụ gia, phụ gia ngành nhựa (CTCP An Tiến Industries- HII) và thương mại hạt nhựa (CTCP An Thành Bicsol - ATT và CT TNHH An Thành Bicsol Singapore – ATS là 2 công ty con của HII). Doanh thu hoạt động thương mại năm 2023 đạt 7.721 tỷ đồng, giảm 23% so với năm 2022 do giá hạt nhựa giảm trong năm. Lợi nhuận gộp mảng thương mại hạt nhựa năm 2023 đạt 254 tỷ đồng, tăng mạnh so với năm 2022, do tình hình biến động giá hạt nhựa năm 2022 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động thương mại của Công ty làm cho lợi nhuận gộp mảng thương mại giảm mạnh và chỉ đạt 4,5 tỷ đồng trong năm 2022.

### **Lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp**

Năm 2023 lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp đạt doanh thu thuần đạt 132 tỷ đồng, chủ yếu từ cho thuê đất và nhà xưởng tại KCN Kỹ thuật cao An Phát. Doanh thu thuần lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp năm 2023 giảm so với năm 2022 là do Công ty không ghi nhận doanh thu và lợi nhuận bán một lần như năm 2022 và doanh thu lợi nhuận của KCN AP1 được ghi nhận hàng năm. Tại thời điểm 31/12/2023, số tiền thuê các bất động sản đầu tư thuộc dự án An Phát Complex và Dự án Khu Công nghiệp An Phát 1 ghi nhận tại mục doanh thu chưa thực hiện là 1.614 tỷ đồng.

### **Lĩnh vực dịch vụ và khác**

Mảng dịch vụ chủ yếu bao gồm doanh thu từ lĩnh vực vận tải. Doanh thu và lợi nhuận gộp năm 2023 đạt 177 tỷ và 30 tỷ, lần lượt giảm 48% và 37% so với năm 2022 chủ yếu do giá cước vận tải giảm.

## **3.2.2. Tình hình tài chính**

### **Kết quả kinh doanh**

| Chỉ tiêu   | 2023              |             | 2022              |             | % tăng/giảm |
|--|-------------------|-------------|-------------------|-------------|-------------|
|  | Giá trị (tỷ đồng) | % Doanh thu | Giá trị (tỷ đồng) | % Doanh thu |             |
| <b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b> | 12.622            |             | 15.290            |             | -17,45%     |
| Giá vốn hàng bán                                       | 11.513            | 91,22%      | 14.204            | 92,9%       | -18,95%     |
| <b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>   | 1.109             | 8,78%       | 1.086             | 7,1%        | 2,07%       |
| Doanh thu hoạt động tài chính                          | 243               | 1,92%       | 214               | 1,4%        | 13,15%      |

|   |     |       |     |      |          |
|---|-----|-------|-----|------|----------|
| Chi phí tài chính                                 | 239 | 1,90% | 257 | 1,7% | -7,04%   |
| <i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>                  | 190 | 1,51% | 174 | 1,1% | 9,67%    |
| <i>Phần lãi lỗ trong cty liên kết, liên doanh</i> | 53  | 0,42% | 58  | 0,4% | -8,21%   |
| Chi phí bán hàng                                  | 511 | 4,05% | 666 | 4,4% | -23,28%  |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp                      | 285 | 2,26% | 248 | 1,6% | 15,22%   |
| <b>Lợi nhuận thuần từ HĐKD</b>                    | 369 | 2,92% | 187 | 1,2% | 96,85%   |
| <b>Lợi nhuận khác</b>                             | 9   | 0,07% | (1) | 0,0% | -850,13% |
| <b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>          | 378 | 2,99% | 186 | 1,2% | 103,10%  |
| <b>LNST thu nhập doanh nghiệp</b>                 | 309 | 2,45% | 117 | 0,8% | 163,61%  |
| LNST của cty mẹ                                   | 289 | 2,29% | 153 | 1,0% | 89,65%   |

*Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2023*

### ***Doanh thu thuần***

Doanh thu thuần năm 2023 đạt 12.622 tỷ đồng, giảm 17% so với năm 2022. Doanh thu giảm chủ yếu do giá hạt nhựa trung bình năm thấp hơn.

### ***Lợi nhuận gộp***

Năm 2023 lợi nhuận gộp hợp nhất đạt 1109 tỷ đồng, tăng 2% so với 2022. Mảng sản xuất bao bì và hạt nhựa phụ gia đóng góp 68% trong lợi nhuận gộp hợp nhất. Biên lợi nhuận gộp tăng từ 7,1% năm 2022 lên 8,8% năm 2023. Lợi nhuận gộp tăng và biên lợi nhuận gộp được cải thiện chủ yếu do tăng sản lượng bán bao bì và hạt nhựa phụ gia, đồng thời giá hạt nhựa ít biến động hơn năm trước, nên lợi nhuận gộp mảng thương mại tăng mạnh và biên lợi nhuận gộp mảng thương mại được cải thiện.

### ***Chi phí tài chính***

Năm 2023 chi phí tài chính đạt 239 tỷ đồng, giảm 7% so với cùng kì, chủ yếu do khoản lỗ chênh lệch tỷ giá giảm từ 68 tỷ đồng năm 2022 xuống còn 25 tỷ đồng.

### ***Ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá đến hoạt động kinh doanh***

Năm 2023 chênh lệch tỷ giá báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ghi nhận 42 tỷ lợi nhuận từ chênh lệch tỷ giá, năm 2022 là 46 tỷ đồng.

### ***Ảnh hưởng của chênh lệch lãi vay đến hoạt động kinh doanh***

Năm 2023 chênh lệch lãi vay trong năm 2023 dẫn đến lỗ 14 tỷ đồng so với mức 73 tỷ đồng năm 2022.

### ***Ảnh hưởng của nợ phải trả/ phải thu xấu/ tài sản xấu***

Năm 2023 báo cáo KQKD hợp nhất trích lập 15 tỷ chi phí dự phòng phải thu khó đòi, không phát sinh tài sản xấu hay nợ phải trả xấu. Tại ngày 31/12/2023, Công ty đã trích lập 25 tỷ dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi.

### **Chi phí bán hàng**

Chi phí bán hàng năm 2023 giảm 23% so với năm 2022 chủ yếu do cước vận tải giảm.

### **Chi phí quản lý doanh nghiệp**

Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2023 tăng 15% lên 285 tỷ đồng, do tăng chi phí dịch vụ mua ngoài và nhân công.

### **Lợi nhuận thuần từ HĐKD**

Lợi nhuận thuần từ HĐKD đạt 369 tỷ đồng, tăng 97% so với năm 2022 do tăng lợi nhuận gộp, doanh thu tài chính và chi phí bán hàng giảm.

### **Bảng cân đối kế toán**

**Quy mô tài sản của AAA tại ngày 31/12/2023 đạt 11.583 tỷ đồng, tăng 7% so với thời điểm 31/12/2022, trong đó tăng từ tài sản ngắn hạn tăng 0,4% và tài sản dài hạn tăng 15%. Xét về cơ cấu tài sản ngắn hạn chiếm 49%, tài sản dài hạn chiếm 51% so với mức lần lượt 52% và 48% năm 2022.**

#### **Thay đổi cơ cấu tài sản hợp nhất năm 2023**

| <b>Chỉ tiêu</b>                | <b>31/12/2023</b> |                       | <b>31/12/2022</b> |                       | <b>Thay đổi 2023/2022</b> |
|--------------------------------|-------------------|-----------------------|-------------------|-----------------------|---------------------------|
|                                | <b>tỷ đồng</b>    | <b>% Tổng tài sản</b> | <b>tỷ đồng</b>    | <b>% Tổng tài sản</b> |                           |
| <b>Tài sản ngắn hạn</b>        | 5.682             | 49,05%                | 5.659             | 52,4%                 | 0,40%                     |
| Tiền và tương đương tiền       | 2.435             | 21,02%                | 1.643             | 15,2%                 | 48,21%                    |
| Đầu tư tài chính ngắn hạn      | 1.080             | 9,32%                 | 449               | 4,2%                  | 140,63%                   |
| Phải thu ngắn hạn              | 1.205             | 10,40%                | 1.573             | 14,6%                 | -23,40%                   |
| Phải thu ngắn hạn khách hàng   | 687               | 5,93%                 | 1.020             | 9,5%                  | -32,67%                   |
| Hàng tồn kho                   | 782               | 6,75%                 | 1.790             | 16,6%                 | -56,33%                   |
| Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | -2                | -0,01%                | -71               | -0,7%                 | -97,59%                   |
| <b>Tài sản dài hạn</b>         | 5.902             | 50,95%                | 5.137             | 47,6%                 | 14,89%                    |
| Tài sản cố định                | 2.013             | 17,38%                | 2.077             | 19,2%                 | -3,10%                    |
| Bất động sản đầu tư            | 1.318             | 11,38%                | 497               | 4,6%                  | 165,04%                   |
| Tài sản dở dang dài hạn        | 296               | 2,56%                 | 693               | 6,4%                  | -57,24%                   |
| Đầu tư tài chính dài hạn       | 1328              | 11,47%                | 1494              | 13,84%                | -11,10%                   |
| <b>Tổng tài sản</b>            | 11.583            | 100%                  | 10.796            | 100,0%                | 7,30%                     |

### Tài sản ngắn hạn

Tài sản tại ngày 31/12/2023, tài sản ngắn đạt 5.682 tỷ đồng, tăng 0,4% so với thời điểm 31/12/2022, do chủ yếu tăng tiền và các khoản tương đương tiền và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn. Tài sản ngắn hạn chiếm 49% trong cơ cấu tài sản, so với mức 52% năm 2022.

*Vốn bằng tiền:* Tổng tiền và tương đương tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn tại cuối năm 2023 đạt 3.515 tỷ đồng, tăng 68% so với năm 2022.

*Phải thu ngắn hạn:* Tại 31/12/2023, phải thu ngắn hạn đạt 1.205 tỷ đồng, chiếm 10,40% tổng tài sản và giảm 23,40% so với thời điểm 31/12/2022. Trong đó, phải thu khách hàng giảm 32,67%, từ 1.020 tỷ đồng năm 2022 xuống 687 tỷ đồng năm 2023. Công ty duy trì tốt chính sách quản lý các khoản phải thu, tuy nhiên do một số khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, Công ty trích lập 25 tỷ đồng dự phòng phải thu ngắn hạn so với mức 12,6 tỷ năm 2022.

*Hàng tồn kho:* Giá trị hàng tồn kho tại 31/12/2023 đạt 782 tỷ đồng, giảm 56,33% so với cuối năm 2022 do lượng hàng tồn kho hạt nhựa thương mại và khoản trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho hạt nhựa thương mại giảm do giá hạt nhựa diễn biến ổn định trong năm 2023.

### Tài sản dài hạn

Tài sản dài hạn thời điểm cuối năm 2023 đạt 5.902 tỷ đồng, tăng 14,89% so với mức 5.137 tỷ đồng tại 31/12/2022. Tài sản dài hạn tăng chủ yếu do bất động sản đầu tư tăng. Trong năm 2023, một số các hạng mục đầu tư xây dựng thuộc Dự án Khu Công nghiệp An Phát 1 đã được nghiệm thu và hoàn thành nên giá trị bất động sản đầu tư năm 2023 tăng lên 1.318 tỷ đồng, so với mức 497 tỷ đồng năm 2022; tương đương với mức tăng là 165%.

### Cơ cấu nguồn vốn

| Chỉ tiêu                             | 31/12/2023 |                     | 31/12/2022 |                     | Thay đổi<br>2023/2022 |
|--------------------------------------|------------|---------------------|------------|---------------------|-----------------------|
|                                      | tỷ đồng    | % tổng<br>nguồn vốn | tỷ đồng    | % tổng<br>nguồn vốn |                       |
| <b>Tổng nợ phải trả</b>              | 5.620      | 48,51%              | 4.625      | 42,8%               | 21,51%                |
| Nợ ngắn hạn                          | 3.737      | 32,26%              | 3.206      | 29,7%               | 16,55%                |
| Phải trả ngắn hạn<br>người bán       | 517        | 4,47%               | 755        | 7,0%                | -31,43%               |
| Vay và nợ thuê tài<br>chính ngắn hạn | 2.625      | 22,67%              | 1.888      | 17,5%               | 39,08%                |
| Nợ dài hạn                           | 1.883      | 16,25%              | 1.418      | 13,1%               | 32,74%                |
| Doanh thu chưa thực<br>hiện          | 1.498      | 12,93%              | 157        | 1,46%               | 852,03%               |



|                                   |        |        |        |        |         |
|-----------------------------------|--------|--------|--------|--------|---------|
| Vay và nợ thuê tài chính dài hạn  | 359    | 3,10%  | 1.242  | 11,5%  | -71,12% |
| <b>Vốn chủ sở hữu</b>             | 5.964  | 51,49% | 6.171  | 57,2%  | -3,36%  |
| Vốn góp của chủ sở hữu            | 3.823  | 33,00% | 3.823  | 35,4%  | -       |
| Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 563    | 4,86%  | 722    | 6,7%   | -22,04% |
| Lợi ích cổ đông không kiểm soát   | 620    | 5,35%  | 651    | 6,0%   | -4,85%  |
| <b>Tổng cộng nguồn vốn</b>        | 11.583 | 100%   | 10.796 | 100,0% | 7,30%   |

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2023

Tổng nợ phải trả tại 31/12/2023 ở mức 5.620 tỷ đồng tăng 21,51% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, nợ ngắn hạn là 3.737 tỷ đồng tăng 16,55% so với cùng kỳ năm 2022 và nợ dài hạn là 1.883 tỷ đồng, tăng 32,74% so với cùng kỳ năm 2022. Nợ phải trả tăng là do doanh thu cho thuê bất động sản và nhà xưởng nhận trước (doanh thu chưa thực hiện) tăng. Nợ vay ngắn hạn và dài hạn tại ngày 31/12/2023 đạt 2984 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ Nợ vay/Tổng nguồn vốn là 0,26 lần, giảm nhẹ so với mức 0,29 lần tại cuối năm 2022.

## Các chỉ tiêu tài chính

### Các chỉ tiêu tài chính năm 2022-2023

| Các chỉ tiêu                              | Đvt  | Công ty mẹ |            | Hợp nhất   |            |
|---|------|------------|------------|------------|------------|
|   |      | 31/12/2023 | 31/12/2022 | 31/12/2023 | 31/12/2022 |
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b> |      |            |            |            |            |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn                 | Lần  | 1,21       | 1,65       | 1,52       | 1,76       |
| Hệ số thanh toán nhanh                    | Lần  | 0,98       | 1,15       | 1,31       | 1,21       |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>          |      |            |            |            |            |
| Hệ số Nợ vay/Tổng tài sản                 | Lần  | 0,26       | 0,25       | 0,26       | 0,29       |
| Hệ số Nợ vay/Vốn chủ sở hữu               | Lần  | 0,39       | 0,37       | 0,50       | 0,51       |
| <b>3. Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động</b>  |      |            |            |            |            |
| Vòng quay tổng tài sản                    | Vòng | 0,55       | 0,75       | 1,13       | 1,47       |
| Vòng quay phải thu khách hàng             | Vòng | 8,51       | 6,97       | 503,17     | 14,18      |

| Các chỉ tiêu                            | Đvt  | Công ty mẹ |            | Hợp nhất   |            |
|---|------|------------|------------|------------|------------|
|   |      | 31/12/2023 | 31/12/2022 | 31/12/2023 | 31/12/2022 |
| Vòng quay phải trả nhà cung cấp         | Vòng | 10,26      | 12,31      | 18,10      | 20,82      |
| Vòng quay hàng tồn kho                  | Vòng | 5,44       | 7,41       | 8,95       | 10,19      |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b> |      |            |            |            |            |
| Biên lợi nhuận ròng                     | %    | 3,96%      | 0,6%       | 2,45%      | 0,8%       |
| ROAE (*)                                | %    | 3,21%      | 0,47%      | 5,33%      | 3,0%       |
| ROAA                                    | %    | 2,18%      | 0,72%      | 2,76%      | 1,6%       |
| Biên EBIT                               | %    | 8,03%      | 3,2%       | 4,50%      | 1,2%       |
| Biên EBITDA                             | %    | 12,49%     | 6,6%       | 7,13%      | 4,4%       |
| Thu nhập trên cổ phần (EPS)             |      | -          | -          | 757        | 408        |

(\*) Đối với các chỉ tiêu trên BCTC hợp nhất, lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ được sử dụng để tính các chỉ số này.

*Nguồn: Công ty*

#### **Khả năng thanh toán**

Hệ số thanh toán ngắn hạn được của Công ty được duy trì ổn định và lớn hơn 1 qua các năm, phản ánh rủi ro mất thanh khoản thấp.

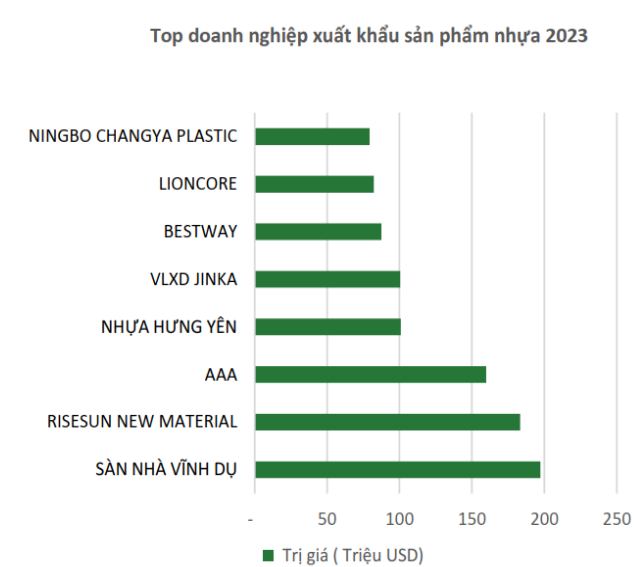
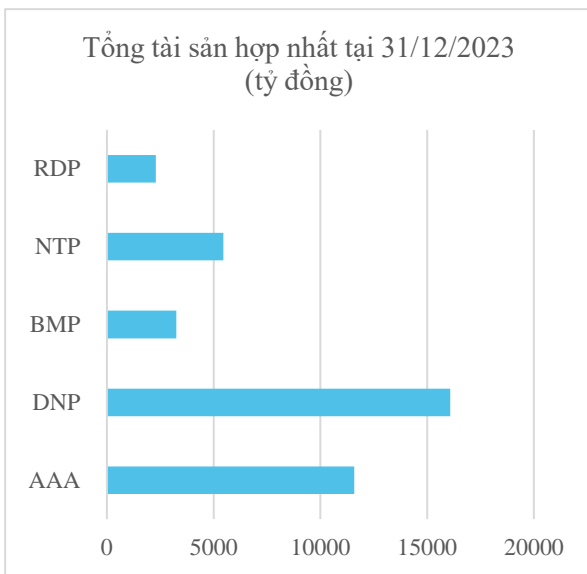
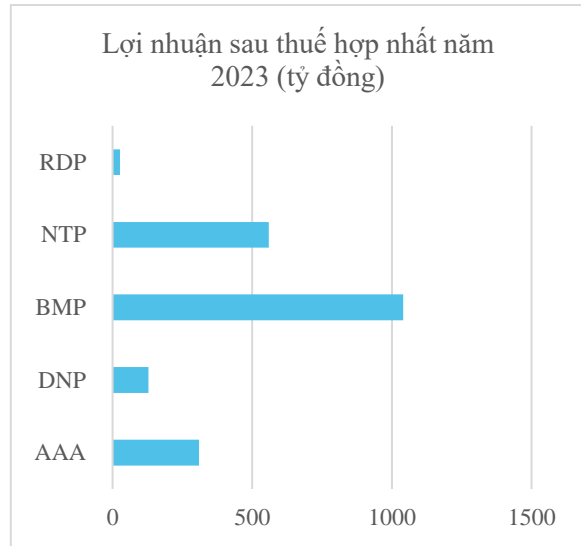
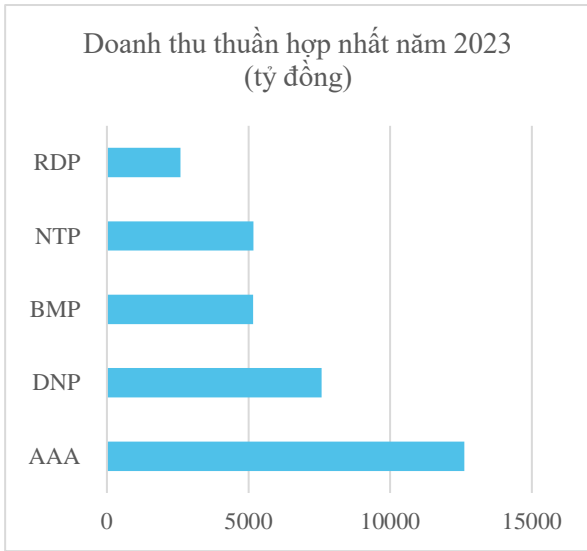
#### **Cơ cấu vốn**

Hệ số nợ vay/tổng tài sản hợp nhất tiếp tục được cải thiện, do trong năm Công ty chủ động giảm nợ vay.

#### **Khả năng sinh lời**

Các chỉ số sinh lời đều tăng so với năm 2022 do mảng sản xuất tăng trưởng trở lại và mảng thương mại có lãi khi giá hạt nhựa diễn biến ổn định hơn trong năm 2023.

#### **So sánh quy mô của các doanh nghiệp ngành nhựa năm 2023**



Nguồn: Tổng hợp từ BCTC các Công ty; Tổng cục hải quan

Như vậy có thể thấy, so sánh với các doanh nghiệp ngành nhựa niêm yết, Nhựa An Phát Xanh nằm trong top những doanh nghiệp đầu ngành. Về xuất khẩu sản phẩm nhựa, Nhựa An Phát Xanh nằm trong Top 3 nhà xuất khẩu sản phẩm nhựa và Top 1 nhà xuất khẩu bao bì nhựa tại Việt Nam.

### 3.2.3. Báo cáo về các mặt hoạt động, cải tiến trong năm 2023

#### Hoạt động nghiên cứu phát triển và cải tiến sản xuất

**Đầu tư cho nghiên cứu phát triển, tiên phong trong công nghệ và không ngừng cải tiến sản xuất được Ban Điều hành coi là những yếu tố tạo lợi thế cạnh tranh bền vững của doanh nghiệp.**

Năm 2023 để đáp ứng các tiêu chuẩn về xuất khẩu tại các thị trường phát triển, các nhà máy tiếp tục duy trì tuân thủ tiêu chuẩn của các hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống quản lý môi trường quốc tế như ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 22000:2015. Bộ phận kỹ thuật định kỳ thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn đối với các loại máy móc, thiết bị trong dây chuyền sản xuất. Các quy trình sản xuất chú trọng đến các vấn đề về kiểm soát chất lượng, an toàn lao động, bảo vệ môi trường và hiệu quả

hoạt động. Tiến độ giao hàng được đảm bảo, giảm tỷ lệ khiếu nại của khách hàng và bộ phận bán hàng với nhà máy.

AAA tiếp tục thực hiện các cải tiến sản xuất, tăng cường chuyển đổi số trong quản lý sản xuất, tăng tỷ lệ tự động hóa để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm dịch vụ, nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên vật liệu, năng lượng. Bên cạnh đó, trung tâm R&D đẩy mạnh nghiên cứu đa dạng hoá danh mục sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm sinh học phân hủy hoàn toàn, phục vụ thị trường xuất khẩu và trong nước, tối ưu hóa công thức nguyên vật liệu để nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm tỷ lệ tiêu hao nguyên vật liệu và chi phí sản xuất. Một số hoạt động R&D tiêu biểu trong năm:

- Mở rộng các sản phẩm tự hủy sinh học phân hủy hoàn toàn
- Cải tiến công thức nguyên vật liệu

### **Cơ cấu tổ chức và quản trị nguồn nhân lực**

Năm 2023 cơ cấu tổ chức các phòng ban của Công ty được duy trì ổn định, các chính sách quản trị nhân sự tiếp tục được duy trì và phát huy, tạo ra nguồn nhân lực ổn định, chất lượng cao, đáp ứng cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Các kết quả chính trong năm 2023 như sau:

- Đảm bảo thực hiện các chính sách lương, thưởng, phúc lợi xã hội, BHYT theo đúng quy định pháp luật cho CBCNV;
- Xây dựng hình ảnh nhà tuyển dụng chuyên nghiệp, chú trọng công tác tuyển dụng đảm bảo cả về chất và lượng;
- Tổ chức các chương trình kỉ niệm thành lập Công ty như giải chạy, chương trình văn nghệ, các dịp lễ kỉ niệm sinh nhật, ngày lễ lớn... nhằm tăng cường sự gắn bó và khối đoàn kết nội bộ;
- Tiếp tục bồi đắp và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp sâu rộng trong đời sống của CBCNV;
- Tiếp tục điều chỉnh, cải tiến khung năng lực cán bộ, xây dựng bộ chỉ tiêu KPI theo từng vị trí, thực hiện đánh giá minh bạch, công khai hiệu quả công việc của CBCNV;
- Triển khai các chương trình đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn và năng lực lãnh đạo, đào tạo đội ngũ lãnh đạo kế cận.

### **Hoạt động công nghệ thông tin**

Năm 2023, các hoạt động CNTT đã đạt được những kết quả như sau:

- Vận hành hệ thống công nghệ thông tin nội bộ an toàn, không xảy ra sự cố;
- Nâng cấp hạ tầng hệ thống mạng, máy chủ, máy trạm, sao lưu dự phòng dữ liệu, tăng cường an toàn dữ liệu, phân cấp bảo mật thông tin
- Tiếp tục đào tạo về an ninh mạng và bảo mật thông tin, hoàn thiện công tác bảo vệ an ninh mạng, không phát sinh sự cố an ninh mạng.
- Triển khai các dự án xây dựng các phần mềm nghiệp vụ, tăng cường chuyển đổi số như phần mềm hợp nhất báo cáo tài chính kế toán, phần mềm tự động hóa quy trình RPA, phần mềm quản lý quan hệ khách hàng, phần mềm quản lý tồn kho ...

### **Tiêu thụ năng lượng và tuân thủ các quy định về môi trường**

Năm 2023 AAA duy trì tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường. Không có sai phạm nào về vấn đề môi trường xảy ra trong năm. Công ty thực hiện quan trắc môi trường hàng quý tại các nhà máy, các kết quả đều đáp ứng các quy định về quản lý môi trường. Hệ thống kiểm soát môi trường của công ty tuân thủ theo tiêu chuẩn ISO 14001, giúp công ty kiểm soát hiệu quả các rủi ro môi trường. Các chỉ tiêu hiệu suất tiêu thụ điện, nước nằm trong kế hoạch, không xảy ra sự cố về môi trường trong năm.

### **Tuân thủ các quy định pháp luật và trách nhiệm với cộng đồng địa phương**

Trong năm 2023, AAA đã hoàn thành các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Trong các lĩnh vực hoạt động, Công ty không có vi phạm quy định pháp luật liên quan. Bên cạnh đó, dù phải đối mặt với khó khăn từ môi trường kinh doanh, Công ty và các công ty con vẫn duy trì công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho gần 3000 lao động địa phương và các khu vực lân cận. AAA cũng chủ động đóng góp cho các chương trình xã hội như phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng, quỹ khuyến học, quỹ hội phụ nữ..., góp phần cải thiện an sinh xã hội tại địa phương.

### **3.2.4. Định hướng năm 2024**

#### **Triển vọng thị trường nhựa năm 2023**

Quy mô thị trường nhựa toàn cầu đạt 615,2 tỷ USD vào năm 2022. Trong tương lai, theo Tổ chức IMARC dự kiến thị trường sẽ đạt 747,9 tỷ USD vào năm 2028, với tốc độ tăng trưởng bình quân là 3,18%/năm trong giai đoạn 2023-2028. Nhựa bao bì sẽ tiếp tục là một trong những động lực chính thúc đẩy tăng trưởng thị trường nhựa toàn cầu nhờ gia tăng đóng gói các thực phẩm ăn liền. Bên cạnh đó, nhựa kỹ thuật là một động lực tăng trưởng khác, khi nhựa được ứng dụng ngày càng nhiều để sản xuất các bộ phận của ô tô để cải thiện hiệu suất nhiên liệu, giảm trọng lượng, tăng cường an toàn, giảm thiểu tiếng ồn và giảm chi phí sản xuất. Ngoài ra, sự ra đời của nhựa sinh học với các ứng dụng tiềm năng trong bao bì thực phẩm, nông nghiệp, làm vườn, thiết bị y tế và mỹ phẩm do lượng khí thải carbon thấp hơn, không độc hại, an toàn đang đóng góp cho triển vọng tích cực của thị trường.

Theo dự báo của GlobeNewswire, giá trị thị trường bao bì nhựa toàn cầu sẽ vượt 474,74 tỷ USD vào năm 2028, với tốc độ CAGR là 4,23% từ năm 2023–2028. Khu vực Châu Á Thái Bình Dương là động lực tăng trưởng chính nhờ gia tăng dân số khu vực và nhu cầu đối với các giải pháp đóng gói trong chăm sóc cá nhân, thực phẩm và đồ uống cũng như hàng tiêu dùng. Ngoài ra, sự gia tăng của tầng lớp trung lưu, giá hạt nhựa thấp và sự đa dạng quy mô doanh nghiệp góp phần mở rộng thị trường. Hơn nữa, đặc tính chống thấm và khả năng bảo vệ của các loại bao bì nhựa đã tăng khả năng ứng dụng trong các ngành thương mại điện tử, đặc biệt là ở các quốc gia đang phát triển. Ngành công nghiệp thực phẩm cũng sử dụng bao bì nhựa nhiều do đặc tính linh hoạt và hữu ích.

Với ngành nhựa bao bì, trong bối cảnh nhận thức về môi trường của cộng đồng ngày càng được nâng cao, việc thúc đẩy sử dụng các loại vật liệu tái tạo từ nhựa sinh học phân hủy hoàn toàn, có nguồn gốc từ sinh khối như dầu thực vật, bột ngô... thay vì dầu mỏ sẽ càng được chú trọng. Nhu cầu cho các loại vật liệu này sẽ sớm vượt qua nhu cầu sử dụng dầu mỏ polymer truyền thống.

Tại Việt Nam, đề án tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa được Chính phủ phê duyệt giữa năm 2021 đã đặt ra những mục tiêu quan trọng: đến năm 2025 sử dụng 100% túi ni lông, bao bì thân thiện

với môi trường tại các trung tâm thương mại, siêu thị phục vụ cho mục đích sinh hoạt thay thế cho túi ni lông khó phân hủy; đảm bảo thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý 85% lượng chất thải nhựa phát sinh. Đồng thời năm 2025 giảm thiểu 50% rác thải nhựa trên biển và đại dương; phấn đấu 100% các khu du lịch, các cơ sở lưu trú du lịch, các khách sạn không sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần; giảm dần mức sản xuất và sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần trong sinh hoạt. Đây sẽ là động lực tăng trưởng lớn cho các sản phẩm ANECO có nguồn gốc sinh học phân hủy hoàn toàn tại thị trường trong nước.

Như vậy có thể thấy, trong khi nhu cầu bao bì nhựa truyền thống được dự báo tăng trưởng ổn định 4-5% trong giai đoạn tới, các sản phẩm nhựa tự hủy có tiềm năng tăng trưởng cao hơn, là xu thế tiêu dùng trong tương lai trên thế giới và cả ở Việt Nam. Do đó hướng đi trong trung và dài hạn của Nhựa An Phát Xanh đó là tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định mảng bao bì nhựa truyền thống và ưu tiên mở rộng bao bì tự hủy là hoàn toàn phù hợp với xu thế thị trường.

### **Triển vọng thị trường bất động sản khu công nghiệp**

Triển vọng ngành bất động sản KCN Việt Nam được đánh giá là hấp dẫn do: (1) làn sóng đầu tư nước ngoài đổ vào Việt Nam, (2) Các chính sách thu hút FDI của Việt Nam (3) Giá cho thuê đất khu công nghiệp tại Việt Nam vẫn ở mức thấp so với các nước ASEAN, cụ thể thấp hơn 30~36% so với Indonesia và Thái Lan (4) Tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp trên cả nước hiện nay khoảng 80%. Dự báo nhu cầu thuê đất công nghiệp tiếp tục sôi động trong năm nay trước bối cảnh các thủ phủ công nghiệp cũ dần lấp đầy sẽ tiếp tục khiến giá thuê đi lên, đồng thời thúc đẩy mở rộng các quỹ đất công nghiệp mới. Trong bối cảnh đó, KCN An Phát 1 hiện đã bắt đầu bàn giao cho khách hàng trong năm 2023 và đảm bảo tiến độ khai thác trong năm 2024. Đồng thời Công ty cũng nghiên cứu, đánh giá các cơ hội dự án tiềm năng để mở rộng quỹ đất BĐS KCN.

Năm 2024, AAA đặt kế hoạch kinh doanh như sau: doanh thu 12.000 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 377 tỷ đồng, tương đương tăng 22% lợi nhuận thực hiện năm 2023. Động lực tăng trưởng lợi nhuận đến từ: (1) tăng trưởng tại lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là sản xuất các sản phẩm nhựa bao bì, hạt nhựa phụ gia: tăng tỷ trọng đóng góp của bao bì công nghiệp và bao bì tự hủy có biên lợi nhuận cao, tối ưu cơ cấu khách hàng, sản phẩm, thị trường hiện hữu (2) đẩy mạnh bàn giao cho khách hàng KCN An Phát 1 (3) cải thiện hiệu quả mảng thương mại hạt nhựa (4) tối ưu hóa chi chí vận hành và quản trị doanh nghiệp.

### **3.3. Báo cáo của Hội đồng Quản trị**

#### **3.3.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023**

##### **Giới thiệu về HĐQT:**

HĐQT của CTCP Nhựa An Phát Xanh gồm 05 (năm) thành viên, trong đó có 01 (một) Chủ tịch HĐQT; 01 (một) thành viên HĐQT độc lập; 02 thành viên HĐQT không điều hành.

*Thông tin chi tiết xem tại Chương I. Tổng quan – Mục Giới thiệu Hội đồng quản trị*

##### **Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2023:**

- Trong năm 2023, HĐQT tiến hành 12 cuộc họp HĐQT với tỷ lệ dự họp là 100%, ban hành 12 nghị quyết, quyết định nhằm triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông Công ty và các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện theo các trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế quản trị công ty. Các nội dung cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.
- HĐQT đã tuân thủ nghiêm túc và thực hiện đầy đủ công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023, giám sát Ban điều hành Công ty thực hiện tốt và kịp thời những yêu cầu của cổ đông, phân công HĐQT, tổ chức các cuộc họp HĐQT, tương tác thường xuyên với Ban kiểm soát, tiếp xúc và thông tin định kỳ với nhà đầu tư.

### **3.3.2. Giám sát và đánh giá Tổng Giám đốc và Ban điều hành**

Năm 2023, Hội đồng quản trị đánh giá cao và ghi nhận những nỗ lực vượt bậc của Ban Điều hành trong việc điều hành, thích ứng nhanh với điều kiện kinh tế vĩ mô, triển khai các biện pháp ứng phó trong hoạt động kinh doanh dưới bối cảnh nền kinh tế toàn cầu phải đối mặt với biến động địa chính trị và đang trong quá trình phục hồi hậu Covid-19.

#### **Hoạt động giám sát:**

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty, các quy định, quy chế quản trị nội bộ và pháp luật hiện hành, HĐQT đã có những hoạt động giám sát đối với Ban Điều hành như sau:

- Tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các hoạt động đầu tư, kinh doanh của các công ty thành viên/công ty con;
- Tổ chức chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính các quý, bán niên, năm 2023;
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 vào ngày 15 tháng 05 năm 2023;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc trong các hoạt động kinh doanh;
- Giám sát, chỉ đạo việc hiện hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và kịp thời theo quy định;
- Giám sát hoạt động quản lý của Ban Điều hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra.

#### **Kết quả giám sát:**

- Năm 2023, AAA ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất đạt 12.622 tỷ đồng, hoàn thành 101% kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra; lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 309 tỷ đồng, tăng 164% so với năm 2022 và đạt 62% kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra.

- Trong quá trình hoạt động, Công ty đã tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Ban Điều hành đã làm tốt công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và kinh doanh có trách nhiệm cao với các bên liên quan.

Nhìn chung, năm 2023 là một năm khó khăn của nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, tuy nhiên Ban Điều hành đã đưa Công ty vượt qua những khó khăn, nâng cao sản lượng sản xuất, góp phần gia tăng lợi nhuận và khẳng định được vị thế là nhà xuất khẩu bao bì nhựa lớn nhất tại Việt Nam, duy trì và tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác. Những kết quả Ban Điều hành đạt được sẽ là những bộ phận vững chắc để Công ty bứt phá trong các lĩnh vực kinh doanh trong năm 2024, tiếp tục hiện thực hóa các chiến lược kinh doanh trong trung và dài hạn mà HĐQT đề ra.

### **3.3.3. Định hướng của HĐQT**

Năm 2024 tiếp tục là một năm nhiều thách thức với các doanh nghiệp trong đó có AAA. Kinh tế toàn cầu được dự báo trải qua mức tăng trưởng thấp với áp lực tỷ giá, lạm phát còn tiếp diễn. Trong bối cảnh đó, AAA sẽ tiếp tục khẳng định vị thế doanh nghiệp đầu ngành nhựa bao bì Việt Nam, đồng thời mở rộng kinh doanh tại các lĩnh vực khác như bất động sản khu công nghiệp, nguyên vật liệu ngành nhựa và logistics. Gắn kết các mục tiêu phát triển bền vững với mục tiêu kinh doanh hiệu quả, HĐQT định hướng các nhiệm vụ trọng tâm Ban Điều hành cần tập trung triển khai trong năm 2024 như sau:

- Kế hoạch kinh doanh: thực hiện quyết liệt các giải pháp, chiến lược kinh doanh nhằm hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2024 được giao. Tập trung các nguồn lực cho các động lực tăng trưởng chính: tăng trưởng lĩnh vực sản xuất bao bì và hạt nhựa phụ gia thông qua tăng sản lượng bán và tăng tỷ trọng bao bì công nghiệp, bao bì tự hủy có biên lợi nhuận cao, tối ưu hóa danh mục sản phẩm, thị trường hiện hữu; đảm bảo tiến độ bàn giao cho khách hàng tại KCN API; duy trì hiệu quả mảng thương mại hạt nhựa và tối ưu các chi phí vận hành, quản lý, chi phí bán hàng.
- Nghiên cứu và phát triển, cải tiến sản xuất: Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu và triển khai đa dạng hóa danh mục sản phẩm, đặc biệt các sản phẩm và nguyên liệu nhựa sinh học, thân thiện với môi trường, khuyến khích và triển khai quyết liệt các sáng kiến cải tiến sản xuất trong nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng sản phẩm và có tính thực tiễn cao.
- Quản trị doanh nghiệp: Rà soát, điều chỉnh các hệ thống quy trình, quy chế, quy định nội bộ cho phù hợp với các quy định của pháp luật mới được ban hành. Đồng thời điều chỉnh, cải cách cơ chế phối hợp, quy trình hoạt động theo hướng tinh gọn nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả, chặt chẽ trong vận hành, kiểm soát. Tăng cường hệ thống quản trị rủi ro, đảm bảo tính linh hoạt để dễ dàng thích ứng với môi trường kinh doanh.
- Quản trị nguồn nhân lực: Rà soát, sắp xếp, tổ chức nhân sự hiệu quả, tinh gọn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, ổn định bộ máy, nhân lực cho sản xuất; tăng cường đào tạo, đặc biệt là chuẩn bị đội ngũ lãnh đạo tương lai, sẵn sàng cho các kế hoạch phát triển của Công ty; tiếp tục lan tỏa văn hóa doanh nghiệp mang bản sắc riêng, củng cố khối đoàn kết nội bộ.



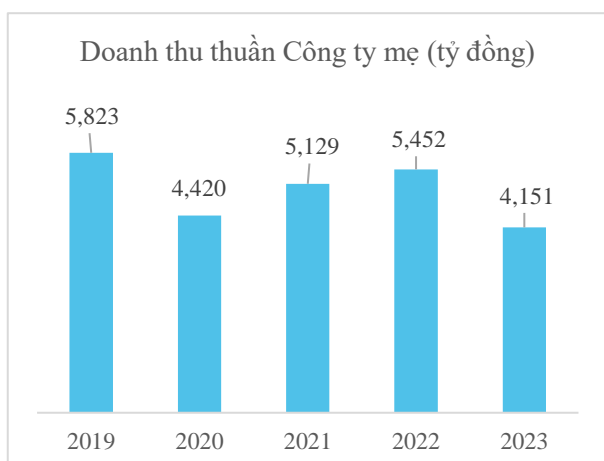
- Tác động đến cộng đồng địa phương: thúc đẩy và cổ vũ thói quen tiêu dùng bền vững trong cộng đồng xã hội thông qua các hình thức truyền thông đại chúng, đồng thời tài trợ các chương trình xã hội phù hợp với các mục tiêu chính: san sẻ khó khăn, uơm mầm tài năng và tri ân người có công.

**Một số chỉ tiêu năm 2024 như sau:**

| <b>STT</b> | <b>Chỉ tiêu</b>                       | <b>Kế hoạch năm 2024</b> |
|------------|---------------------------------------|--------------------------|
| 1          | Doanh thu thuần hợp nhất (tỷ đồng)    | 12.000                   |
| 2          | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (tỷ đồng) | 377                      |

### 3.3.4. Báo cáo hoạt động của các đơn vị thành viên

#### Công ty mẹ



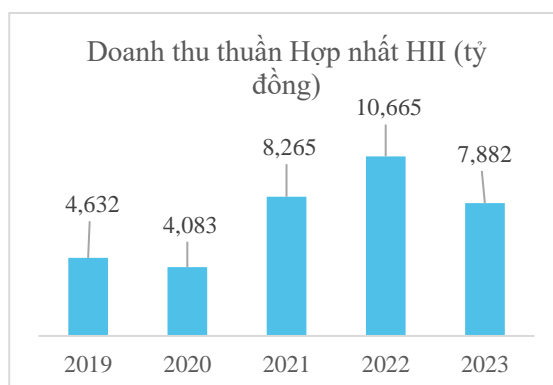
Về kết quả kinh doanh của công ty mẹ, năm 2023 AAA ghi nhận doanh thu thuần đạt 4.151 tỷ đồng, giảm 24% so với năm 2022, chủ yếu do giá bán giảm do giá hạt nhựa giảm trong nửa đầu năm 2023. Lợi nhuận gộp đạt 520 tỷ đồng, biên lợi nhuận gộp tăng từ 11,3% năm 2022 lên 12,52% năm 2023. Chi phí tài chính giảm 40%, từ 320 tỷ năm 2022 còn 192 tỷ năm 2023 so với cùng kỳ chủ yếu do giảm dự phòng đầu tư tài chính vào công ty con (công ty con có lãi trở lại). Lợi nhuận trước thuế khấu hao và lãi vay năm 2023 đạt 518 tỷ đồng, tăng 45% so với năm

2022. Công ty mẹ ghi nhận lợi nhuận sau thuế đạt 164 tỷ đồng năm 2023, gấp 4,9 lần năm 2022.

#### CTCP An Tiên Industries (MCK: HII)

Kết quả kinh doanh hợp nhất của HII bao gồm kết quả của công ty mẹ HII chuyên cung cấp hạt nhựa, phụ gia ngành nhựa và các công ty con: CTCP Liên vận An Tín, CTCP An Thành Bicsol và Công ty TNHH An Thành Bicsol Singapore.

Doanh thu thuần hợp nhất năm 2023 đạt 7.882 tỷ đồng, giảm 26% so với năm 2022. Doanh thu giảm chủ yếu do giá hạt nhựa ở nền thấp so với năm trước dẫn đến doanh



thu mảng thương mại hạt nhựa giảm. Mảng sản xuất bột đá và hạt nhựa phụ gia sản lượng bán tăng 42% đạt 128.929 tấn. Biên lợi nhuận gộp đạt 5,3%, cải thiện đáng kể so với mức 2,2% năm 2022. Lợi nhuận gộp hợp nhất đạt 419 tỷ đồng, tăng mạnh 88% so với năm 2022, nguyên nhân là do tăng sản lượng bán hạt nhựa phụ gia và giá hạt nhựa ít biến động nên Công ty duy trì được biên lợi nhuận tốt mảng thương mại hạt nhựa. Lợi nhuận sau thuế 80 tỷ đồng, tăng mạnh từ mức lỗ 143 tỷ đồng năm 2022.

#### Công ty cổ phần KCN Kỹ thuật cao An Phát

Năm 2023 CTCP KCN Kỹ thuật cao An Phát ghi nhận doanh thu hợp nhất đạt 135 tỷ đồng, giảm 32% so với năm 2022; lợi nhuận gộp đạt 72 tỷ đồng, giảm 42% so với năm 2022 do không ghi nhận doanh thu lợi nhuận một lần từ bán nhà xưởng tại KCN An Phát Complex như năm 2022 và KCN An Phát 1 ghi nhận doanh thu và lợi nhuận hàng năm. Khu công nghiệp An Phát 1 bắt đầu bàn giao cho khách trong năm 2023. Tiền thu được từ việc cho thuê bất động sản nhận trước chưa ghi nhận doanh thu tại ngày 31/12/2023 là 1.614 tỷ đồng. Tổng tài sản hợp nhất APC tại ngày 31/12/2023 đạt 3.702 tỷ đồng.

#### CTCP Nhựa Bao bì An Vinh

Màng bao bì công nghiệp được thực hiện bởi CTCP Nhựa Bao bì An Vinh được hợp nhất từ quý 3/2020. Năm 2023, sản lượng bán ra tăng 6% so với cùng kỳ năm 2022, tuy nhiên do giá bán giảm nên doanh thu thuần giảm 5% so với cùng kỳ năm 2022. Lợi nhuận sau thuế Công ty đạt 15 tỷ, tăng 16% so với 2022.

### **3.3.5. Tình hình đầu tư , dự án mới**

#### ***Các khoản đầu tư tài chính trong năm***

- Công ty đã mua thêm 1.020.000 cổ phiếu Công ty An Phát Complex. Theo đó, nâng tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty An Phát Complex lên 93,04%.
- Công ty đã mua 9.000.000 cổ phiếu Công ty KCN Kỹ thuật cao An Phát 1, theo đó tỷ lệ vốn nắm giữ trực tiếp của Công ty tại API là 24% và nâng tổng tỷ lệ vốn nắm giữ gián tiếp và trực tiếp của Công ty tại Công ty An Phát Complex 1 lên 94,7%.

#### ***Tình hình triển khai dự án***

##### ***Dự án Nhà máy sản xuất hạt nhựa và sản phẩm từ nhựa (gọi tắt là “Dự án Nhà máy 8”)***

Theo Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 61/QĐ – UBND của UBND tỉnh Hải Dương ngày 09/01/2024, thông tin của Dự án như sau:

- + Tên dự án: Nhà máy sản xuất hạt nhựa và sản phẩm từ nhựa
- + Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất hạt nhựa và sản phẩm từ nhựa (bao bì, tấm sàn nhựa vật liệu xây dựng) nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường
- + Quy mô dự án:
  - (i) Sản xuất bao bì màng phức hợp, màng PE: 4.800 tấn/năm
  - (ii) Sản xuất hạt nhựa compound: 1.200 tấn/năm
  - (iii) Phân tách làm sạch các loại hạt nhựa (HDPE, LDPE, LLDPE, PP,...): 1.200 tấn/năm
  - (iv) Sản xuất tấm sàn nhựa vật liệu xây dựng: 6.000.000 m<sup>2</sup>/năm.
- Tiến độ Dự án đến thời điểm hiện tại:
  - + Đã hoàn thiện các thủ tục về đầu tư và xây dựng
  - + Đã hoàn thiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng
  - + Đã hoàn thiện hệ thống hạ tầng, đường, cống rãnh, nhà xưởng với giá trị đầu tư 195 tỷ đồng
  - + Đầu tư một số máy móc, thiết bị với giá trị đầu tư 82 tỷ đồng.

## **CHƯƠNG 4: BÁO CÁO QUẢN TRỊ**

### **4.1. Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông**

#### **4.1.1. Thông tin cổ phiếu**

- Mã chứng khoán: AAA
- Sàn giao dịch: Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Loại cổ phiếu: Phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 382.274.496

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 382.274.496
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0
- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 382.274.496
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0
- Giá trị vốn hóa thị trường (tại ngày 29/12/2023): 3.612 tỷ đồng

### Thống kê giao dịch năm 2023:

- Tổng số phiên giao dịch: 249 phiên.
- Tổng khối lượng giao dịch: 1.188.779.400 cổ phiếu
- Tổng giá trị khớp (triệu đồng): 12.433.346

| Thống kê theo giá cổ phiếu | Ngày       | Giá (VND/CP) | Thống kê theo khối lượng cổ phiếu | Ngày       | Khối lượng (CP) |
|----------------------------|------------|--------------|-----------------------------------|------------|-----------------|
| <b>Đóng cửa</b>            | 29/12/2023 | 9.450        |                                   | 29/12/2023 | 1.660.900       |
| <b>Cao nhất</b>            | 25/07/2023 | 12.450       | <b>Cao nhất</b>                   | 25/07/2023 | 26.643.600      |
| <b>Thấp nhất</b>           | 31/10/2023 | 8.000        | <b>Thấp nhất</b>                  | 21/12/2023 | 556.100         |

### Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Công ty được thành lập dưới hình thức Công ty TNHH vào tháng 09/2002 với vốn điều lệ là 500 triệu đồng. Ngày 09/03/2007 Công ty chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần với vốn điều lệ là 30 tỷ đồng. Trải qua quá trình phát triển, vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 3.264.344.960.000 đồng, quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty kể từ thời điểm hoạt động theo hình thức công ty cổ phần như sau:

#### ❖ *Tăng vốn lần 1*

- Tháng 4/2007 tăng vốn từ 30 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết số 1403/2007/QĐ-ĐHĐ của ĐHĐCĐ
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương
- Vốn điều lệ trước phát hành: 30.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 60.000.000.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 3.000.000 cổ phần

#### ❖ *Tăng vốn lần 2*

- Tháng 12/2007 tăng vốn từ 60 tỷ đồng lên 66 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ

theo Nghị quyết số 3011/2007/QĐ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ

- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương
- Vốn điều lệ trước phát hành: 60.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 66.000.000.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 40.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 600.000 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 3**

- Từ tháng 04/2009 đến tháng 05/2010 tăng vốn từ 66 tỷ đồng lên 99 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết số 1704/2010/NQ –ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương
- Vốn điều lệ trước phát hành: 66.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 99.000.000.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 37.000 đồng/cổ phần
- Tỷ lệ phát hành: 2:1 (cổ đông sở hữu 2 cổ phần được nhận thêm 1 cổ phần)
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 3.300.000 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 4**

- Ngày 26/11/2012 tăng vốn từ 99 tỷ đồng lên 198 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 1106/2012/NQ- ĐHĐCĐ
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 99.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 198.000.000.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 12.000 đồng/cổ phần
- Tỷ lệ phát hành: 1:1 (cổ đông sở hữu 1 cổ phần được nhận thêm 1 cổ phần)
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 9.900.000 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 5**

- Ngày 13/10/2014 tăng vốn từ 198 tỷ đồng lên 396 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2014 số 0105/2014/NQ-ĐHĐ ngày 26/5/2014
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 198.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 396.000.000.000 đồng

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 11.000 đồng/cổ phần
- Tỷ lệ phát hành: 1:1 (cổ đông sở hữu 1 cổ phần được nhận thêm 1 cổ phần)
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 19.800.000 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 6**

- Ngày 06/10/2015 tăng vốn từ 396 tỷ đồng lên 494.999.880.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo Nghị quyết HĐQT số 1208/2015/NQ- HĐQT của HĐQT
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 396.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 494.999.880.000 đồng
- Tỷ lệ phát hành: 100:25 (cổ đông sở hữu 100 cổ phần được nhận thêm 25 cổ phần)
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 9.899.988 cổ phần
- Số lượng cổ đông được phân phối cổ phần: 1.507 cổ đông

❖ **Tăng vốn lần 7**

- Ngày 09/05/2016 tăng vốn từ 494.999.880.000 đồng lên 518.999.880.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 1903/2016/NQ-ĐHĐ ngày 19/03/2016
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 494.999.880.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 518.999.880.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 2.400.000 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 8**

- Ngày 23/12/2016, tăng vốn từ 518.999.880.000 đồng lên 569.649.880.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thực hiện chứng quyền đợt 1 theo Nghị quyết HĐQT số 0711/2016/NQ-HĐQT ngày 07/11/2016
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 518.999.880.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 569.649.880.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 5.065.000 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 9**

- Ngày 01/06/2017, tăng vốn từ 569.649.880.000 đồng lên 586.649.880.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 1802/2017/NQ-ĐHĐ

ngày 18/02/2017

- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 569.649.880.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 586.649.880.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 1.700.000 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 10**

- Ngày 16/06/2017, tăng vốn từ 586.649.880.000 đồng lên 592.499.880.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thực hiện chứng quyền đợt 2 theo Nghị quyết HĐQT số 2905/2017/NQ-HĐQT ngày 29/05/2017
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 586.649.880.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 592.499.880.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 585.000 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 11**

- Ngày 08/12/2017, tăng vốn từ 592.499.880.000 đồng lên 835.999.880.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thực hiện chứng quyền đợt 3 theo Nghị quyết HĐQT số 0611/2017/NQ-ĐHĐ ngày 06/11/2017
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 592.499.880.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 835.999.880.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 24.350.000 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 12**

- Tháng 05/2018, tăng vốn từ 835.999.880.000 đồng lên 1.671.999.760.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỉ lệ 1:1 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 080201/2018/NQ-ĐHĐ ngày 8/2/2018.
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 835.999.880.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 1.671.999.760.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 14.000 đồng/cổ phần
- Tỷ lệ phát hành: 1:1 (cổ đông sở hữu 1 cổ phần được nhận thêm 1 cổ phần)
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 83.599.988 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 13**

- Tháng 09/2018, tăng vốn từ 1.671.999.760.000 đồng lên 1.711.999.760.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 080201/2018/NQ-ĐHĐ ngày 8/2/2018
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 1.671.999.760.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 1.711.999.760.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 4.000.000 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 14**

- Tháng 07/2020, tăng vốn từ 1.711.999.760.000 đồng lên 2.111.999.760.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu thực hiện chứng quyền lần 2 theo Nghị quyết HĐQT số 010703/2020/NQ-HĐQT ngày 01/07/2020.
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 1.711.999.760.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 2.111.999.760.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Giá phát hành: 14.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 40.000.000 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 15**

- Tháng 10/2020, tăng vốn từ 2.111.999.760.000 đồng lên 2.217.599.740.000 đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 250301/2020/NQ – ĐHĐ ngày 25/03/2020 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 số 280801/2020/NQ – ĐHĐCĐ ngày 28/08/2020.
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 2.111.999.760.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 2.217.599.740.000 đồng
- Tỷ lệ phát hành: 100:5 (cổ đông sở hữu 100 cổ phần được nhận thêm 5 cổ phần)
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 10.559.998 cổ phần

❖ **Tăng vốn lần 16**

- Tháng 05/2021, tăng vốn từ 2.217.599.740.000 đồng lên 2.967.599.740.000 đồng dưới hình thức chào bán cổ phiếu ra công chúng theo phương thức đấu giá công khai qua Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số 050201/2021/NQ – ĐHĐCĐ ngày 05/02/2021.



- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 2.217.599.740.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 2.967.599.740.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá khởi điểm chào bán: 14.000 đồng/ cổ phiếu
- Giá trúng đấu giá bình quân: 14.236 đồng/ cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 75.000.000 cổ phần

#### ❖ **Tăng vốn lần 17**

- Tháng 09/2021, tăng vốn từ 2.967.599.740.000 đồng lên 3.264.344.960.000 đồng thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 290601/2021/NQ – ĐHĐCĐ ngày 29/06/2021.
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: 2.967.599.740.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 3.264.344.960.000 đồng
- Tỷ lệ phát hành: 10:1 (người sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 29.674.522 cổ phần

#### ❖ **Tăng vốn lần 18**

- Tháng 07/2022, tăng vốn từ 3.264.344.960.000 đồng lên 3.822.744.960.000 đồng thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần theo phương thức đấu giá công khai được thực hiện tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh đã được thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 10001/01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/01/2022.
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu: UBCKNN
- Vốn điều lệ trước phát hành: : 3.264.344.960.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 3.822.744.960.000 đồng
- Giá khởi điểm chào bán: 12.000 đồng/cp
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Tổng số lượng cổ phần phát hành: 55.840.000 cổ phần

#### **Giao dịch cổ phiếu quỹ**

Trong năm 2023 Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ. Hiện tại, số lượng cổ phiếu quỹ Công ty: 0 cổ phiếu.

#### **Chứng khoán khác**

Trong năm 2023, Công ty không phát sinh giao dịch liên quan đến các loại chứng khoán khác.

#### **4.1.1. Cơ cấu cổ đông**

**Cổ đông lớn sở hữu từ 5% trở lên**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân            | Số lượng cổ phiếu | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|--------------------------------|-------------------|------------------|
| 1   | CTCP Tập đoàn An Phát Holdings | 191.787.394       | 50,17%           |

(Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings ngày 28/06/2023)

**Cơ cấu sở hữu theo loại cổ đông (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 11/04/2023)**

| Danh mục                      | Số lượng CP sở hữu | Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%) |
|-------------------------------|--------------------|----------------------------|
| <b>I. Cổ đông trong nước</b>  | <b>374.888.323</b> | <b>98,1%</b>               |
| • Cổ đông tổ chức             | 208.369.843        | 54,5%                      |
| • Cổ đông cá nhân             | 166.518.480        | 43,6%                      |
| • Cổ đông ưu đãi              | -                  | -                          |
| <b>II. Cổ đông nước ngoài</b> | <b>7.386.173</b>   | <b>1,9%</b>                |
| 1. Cổ đông tổ chức            | 4.551.931          | 1,2%                       |
| 2. Cổ đông cá nhân            | 2.834.242          | 0,72%                      |
| 3. Cổ đông ưu đãi             | -                  | -                          |
| <b>III. Cổ phiếu quỹ</b>      | <b>-</b>           | <b>-</b>                   |
| <b>Tổng cộng</b>              | <b>382.274.496</b> | <b>100%</b>                |
| Trong đó:                     |                    |                            |
| - Cổ phiếu phổ thông          | 382.274.496        | 100%                       |
| - Cổ phiếu ưu đãi             | -                  | -                          |

| Cổ đông  | Cổ đông trong nước |       | Cổ đông nước ngoài |       | Tổng        |       |
|----------|--------------------|-------|--------------------|-------|-------------|-------|
|          | Số lượng CP        | Tỷ lệ | Số lượng CP        | Tỷ lệ | Số lượng CP | Tỷ lệ |
| Nhà nước | -                  | -     | -                  | -     | -           | -     |
| Nội bộ   | -                  | -     | -                  | -     | -           | -     |

|                  |                    |              |                  |             |                    |             |
|------------------|--------------------|--------------|------------------|-------------|--------------------|-------------|
| Khác             | 374.888.323        | 98,1%        | 7.386.173        | 1,9%        | 382.274.496        | 100%        |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>374.888.323</b> | <b>98,1%</b> | <b>7.386.173</b> | <b>1,9%</b> | <b>382.274.496</b> | <b>100%</b> |

*Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 100%*

*Sở hữu của cổ đông nội bộ*

| <b>Đối tượng</b>           | <b>Họ và tên – Chức vụ</b>                                     | <b>Tổng số lượng<br/>sở hữu</b> | <b>Tỷ lệ sở hữu<br/>(%)</b> |
|----------------------------|--|---------------------------------|-----------------------------|
| <b>HDQT</b>                | Nguyễn Lê Thăng Long - Chủ tịch HĐQT                           | 0                               | 0                           |
|                            | Đình Xuân Cường - Thành viên HĐQT                              | 0                               | 0                           |
|                            | Nguyễn Thị Tiệp - Thành viên HĐQT                              | 0                               | 0                           |
|                            | Trần Thị Thoản – Thành viên HĐQT                               | 200.000                         | 0,05                        |
|                            | Phan Trí Nghĩa – Thành viên HĐQT                               |                                 |                             |
| <b>Ban Điều hành</b>       | Nguyễn Lê Trung - Tổng Giám đốc                                | 0                               | 0                           |
|                            | Trần Thị Thoản - Phó Tổng Giám đốc thường trực                 | 200.000                         | 0,05                        |
|                            | Ngô Văn Thụ - Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất             | 0                               | 0                           |
|                            | Lâm Thị Hiền - Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh          | 0                               | 0                           |
|                            | Hòa Thị Thu Hà - Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính kế toán | 0                               | 0                           |
| <b>BKS</b>                 | Nguyễn Thị Giang - Trưởng BKS                                  | 0                               | 0                           |
|                            | Văn Thị Lan Anh - Thành viên BKS                               | 0                               | 0                           |
|                            | Nguyễn Thị Phượng - Thành viên BKS                             | 0                               | 0                           |
| <b>Kế toán trưởng</b>      | Nguyễn Thị Thùy Vân  | 0                               | 0                           |
| <b>Người ủy quyền CBTT</b> | Nguyễn Thị Thùy Vân  | 0                               | 0                           |

|   |                     |   |   |
|---|---------------------|---|---|
| <b>Người phụ<br/>trách quản trị<br/>Công ty</b> | Nguyễn Thị Thùy Vân | 0 | 0 |
|---|---------------------|---|---|

*(Theo danh sách cổ đông chốt ngày 11/04/2023 và Báo cáo kết quả giao dịch của NNB)*

*[Hết nội dung tại trang này]*

## 2. Giao dịch của người nội bộ và người liên quan

| STT | Người thực hiện giao dịch                 | Quan hệ với cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn         | Thời gian thực hiện giao dịch | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |           | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |           | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---|---|-------------------------------|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|--|
|     |   |   |                               | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ (%) |  |
| 1   | Công ty Cổ phần Tập đoàn An phát Holdings | Công ty mẹ, Người có liên quan của Người nội bộ | 27/06/2023                    | 201.787.394               | 52,79%    | 191.787.394                | 50,17%    | Bán 10.000.000 cổ phiếu <sup>1</sup>               |
| 2   | Trần Thị Hoàn                             | Phó Tổng Giám đốc Thường trực                   | 20/09/2023                    | 500.000                   | 0,13%     | 200.000                    | 0,05%     | Bán 300.000 cổ phiếu <sup>2</sup>                  |
| 3   | Hòa Thị Thu Hà                            | Phó Tổng Giám đốc Phụ trách tài chính           | 04/04/2024                    | 1.000.000                 | 0,26%     | 0                          | 0%        | Bán 1.000.000 cổ phiếu <sup>3</sup>                |
| 4   | Nguyễn Thị Tiệp                           | Thành viên Hội đồng quản trị                    | 04/04/2024                    | 1.000.000                 | 0,26%     | 0                          | 0%        | Bán 1.000.000 cổ phiếu <sup>4</sup>                |

### 4.2. Hoạt động của HĐQT

#### 4.2.1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng Quản trị

HĐQT của Công ty gồm 5 thành viên trong đó có 2 thành viên điều hành, 3 thành viên không điều hành, 1 thành viên độc lập theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Danh sách HĐQT tại thời điểm hiện tại gồm các thành viên sau:

| TT | Thành viên HĐQT      | Chức danh     | TV HĐQT         | Chức danh TV HĐQT nắm giữ tại tổ chức khác  |
|----|----------------------|---------------|-----------------|---|
| 1  | Nguyễn Lê Thăng Long | Chủ tịch HĐQT | Không điều hành | <b>04 Công ty, cụ thể:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>11/2019 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty TNHH Ankor Bioplastics</li> <li>01/2020 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP AnBio</li> </ul> |

<sup>1</sup> Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của Người liên quan của người nội bộ - CTCP Tập đoàn An Phát Holdings ngày 28/06/2023.

<sup>2</sup> Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ - Trần Thị Hoàn ngày 21/09/2023

<sup>3</sup> Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ - Bà Hòa Thị Thu Hà ngày 08/04/2024.

<sup>4</sup> Theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ - Bà Hòa Thị Thu Hà ngày 08/04/2024.

|   |                 |                 |                 |   |
|---|-----------------|-----------------|-----------------|---|
|   |                 |                 |                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>01/2021 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Sản xuất PBAT An Phát</li> <li>01/2021 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn An Phát Holdings</li> </ul>   |
| 2 | Nguyễn Thị Tiệp | Thành viên HĐQT | Không điều hành | <b>01 Công ty, cụ thể:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>02/2023 đến nay: Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc thường trực tại CTCP Tập đoàn An Phát Holdings</li> </ul>   |
| 3 | Hòa Thị Thu Hà  | Thành viên HĐQT | Điều hành       | <b>01 Công ty, cụ thể:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>06/2020 đến nay: Thành viên HĐQT CTCP Nhựa Hà Nội</li> </ul>  |
| 4 | Trần Thị Thoản  | Thành viên HĐQT | Điều hành       | <b>0 Công ty</b>  |
| 5 | Phan Trí Nghĩa  | Thành viên HĐQT | Độc lập         | <b>03 Công ty:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>5/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT – Giám đốc Công ty cổ phần Bao bì Sông La Xanh</li> <li>5/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần khoáng sản Đông Á</li> <li>5/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Công nghiệp Nhựa Á Châu</li> </ul> |

#### 4.2.2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2023

HĐQT do ĐHĐCĐ bầu ra và là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt ĐHĐCĐ quyết định và thực hiện các vấn đề liên quan tới mục tiêu và lợi ích của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCĐ.

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò dẫn dắt trong việc chỉ đạo, xây dựng các mục tiêu, định hướng, chiến lược và kế hoạch kinh doanh năm 2023 với trọng tâm linh hoạt thích ứng, gia tăng lợi ích cho cổ đông, đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên quan, nâng cao hiệu quả trong quản trị, điều hành doanh nghiệp, xây dựng và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp, phát huy sức mạnh của tập thể.

#### Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

*Hoàn thành 101% kế hoạch doanh thu và 62% kế hoạch lợi nhuận*

Năm 2023 doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất lần lượt đạt 12.622 tỷ đồng và 309 tỷ đồng, giảm 17% và tăng 164% so với năm 2022, hoàn thành 101% kế hoạch doanh thu và 62% kế hoạch lợi nhuận. Lợi nhuận gộp hợp nhất năm 2023 đạt 1.109 tỷ đồng, tăng 2% so với năm 2022, biên lợi nhuận gộp tăng từ 7,1% năm 2022 lên 8,8% năm 2023, nguyên nhân chủ yếu do tăng sản lượng bán bao bì và hạt nhựa phụ gia, đồng thời giá hạt nhựa đã ổn định hơn năm 2022 nên biên lợi nhuận gộp mảng thương mại được cải thiện tốt hơn năm 2022. Lợi nhuận sau thuế năm 2023 tăng do mảng sản xuất

bao bì và hạt nhựa phụ gia tăng trưởng trở lại, mảng thương mại có lãi khi giá hạt nhựa diễn biến ổn định hơn trong năm 2023 và giảm chi phí bán hàng. Chỉ tiêu lợi nhuận không hoàn thành kế hoạch năm do KCN AP1 ghi nhận doanh thu và lợi nhuận hàng năm thay vì một lần. Tuy nhiên tiến độ khai thác KCN vẫn được đảm bảo, tại ngày 31/12/2023 tiền thu từ cho thuê BĐS KCN chưa ghi nhận doanh thu đạt 1614 tỷ đồng.

*Thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.*

*Ký kết hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH EY Việt Nam để kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2023*

*Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS theo mức được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên*

*Hoàn thành xin cấp phép điều chỉnh chủ trương đầu tư Nhà máy số 8, cụ thể: điều chỉnh tên dự án; mục tiêu dự án; mở rộng quy mô dự án và nâng tổng mức đầu tư dự án*

### **Tổ chức họp định kỳ và bất thường nhằm đánh giá tình hình hoạt động và đưa ra các định hướng phát triển của công ty**

Thực hiện quy định lại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trong năm 2023, HĐQT đã tiến hành 12 cuộc họp HĐQT nhằm bàn bạc, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các chỉ đạo trong điều hành hoạt động của công ty.

Việc tổ chức các cuộc họp của HĐQT đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các thành viên HĐQT đã tham dự trực tiếp các cuộc họp với tỷ lệ dự họp là 100%, cụ thể như sau:

#### **Tỷ lệ tham dự họp của HĐQT**

| STT | Họ tên               | Chức vụ  | Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT |                 | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp |
|-----|----------------------|--|---|-----------------|--------------------------|-------------------|
|     |                      |  | Ngày bổ nhiệm                             | Ngày miễn nhiệm |                          |                   |
| 1   | Nguyễn Lê Thăng Long | Chủ tịch HĐQT<br>(Thành viên HĐQT không điều hành)                                     | 29/06/2021                                |                 | 12/12                    | 100%              |
| 2   | Nguyễn Thị Tiệp      | Thành viên HĐQT không điều hành  | 05/02/2021                                |                 | 12/12                    | 100%              |
| 3   | Hòa Thị Thu Hà       | Thành viên HĐQT kiêm PTGD phụ trách Tài chính – Kế toán<br>(Thành viên HĐQT điều hành) | 15/05/2023                                |                 | 5/5                      | 100%              |

| STT | Họ tên          | Chức vụ   | Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT |                 | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp |
|-----|-----------------|---|---|-----------------|--------------------------|-------------------|
|     |                 |   | Ngày bổ nhiệm                             | Ngày miễn nhiệm |                          |                   |
| 4   | Trần Thị Thoản  | Thành viên HĐQT kiêm PTGD thường trực (Thành viên HĐQT điều hành) | 05/02/2021                                |                 | 12/12                    | 100%              |
| 5   | Phan Trí Nghĩa  | Thành viên HĐQT độc lập   | 20/06/2022                                |                 | 12/12                    | 100%              |
| 6   | Đình Xuân Cường | Thành viên HĐQT không điều hành                                   | 08/02/2018                                | 15/05/2023      | 7/7                      | 100%              |

Trong năm HĐQT đã ban hành 12 nghị quyết, chỉ đạo sát sao việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Các Nghị quyết được HĐQT thống nhất đưa ra tại các cuộc họp là những định hướng quan trọng giúp BDH công ty thực hiện nhiệm vụ kinh doanh 2023 một cách hiệu quả.

#### **Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2023**

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung  | Tỷ lệ |
|-----|---------------------------|------------|---|-------|
| 1   | 270102/2023/NQ - HĐQT     | 27/01/2023 | Tiếp nhận đơn xin từ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị của ông Đình Xuân Cường     | 100%  |
| 2   | 300102/2023/NQ - HĐQT     | 30/01/2023 | Nhận chuyển nhượng cổ phiếu Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát (PBAT)            | 100%  |
| 3   | 010202/2023/NQ - HĐQT     | 01/02/2023 | Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan phát sinh trong năm 2023 | 100%  |
| 4   | 210302/2023/NQ - HĐQT     | 21/03/2023 | Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023                             | 100%  |
| 5   | 200402/2023/NQ - HĐQT     | 20/04/2023 | Thời gian, địa điểm và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023       | 100%  |
| 6   | 240401/2023/NQ - HĐQT     | 24/04/2023 | Thay đổi người phụ trách quản trị Công ty và Người được ủy quyền công bố thông tin  | 100%  |
| 7   | 120501/2023/NQ - HĐQT     | 12/05/2023 | Điều chỉnh, bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023          | 100%  |
| 8   | 3105/2023/NQ - HĐQT       | 31/05/2023 | Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Sản xuất                                     | 100%  |
| 9   | 300602/2023/NQ - HĐQT     | 30/06/2023 | Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023                    | 100%  |



| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung  | Tỷ lệ |
|-----|------------------------------|------------|---|-------|
| 10  | 290902/2023/NQ<br>- HĐQT     | 29/09/2023 | Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất                                     | 100%  |
| 11  | 1311/2023/NQ -<br>HĐQT       | 13/11/2023 | Nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát 1 | 100%  |
| 12  | 261202/2023/NQ<br>- HĐQT     | 26/12/2023 | Miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh                                 | 100%  |

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của từng thành viên HĐQT và giám sát công tác điều hành. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên.

### **Thực hiện tốt công tác chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành và các cán bộ quản lý**

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, định hướng chiến lược phát triển Công ty, công tác huy động, quản lý, sử dụng nguồn vốn, quản lý chi phí; công tác đầu tư; góp vốn, thoái vốn tại các đơn vị... Chủ tịch HĐQT sẽ đưa ra các nội dung mà Ban điều hành phải chuẩn bị để trình bày, thảo luận, chất vấn tại cuộc họp HĐQT. Tại các cuộc họp, HĐQT điều soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết, tình hình sản xuất kinh doanh của quý và lũy kế, thảo luận và quyết định thông qua các nghị quyết để Tổng Giám đốc và Ban điều hành làm cơ sở triển khai thực hiện.

*Với những kết quả đạt được trong năm 2023, HĐQT đã thảo luận và đánh giá: Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều biến động và thách thức do xung đột chính trị và phản ứng chính sách của các nước nhằm đối phó với lạm phát, Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã nỗ lực đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục, hiệu quả; đảm bảo công ăn việc làm cho cán bộ công nhân viên và kinh doanh có trách nhiệm với các bên liên quan, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty.*

#### **4.2.3. Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập**

Ông Phan Trí Nghĩa hiện là thành viên HĐQT độc lập của Công ty. Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong ngành bao bì công nghiệp và nhiều năm kinh nghiệm quản lý doanh nghiệp niêm yết, thành viên HĐQT độc lập đã tham gia tư vấn cho HĐQT về các vấn đề liên quan đến quản trị doanh nghiệp, phát triển kinh doanh mảng bao bì công nghiệp.

#### ***Đánh giá của các thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT***

Trong năm 2023, HĐQT đã có những quyết sách linh hoạt để ứng phó với những thay đổi trong phương thức sản xuất, kinh doanh do biến động của bất ổn của tình hình thế giới.

HĐQT đã phê duyệt, ban hành kịp thời các Nghị quyết/Quyết định theo đúng thẩm quyền để điều chỉnh các hoạt động quản trị cũng như kinh doanh của Công ty, đồng thời, HĐQT cũng đã chỉ đạo

kip thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu, chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

#### **4.2.4. Chính sách phát triển và đào tạo chuyên môn cho thành viên HĐQT**

##### ***Chính sách phát triển và đào tạo chuyên môn cho thành viên HĐQT***

AAA nhận thức được vai trò của việc xây dựng một HĐQT chuyên nghiệp, khách quan, hoạt động hiệu quả với vai trò đảm bảo lợi nhuận và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, vì lợi ích cao nhất của doanh nghiệp và cổ đông. Do đó, chương trình định hướng và chính sách phát triển và đào tạo chuyên môn cho thành viên HĐQT được HĐQT xây dựng, hỗ trợ các thành viên HĐQT hiện tại và các thành viên mới để thực hiện hiệu quả vai trò chức năng của mình.

***Chương trình định hướng*** cho Thành viên HĐQT mới bao gồm các chủ đề quan trọng về quản trị công ty (bao gồm Bộ nguyên tắc QTCT theo thông lệ tốt), giới thiệu về hoạt động kinh doanh của công ty, Điều lệ công ty, và Hội nhập văn hóa (các nguyên tắc ứng xử 9G, 9T, Gen An Phát, Bộ Quy tắc đạo đức kinh doanh) của công ty.

***Chính sách phát triển và đào tạo chuyên môn*** cho thành viên HĐQT có các nội dung chính như sau:

- Tổ chức các chương trình đào tạo nội bộ thường niên về quản trị doanh nghiệp, công bố thông tin, quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ... và các lĩnh vực liên quan cho các HĐQT, BKS, BDH, chủ động cập nhật các thay đổi của quy định pháp luật và các thông lệ tốt nên được áp dụng.
- Tạo điều kiện tối đa để các TV HĐQT tham gia các chương trình phát triển chuyên môn và đào tạo thành viên HĐQT do UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán, các định chế tài chính, hiệp hội, tổ chức giáo dục... tổ chức.
- Thành viên HĐQT cần phải tự chủ động nguồn lực và mạng lưới cần thiết để không ngừng nâng cao kiến thức, kỹ năng, và chuyên môn nhằm thúc đẩy hiệu quả công việc của HĐQT và duy trì tiêu chuẩn của các thành viên HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm của mình.
- Tất cả các thành viên HĐQT cần phải tham gia tối thiểu một chương trình đào tạo thành viên HĐQT hoặc quản trị công ty của một tổ chức chuyên nghiệp có uy tín để bảo đảm hiểu rõ những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty tốt cũng như nỗ lực bắt kịp những xu hướng và yêu cầu mới nhất về quản trị.
- Tăng cường năng lực của HĐQT cũng như nâng cao trình độ quản trị doanh nghiệp sẽ giúp giảm thiểu khả năng tổn thương của doanh nghiệp trước các khủng hoảng tài chính, củng cố quyền sở hữu của cổ đông, giảm chi phí vốn của doanh nghiệp.

##### ***Hoạt động đào tạo cho HĐQT năm 2023***

Trong năm Công ty tổ chức khóa đào tạo về quản trị doanh nghiệp và CBTT với sự tham dự của các thành viên HĐQT, BKS, BDH và các quản lý cấp cao. Công ty mời các chuyên gia trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp, luật... để tổ chức đào tạo, cập nhật kiến thức cho các thành viên HĐQT, BDH, BKS. Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa học, các buổi tập huấn theo quy định về quản trị công ty. Ngoài ra, HĐQT còn sắp xếp và cử đại diện tham dự các khóa đào tạo, tập huấn do Ủy Ban Chứng

khoản Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tổ chức nhằm nâng các tính tuân thủ của Công ty đối với các quy định do Nhà nước ban hành.

#### **4.2.5. Định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2024**

Căn cứ vào chiến lược phát triển Công ty, các chỉ tiêu kinh doanh năm 2024, HĐQT sẽ đảm thực hiện tốt chức năng của HĐQT, đồng thời tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động. HĐQT sẽ tăng cường quản lý giám sát đối với hoạt động của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý trong việc thực thi các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT để đảm bảo mọi hoạt động của Công ty có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật, hài hòa giữa hiệu quả kinh tế và các mục tiêu phát triển bền vững. Ngoài ra, HĐQT sẽ nỗ lực hoàn thiện năng lực Quản trị công ty, hướng tới tuân theo các thông lệ tốt để tối đa hoá hiệu quả hoạt động và giá trị của doanh nghiệp. Một số nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT trong năm 2024:

- Giám sát việc thực hiện chiến lược phát triển, kịp thời đưa ra những chỉ đạo cần thiết cho BDH phù hợp với tình hình thực tế.
- Giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 và các nghị quyết HĐQT trong năm.
- Nâng cao năng lực quản trị Công ty trên cơ sở vận dụng các thông lệ tốt, gắn kết mục tiêu phát triển kinh tế với các mục tiêu phát triển bền vững của công ty.
- Chỉ đạo tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực gắn với quy hoạch đào tạo kế thừa nhằm nâng cao chất lượng nhân sự, chuẩn bị đội ngũ lãnh đạo kế cận.
- Giám sát các hoạt động bảo đảm tính liên chính của hệ thống báo cáo kế toán và tài chính, bao gồm kiểm toán độc lập và đảm bảo hệ thống quản lý rủi ro, kiểm soát tài chính và hoạt động, tuân thủ theo pháp luật và các tiêu chuẩn liên quan hoạt động hiệu quả

### **4.3. Hoạt động của BKS**

#### **4.3.1. Thành viên và cơ cấu BKS**

Ban Kiểm soát của AAA gồm 03 thành viên, do ĐHĐCĐ bầu ra, hoạt động độc lập với HĐQT và BDH. Hiện tất cả các thành viên BKS Công ty đều là không kiêm nhiệm chức danh điều hành nào tại Công ty để đảm bảo tính độc lập và khách quan trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiến nghị trong lĩnh vực quản trị rủi ro, nâng cao năng lực quản trị, tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán tại AAA. Các thành viên BKS Công ty là những người có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

| <b>STT</b> | <b>Thành viên</b> | <b>Chức vụ</b> | <b>Thời gian được bổ nhiệm</b> |
|------------|-------------------|----------------|--------------------------------|
| 1          | Nguyễn Thị Giang  | Trưởng Ban     | Tháng 6/2022                   |
| 2          | Nguyễn Thị Phương | Thành viên     | Tháng 6/2022                   |
| 3          | Văn Thị Lan Anh   | Thành viên     | Tháng 6/2022                   |

#### **4.3.2. Tổng kết các cuộc họp của BKS trong năm 2023**

##### **Các phiên họp của BKS**

Trong năm 2023, BKS đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ, thông tin về tỷ lệ tham dự họp và nội dung biên bản họp như sau:

**Tỷ lệ tham dự họp**

| <b>STT</b> | <b>Thành viên BKS</b> | <b>Chức vụ</b> | <b>Ngày bắt đầu là Thành viên BKS</b> | <b>Số buổi họp BKS tham dự</b> | <b>Tỷ lệ tham dự họp</b> |
|------------|-----------------------|----------------|---------------------------------------|--------------------------------|--------------------------|
| 1          | Bà Nguyễn Thị Giang   | Trưởng BKS     | 19/3/2016                             | 4/4                            | 100%                     |
| 2          | Bà Văn Thị Lan Anh    | Thành viên BKS | 16/05/2009                            | 4/4                            | 100%                     |
| 3          | Bà Nguyễn Thị Phượng  | Thành viên BKS | 08/02/2018                            | 4/4                            | 100%                     |

*[Hết nội dung tại trang này]*

**Nội dung chính và kết quả các cuộc họp của BKS trong năm:**

| <b>Phiên họp</b> | <b>Thành phần tham dự</b> | <b>Nội dung chính</b>   | <b>Kết quả</b>  |
|------------------|---------------------------|---|---|
| 23/03/2023       | 3/3                       | <p>Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022</p> <p>Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023</p> <p>Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên</p> <p>Lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023</p> | <p>Các số liệu kế toán đảm bảo đầy đủ, khách quan, trung thực và chính xác với thực tế. Các số liệu đã thể hiện sự tăng trưởng, vượt kế hoạch ĐHĐCĐ đã đề ra và đạt mức cao nhất so với các năm trước</p> <p>Các nghị quyết và đề xuất được thực hiện theo đúng quy chế làm việc của HĐQT, các số liệu phục vụ kiểm toán được chuẩn bị đầy đủ.</p>  |
| 23/07/2023       | 3/3                       | <p>Đánh giá, xem xét tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT trong quý II</p> <p>Kiểm tra các quy trình thực hiện và tuân thủ các quy định liên quan tới công bố thông tin.</p>   | <p>Các phòng, ban nghiệp vụ và các đơn vị thành viên đã hoàn thành các nghị quyết của HĐQT ban hành trong quý II.</p>   |
| 23/09/2023       | 3/3                       | <p>Thảo luận nội bộ về kế hoạch kiểm tra, giám sát trong nửa cuối năm 2023</p> <p>Báo cáo về kết quả giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán thống kê, lập báo cáo tài chính</p>  | <p>Đánh giá tình hình triển khai công việc và đưa ra định hướng hoạt động kiểm tra giám sát trong 6 tháng cuối năm.</p> <p>Công tác kế toán thống kê đảm bảo đầy đủ, trung thực. Các số liệu đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, đúng quy định của pháp luật, báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm, bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ đúng quy định, đảm bảo tính khách quan, trung thực, đúng với thực tế hoạt động kinh doanh của công ty.</p> |

|            |     |  |  |
|------------|-----|--|--|
| 27/12/2023 | 3/3 | <p>Rà soát các nghị quyết HĐQT ban hành trong Quý III, Quý IV và đánh giá kết quả thực hiện</p> <p>Báo cáo kết quả kiểm tra việc thực thi các quy định của pháp luật về thuế, chính sách tiền lương, tiền thưởng, BHYT, BHXH, cổ tức;...</p> | <p>Các bộ phận liên quan đã thực hiện nghiêm túc các Quyết định của HĐQT, không để xảy ra sai sót</p> <p>Việc thực thi các quy định của pháp luật về thuế, chính sách tiền lương, tiền thưởng, BHYT, BHXH; cho người lao động và chi trả cổ tức cho cổ đông đều được thực thi đầy đủ, kịp thời, và nghiêm chỉnh.</p> |
|------------|-----|--|--|

### 4.3.3. Báo cáo kết quả hoạt động của BKS

#### Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

- Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh của Công ty: Năm 2023 doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế hợp nhất lần lượt đạt 12.622 tỷ đồng và 309 tỷ đồng, hoàn thành 101% kế hoạch doanh thu và 62% kế hoạch lợi nhuận. Nguyên nhân Công ty chưa hoàn thành kế hoạch lợi nhuận là do mảng KCN ghi nhận doanh thu và lợi nhuận hàng năm thay vì ghi nhận một lần như kế hoạch đầu năm. Tại ngày 31/12/2023, doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn và dài hạn từ cho thuê bất động sản và nhà xưởng nhận trước của các bất động sản đầu tư thuộc dự án KCN An Phát Complex và dự án KCN An Phát 1 đạt 1.614 tỷ đồng.
- Phối hợp với HĐQT chọn EY là đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính của công ty và các công ty con.
- Công ty đã trích lập các quỹ theo nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua
- Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS theo mức được ĐHĐCĐ thông qua
- Hoàn thành xin cấp phép điều chỉnh chủ trương đầu tư Nhà máy số 8, cụ thể: điều chỉnh tên dự án; mục tiêu dự án; mở rộng quy mô dự án và nâng tổng mức đầu tư dự án

#### Kết quả giám sát HĐQT và BĐH

- HĐQT đã giám sát chặt chẽ các hoạt động của BĐH trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã đề ra và đã triển khai thực hiện toàn bộ các nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Năm 2023, HĐQT đã tiến hành 12 phiên họp, đã thông qua và ban hành 12 nghị quyết và quyết định thuộc thẩm quyền HĐQT. Các phiên họp của HĐQT có số thành viên tham dự đảm bảo theo đúng quy định. Số phiên họp của HĐQT đảm bảo theo đúng quy định tại điều lệ Công ty.
- Ban hành kịp thời các Nghị quyết sau khi có kết quả kiểm phiếu. Các nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng chức năng, quyền hạn của HĐQT và phù hợp với chủ trương, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và hoàn toàn tuân thủ luật doanh nghiệp cũng như các quy định khác của pháp luật.

- Trong công tác phối hợp với BKS: HĐQT tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ. Các Tờ trình, Nghị quyết, biên bản kiểm phiếu biểu quyết của HĐQT đều được gửi tới BKS để tạo thuận lợi cho công tác của BKS.
- Các vấn đề quan trọng của Công ty đều được HĐQT lấy ý kiến bằng văn bản; việc bầu thành viên trong HĐQT đều được HĐQT xin ý kiến của ĐHĐCĐ theo đúng quy định.
- Dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của HĐQT, trong năm 2023 BDH đã năng động, sáng tạo và nỗ lực trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên để đưa ra các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn để hoàn thành các công việc đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua và các nghị quyết, quyết định của HĐQT. BDH đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT.

### **Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định của pháp luật.**

- Công ty tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định của pháp luật, không có vi phạm nào.
- Các báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính công ty mẹ hàng quý, bán niên và năm được công bố đúng thời hạn.

### **Kết quả thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh**

- ***Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính:***

Các BCTC riêng của Công ty mẹ và BCTC hợp nhất năm và bán niên 2023 đã lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và tuân thủ các quy định, các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam. BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán EY và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

Các BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2023 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- ***Kết quả kinh doanh:***

Ban Kiểm soát thống nhất về các số liệu đã được thể hiện trong báo cáo riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán EY.

Ban Kiểm soát đã kiểm soát tất cả các hợp đồng, giao dịch của Công ty. Trong đó, bao gồm các hợp đồng giao dịch với các bên có liên quan hay các hợp đồng giao dịch có phát sinh mua bán lại hàng hóa, dịch vụ, cổ phiếu do Hội đồng quản trị; Ban Tổng Giám đốc thực hiện trong các năm qua và nhận thấy không vi phạm Điều lệ, quy chế, quy định của pháp luật và không gây thiệt hại cho Công ty.

### **Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023**

### **Ưu điểm:**

- Các thành viên Ban Kiểm soát làm việc trên tinh thần độc lập, khách quan, và tuân thủ các quy định pháp luật trong công tác giám sát các hoạt động của công ty.
- Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT và BDH, các phòng ban chức năng để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của Ban, thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình hoạt động của công ty, phát hiện các rủi ro tiềm tàng, đề xuất các giải pháp khắc phục, đảm bảo hoạt động của công ty an toàn, hiệu quả và tuân thủ pháp luật.

### **Tồn tại:**

- Do số lượng nhân sự Ban Kiểm soát còn hạn chế trong khi quy mô hoạt động của công ty lớn nên mức độ triển khai các hoạt động kiểm soát còn chưa được sâu sát ở một số vấn đề.

### **Đề xuất của BKS cho năm 2024**

- Nâng cao năng lực quản trị của công ty theo các thông lệ tiên tiến;
- Phối hợp với bộ phận Tài chính kế toán làm việc sâu sát hơn với đơn vị kiểm toán và tư vấn thuế nhằm nâng cao hiệu quả công tác tài chính kế toán.

## **4.4. Các giao dịch, thù lao, tiền thưởng và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BDH năm 2023**

### **Các giao dịch của HĐQT, BKS, BDH và bên liên quan**

Vui lòng xem tại BCTC kiểm toán kèm theo.

### **Thù lao của HĐQT, BKS, BDH**

#### **Nguyên tắc chi trả thù lao của HĐQT, BKS và BDH**

Việc chi trả thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT, BKS, BDH tuân thủ theo định mức quy định tại Điều lệ Công ty về chế độ thù lao, tiền thưởng và các chi phí hoạt động, đồng thời được ĐHĐCĐ thông qua tại mỗi kỳ ĐHĐCĐ thường niên và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Lương, thưởng, thù lao và các lợi ích chi trả cho HĐQT, BKS và BDH năm 2023**

Tổng mức thù lao của thành viên HĐQT và thành viên BKS của Công ty được ĐHĐCĐ thường niên của Công ty phê duyệt như sau:

| <b>Tiêu chí</b>                             | <b>Mức phê duyệt năm 2023<br/>(đồng/người/tháng)</b> |
|---|--|
| <b>I. Mức thù lao cho Hội đồng quản trị</b> |  |
| 1. Thù lao cho Chủ tịch HĐQT                | 15.000.000   |
| 2. Thù lao cho các thành viên khác của HĐQT | 10.000.000   |
| <b>II. Mức thù lao cho Ban kiểm soát</b>    |  |
| 1. Thù lao cho Trưởng BKS                   | 10.000.000   |
| 2. Thù lao cho thành viên khác của BKS      | 6.000.000  |



Thu nhập của các thành viên của HĐQT, BDH, BKS trong năm: vui lòng xem tại mục Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023. Trong đó, thù lao chi trả cho tất cả các thành viên HĐQT và thành viên BKS trong năm 2023 phù hợp với các mức được ĐHĐCĐ phê duyệt. BDH hưởng lương, thưởng theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động và không có chế độ thù lao.

#### **Các chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT, BKS và BDH:**

Ngoài các khoản tiền lương và thù lao, các thành viên HĐQT; BKS, BDH còn được hưởng các chế độ đãi ngộ khác như:

- Kiểm tra sức khỏe định kỳ: Thành viên HĐQT, BKS; BDH và người thân được kiểm tra sức khỏe định kỳ mỗi năm hai lần theo gói khám sức khỏe đặc biệt tại phòng khám đa khoa VIP 12. Chi phí khám sức khỏe do Công ty thanh toán theo chi phí phát sinh thực tế.
- Bảo hiểm sức khỏe: Ngoài các chế độ bảo hiểm được hưởng theo đúng quy định của pháp luật, các thành viên HĐQT, BKS và BDH được hưởng gói Bảo hiểm sức khỏe cho bản thân và người thân do Công ty chi trả.
- Phụ cấp điện thoại di động: mỗi thành viên HĐQT; BKS; BDH được Công ty thanh toán cước điện thoại di động theo chi phí phát sinh thực tế do có thể sử dụng điện thoại cá nhân để phục vụ cho công việc.
- Chế độ đi công tác: thành viên HĐQT; BKS và BDH đi công tác đường hàng không được sử dụng hãng hàng không Vietnam Airlines, lãnh đạo cấp 1 được sử dụng hạng thương gia, có xe ô tô đưa đón tại sân bay và phục vụ công việc. Thành viên HĐQT; BKS và BDH được thanh toán công tác phí theo chi phí phát sinh thực tế phù hợp với công việc.

#### **4.5. Quan hệ cổ đông**

##### **Chính sách quan hệ cổ đông**

Hoạt động quan hệ cổ đông hướng tới việc thực hiện đầy đủ quyền cổ đông, tuân thủ các quy định pháp luật, đảm bảo công bố thông tin minh bạch và đối xử bình đẳng với các cổ đông.

##### **Mục tiêu các hoạt động quan hệ cổ đông**

- Đảm bảo độ tin cậy của số liệu tài chính cung cấp
  - Duy trì lập BCTC theo chuẩn mực VAS;
  - Soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm.
- Chủ động, minh bạch và bình đẳng trong công bố thông tin
  - Thực hiện đầy đủ, kịp thời công bố thông tin theo quy định pháp luật
  - Công bố kịp thời các thông tin trọng yếu, có thể ảnh hưởng đến lợi ích của nhà đầu tư;
  - Đảm bảo cung cấp thông tin cho cổ đông trong nước và nước ngoài trên website cả phiên bản tiếng Anh và tiếng Việt.
- Chủ động, tích cực đối thoại với cổ đông
  - Tăng cường đối thoại và lắng nghe ý kiến của cổ đông, nhà đầu tư;
  - Đa dạng hóa các kênh đối thoại;
  - Kịp thời giải đáp các vấn đề nhà đầu tư quan tâm.

## **Đảm bảo độ tin cậy của số liệu tài chính cung cấp**

AAA duy trì thực hiện soát xét các báo cáo tài chính bán niên và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm. Năm 2023 BCTC bán niên và năm được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH EY Việt Nam. Các báo cáo tài chính tuân thủ theo tiêu chuẩn kế toán Việt Nam (VAS), không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

## **Chủ động, minh bạch và bình đẳng trong công bố thông tin**

AAA đảm bảo tính trung thực, minh bạch và thống nhất trong việc cung cấp thông tin cho cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, bảo đảm tất cả các cổ đông được đối xử bình đẳng, bất kể là cổ đông cá nhân hay tổ chức, trong nước hay nước ngoài. Chính sách bảo vệ quyền lợi cổ đông và đảm bảo sự bình đẳng giữa cổ đông lớn và cổ đông thiểu số được thể hiện bằng việc các cổ đông được cung cấp thông tin như nhau, bao gồm các thông tin về thời gian và tỷ lệ chi trả cổ tức, thông tin về đợt phát hành, thông tin mời họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường, ...

Các thông tin về hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty được cập nhật kịp thời và chính xác thông qua website [www.anphatbioplastics.com](http://www.anphatbioplastics.com), mục Quan hệ cổ đông theo cả phiên bản tiếng Anh và tiếng Việt. AAA tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định hiện hành. Ngoài ra, công ty chủ động cập nhật các thông tin về những thông tin được đánh giá là trọng yếu đối với lợi ích của nhà đầu tư, các thông tin về sản phẩm mới, chiến lược, các bước tiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hợp tác, nghiên cứu phát triển. Ngoài nội dung về công ty, các kênh thông tin của AAA còn hướng đến nâng cao nhận thức của nhà đầu tư, khách hàng về vấn đề môi trường, xây dựng thói quen tiêu dùng xanh, lối sống xanh.

## **Đa dạng hóa các kênh thông tin và tương tác với cổ đông và nhà đầu tư**



Thông tin là nền tảng của mọi quyết định, vì vậy AAA tin rằng việc cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sẽ giúp các nhà đầu tư và cổ đông đưa

ra những quyết định đúng đắn. Năm 2023, công ty duy trì đa dạng các kênh thông tin cung cấp, các kênh đối thoại với cổ đông và nhà đầu tư.

- Định kỳ tổ chức các buổi gặp gỡ trực tuyến các công ty chứng khoán và các nhà đầu tư để cập nhật tình hình kinh doanh, định hướng của doanh nghiệp và trực tiếp giải đáp những câu hỏi của các bên quan tâm.
- Gặp gỡ, trao đổi online đại diện các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến thăm doanh nghiệp
- Công bố các Bản tin Nhà đầu tư hàng quý cập nhật về tình hình sản xuất kinh doanh đăng tải tại website [www.anphatbioplastics.com](http://www.anphatbioplastics.com) bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt.
- Tiếp nhận những ý kiến, đóng góp của Nhà đầu tư và cổ đông qua email, điện thoại và kịp thời giải đáp những câu hỏi cho các bên quan tâm như công ty chứng khoán, các nhà đầu tư nước ngoài, các cổ đông trong và ngoài nước,...
- Thực hiện các nghĩa vụ cung cấp thông tin về ĐHCĐ, kết quả kinh doanh, cập nhật tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư cho các cổ đông nước ngoài.

#### **4.6. Quản trị rủi ro**

***Quản trị rủi ro được coi là công cụ quan trọng để đảm bảo quản trị hiệu quả và quản trị phát triển bền vững của doanh nghiệp. Tại An Phát, đạo đức nghề nghiệp và văn hóa tuân thủ được xác định là nền tảng cốt lõi của quản trị rủi ro doanh nghiệp***

Các mục tiêu của quản trị rủi ro:

- Xây dựng khuôn khổ nhằm giúp doanh nghiệp thực hiện kế hoạch tương lai có tính nhất quán và có thể kiểm soát;
- Tăng cường năng lực trong việc đưa ra những chỉ đạo chiến lược, quyết định kinh doanh trên cơ sở hiểu biết thấu đáo và chặt chẽ về hoạt động kinh doanh, môi trường kinh doanh, cơ hội và thách thức của doanh nghiệp;
- Góp phần phân bổ và sử dụng hiệu quả những nguồn lực trong doanh nghiệp;
- Giảm thiểu những sai sót trong mọi khía cạnh của doanh nghiệp;
- Bảo vệ và tăng cường tài sản và hình ảnh của doanh nghiệp;
- Tối ưu hóa hiệu quả hoạt động.

#### **Văn hóa tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp là nền tảng cốt lõi của quản trị rủi ro doanh nghiệp**

Một điểm đặc thù trong quản trị rủi ro của công ty đó là đạo đức nghề nghiệp và văn hóa tuân thủ được xác định là nền tảng cốt lõi của quản trị rủi ro doanh nghiệp. Khi đạo đức nghề nghiệp và văn hóa tuân thủ được lan tỏa và thực thi sâu rộng, quản trị rủi ro được thấm nhuần và thực thi trong sự thấu hiểu, hiệu quả của quản trị rủi ro sẽ được đảm bảo. Dưới sự chỉ đạo của HĐQT và BĐH, công tác truyền thông thực hiện thường xuyên, trên các giao diện khác nhau nhằm nâng cao nhận thức của tất cả các cán bộ công nhân viên về các chính sách, quy định, lợi ích của tuân thủ và các việc cần làm hay nên tránh. Mọi nhân viên của công ty thấu hiểu việc nắm rõ các rủi ro phát sinh và các phương thức, công cụ để kiểm soát các rủi ro là cách duy nhất để AAA phát triển bền vững và đạt được các mục tiêu chiến lược.

AAA nghiêm túc tuân thủ các quy định pháp luật và luôn hướng tới áp dụng các chuẩn mực tiêu chuẩn quốc tế tốt nhất trong việc xây dựng mô hình, cấu trúc và chính sách quản trị rủi ro. HĐQT và BĐH cũng tăng cường sử dụng công nghệ trong công tác quản lý, đề cao đồng bộ hóa hệ thống và sự kết dính chặt chẽ giữa các tuyến hỗ trợ để nâng cao hiệu quả trong công tác tuân thủ và quản trị rủi ro, làm tiền đề triển khai các chiến lược dài hạn của doanh nghiệp.

### **Quy trình quản trị rủi ro**



### **Nhận diện, phân tích & các biện pháp kiểm soát rủi ro**

*[Hết nội dung tại trang này]*

| Loại rủi ro                 | Đánh giá mức độ | Xu hướng | Mô tả   | Biện pháp kiểm soát  |
|-----------------------------|-----------------|----------|---|--|
| <b>Rủi ro về chiến lược</b> | Thấp            | Giảm đi  | Chiến lược của Công ty không phù hợp với xu hướng thị trường hoặc không xây dựng được mục tiêu phát triển lâu dài của công ty. Trong bối cảnh xu hướng tiêu dùng xanh đang gia tăng mạnh mẽ, người tiêu dùng có thể chuyển đổi sang các loại bao bì thay thế cho bao bì nhựa, ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Công ty.  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Công ty xây dựng chiến lược trung và dài hạn là chuyển đổi xanh thông qua chuyển dịch cơ cấu sản phẩm bao bì tự hủy, phù hợp với thay đổi tư duy và thói quen tiêu dùng của xã hội. Đồng thời, Công ty phổ biến tầm nhìn, chiến lược này tới các phòng ban, bộ phận để các CBCNV đều nhìn nhận được vai trò, vị trí của mình trong hành trình hiện thực hóa các mục tiêu kinh doanh của công ty.</li> <li>• Công ty xác định các nguồn lực cần thiết để thực hiện mục tiêu chuyển đổi xanh như nguồn nhân lực để nghiên cứu, phát triển mở rộng các sản phẩm xanh, các nguồn lực tài chính để đầu tư hoàn thiện chuỗi giá trị. Đồng thời Công ty xây dựng kế hoạch để chuẩn bị các nguồn lực, theo dõi và giám sát tiến độ thực hiện các mục tiêu.</li> </ul> |
| <b>Rủi ro thị trường</b>    | Thấp            | Giảm đi  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Giảm thị phần và có nguy cơ bị bắt kịp bởi các đối thủ. Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp bao bì nhựa diễn ra tương đối gay gắt, do số lượng lớn các nhà sản xuất và sự khác biệt giữa các sản phẩm không nhiều.</li> <li>• Cách mạng công nghiệp 4.0 tác động mạnh mẽ đến doanh nghiệp trên nhiều lĩnh vực với gia tăng tự động hóa, sức ép cạnh tranh trong và ngoài nước ngày</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Lợi thế cạnh tranh của Công ty dựa trên kinh nghiệm hơn 20 năm trong ngành đã xây dựng được mạng lưới khách hàng trung thành, uy tín nhiều năm xuất khẩu tới các thị trường khó tính như Nhật Bản, Châu Âu, quy mô sản xuất lớn tạo ra lợi thế về quản trị sản xuất và năng lực đàm phán với nhà cung cấp. AAA cũng được hỗ trợ với hệ sinh thái ngành nhựa trong Tập đoàn với các công ty con trong lĩnh vực sản xuất và thương mại nguyên vật liệu ngành nhựa, vận tải.</li> <li>• Công ty thực hiện các báo cáo nghiên cứu thị trường định kỳ, nắm bắt kịp thời các xu hướng, biến động của thị trường, đồng thời dự báo nhu cầu, xu hướng sản phẩm, các biến động lớn trong ngành để từ đó xây dựng kế hoạch phản ứng kịp thời.</li> </ul>                |

| Loại rủi ro                     | Đánh giá mức độ | Xu hướng | Mô tả  | Biện pháp kiểm soát  |
|---------------------------------|-----------------|----------|--|--|
|                                 |                 |          | <p>càng cao trước yêu cầu của người tiêu dùng.</p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Công ty tiên phong trong xu hướng tiêu dùng xanh của xã hội thông qua phát triển các sản phẩm tự hủy.</li> <li>• Không ngừng khuyến khích các sáng kiến cải tiến sản xuất, tăng cường áp dụng tự động hóa, công nghệ cao trong vận hành và quản lý sản xuất, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, tăng cường lợi thế cạnh tranh cho công ty</li> </ul>   |
| <b>Rủi ro về nguyên liệu</b>    | Cao             | Giảm đi  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Giá nguyên vật liệu biến động mạnh, khó dự báo gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh</li> <li>• Hạn chế nguồn cung nguyên vật liệu, không kịp thời cung cấp nguyên vật liệu cho sản xuất, quá trình sản xuất bị gián đoạn.</li> <li>• Nguyên vật liệu chất lượng thấp, không đáp ứng thể đưa vào sản xuất, ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đối với mảng sản xuất bao bì, Công ty áp dụng chính sách kí đơn ngắn hạn, với cơ chế giá bán được xác định theo công thức giá nguyên vật liệu cập nhật trên thị trường, do đó rủi ro về giá nguyên vật liệu sẽ được hạn chế. Công ty cũng duy trì quản lý tồn kho nguyên vật liệu hiệu quả, cân đối với kế hoạch sản xuất. Đối với mảng thương mại, hiệu quả kinh doanh bị ảnh hưởng khi giá hạt nhựa giảm mạnh, để kiểm soát rủi ro này, Công ty tăng cường bán chuyển khẩu và bán back-to-back.</li> <li>• Phát triển mạng lưới nhà cung cấp gồm các công ty hóa chất hàng đầu. Đồng thời tận dụng mảng thương mại hạt nhựa quy mô lớn để đảm bảo nguồn cung nguyên vật liệu chất lượng cao với giá cả cạnh tranh.</li> <li>• Theo dõi diễn biến giá hàng hóa thông qua Phòng mua hàng, bộ phận sản xuất và báo cáo Ban Lãnh đạo, kịp thời có kế hoạch phản ứng.</li> </ul> |
| <b>Rủi ro về nguồn nhân lực</b> | Trung bình      | Giảm đi  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Do đặc thù ngành sản xuất cần nhiều lao động phổ thông, rủi ro xảy ra khi không đủ số lao động đáp ứng cho các kế hoạch</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Chú trọng công tác quản trị nhân sự để đảm bảo duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao với độ linh hoạt trong tổ chức, tối ưu hóa chi phí vận hành</li> </ul>   |

| Loại rủi ro                        | Đánh giá mức độ | Xu hướng | Mô tả   | Biện pháp kiểm soát  |
|------------------------------------|-----------------|----------|---|--|
|                                    |                 |          | <p>sản xuất, phát triển của công ty, nhân sự biến động nhiều dẫn đến những khó khăn trong tổ chức nhân sự theo kế hoạch sản xuất.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Chất lượng nguồn nhân lực không đáp ứng được yêu cầu phát triển của Công ty</li> </ul>           | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Lập kế hoạch tuyển dụng cụ thể cho từng giai đoạn &amp; xây dựng đội ngũ dự bị cho các vị trí quan trọng trong sản xuất.</li> <li>• Tổ chức đào tạo cho CBCNV trước khi đưa vào sản xuất &amp; định kỳ tổ chức sát hạch, kiểm tra để đảm bảo năng lực làm việc.</li> <li>• Xây dựng kế hoạch đào tạo tổ chức tập huấn, nâng cao trình độ cho CBCNV tại các vị trí</li> <li>• Xây dựng và phát triển môi trường làm việc ổn định, thân thiện với CBCNV, xây dựng cơ chế lương thưởng, phúc lợi tốt cho CBCNV, khuyến khích sự gắn bó lâu dài của CBCNV.</li> </ul> |
| <b>Rủi ro về an ninh thông tin</b> | Trung bình      | Tăng lên | <p>Các rủi ro về gián đoạn hệ thống, vấn đề bảo mật thông tin, các tội phạm mạng công nghệ tân công có thể ảnh hưởng dẫn đến làm lộ các bí mật kinh doanh, thông tin khách hàng, khiến đình trệ hệ thống công nghệ thông tin ảnh hưởng đến quá trình vận hành của hệ thống.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Áp dụng các biện pháp đảm bảo an ninh thông tin của Công ty trong cả khối sản xuất và khối văn phòng</li> <li>• Thường xuyên cập nhật các công cụ bảo vệ cho hệ thống thông tin của công ty.</li> <li>• Tổ chức đào tạo, phổ biến các kiến thức, kỹ năng về bảo mật thông tin, an toàn an ninh mạng cho CBCNV.</li> </ul>   |
| <b>Rủi ro về tỷ giá</b>            | Trung bình      | Tăng lên | <p>Biến động mạnh của tỷ giá ảnh hưởng đến các hoạt động xuất khẩu hàng bán, nhập khẩu nguyên vật liệu, chi phí tài chính của Công ty.</p>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Công ty có nguồn thu ngoại tệ từ xuất khẩu hàng hóa, đồng thời cũng phát sinh các chi phí mua nguyên vật liệu, máy móc bằng ngoại tệ. Để hạn chế rủi ro về tỷ giá, Công ty chủ động cân đối nguồn thu chi ngoại tệ giữa hoạt động bán hàng và nhập nguyên vật liệu. Đồng thời Công ty có thể vay bằng USD với lãi suất ưu đãi, đảm bảo nguồn cung USD.</li> </ul>   |

| Loại rủi ro                            | Đánh giá mức độ | Xu hướng | Mô tả   | Biện pháp kiểm soát   |
|--|-----------------|----------|---|---|
|  |                 |          |   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Theo dõi sát sao các yếu tố có thể tạo nên biến động về tỷ giá như kinh tế, tài chính trong và ngoài nước để điều chỉnh các chính sách tài chính cho phù hợp.</li> <li>Chủ động phòng ngừa thông qua chính sách điều chỉnh nguồn thu xuất khẩu, tín dụng thương mại....Các kế hoạch xuất nhập khẩu được tính toán kỹ lưỡng về thời gian thực hiện và thời gian thanh toán để hạn chế rủi ro đến mức thấp nhất.</li> </ul>                |
| <b>Rủi ro về lãi suất</b>              | Cao             | Duy trì  | Lãi suất tăng dẫn đến tăng chi phí lãi vay, làm giảm hiệu quả kinh doanh của Công ty.   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Theo dõi chặt chẽ tình hình thị trường có liên quan bao gồm thị trường tài chính, tiền tệ trong nước và quốc tế để linh hoạt điều chỉnh chính sách tín dụng cho phù hợp.</li> <li>Lập, theo dõi kế hoạch vay và chi trả cụ thể cho từng khoản vay, đồng thời tìm kiếm và tận dụng các khoản vay dài hạn với lãi suất ưu đãi.</li> <li>Giảm nợ vay, gia tăng sức khỏe tài chính. Tỷ lệ nợ vay/vốn chủ sở hữu giảm còn 0.5 lần.</li> </ul> |
| <b>Rủi ro về chính sách, pháp luật</b> | Thấp            | Duy trì  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Luật pháp và các văn bản pháp luật, quy định ngành, quy định về thuế quan thay đổi, có thể gây khó khăn trong việc cập nhật các quy định của pháp luật liên quan đến môi trường hoạt động của Công ty</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tuân thủ theo các quy định, chính sách của Nhà nước.</li> <li>Thường xuyên theo dõi, cập nhật những thay đổi trong pháp luật, chính sách của từng bộ phận, phòng ban chuyên môn</li> <li>Tư vấn pháp lý cho tất cả hồ sơ, hợp đồng được kí kết</li> </ul>  |

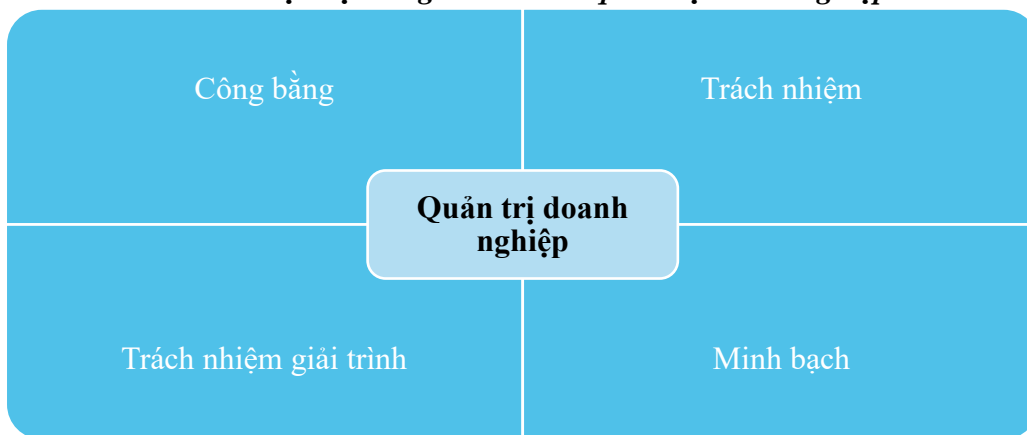


| Loại rủi ro              | Đánh giá mức độ | Xu hướng | Mô tả  | Biện pháp kiểm soát   |
|--------------------------|-----------------|----------|--|---|
|                          |                 |          | <ul style="list-style-type: none"> <li>Có thể xảy ra nguy cơ bị kiện tụng, tranh chấp, bồi thường nếu công ty không thường xuyên cập nhật các quy định về pháp luật</li> </ul> |   |
| <b>Rủi ro môi trường</b> | Thấp            | Duy trì  | Rủi ro ô nhiễm môi trường do các sự cố tràn nước thải, các chất thải trong quá trình vận hành sản xuất không được xử lý  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động bảo vệ môi trường, không để xảy ra sai phạm trong quá trình vận hành sản xuất kinh doanh</li> <li>Duy trì hệ thống quản lý môi trường ISO 14000:2015, kịp thời phát hiện các rủi ro về môi trường</li> <li>Thực hiện kiểm soát kết quả hoạt động thông qua các thông tin về điều hành, các báo cáo để đánh giá mức độ tuân thủ và tính hiệu quả về hoạt động</li> </ul> |

#### 4.7. Báo cáo đánh giá tình hình quản trị công ty năm 2023

Quản trị doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong điều hành, kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, cân bằng lợi ích của các bên liên quan, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động, gia tăng giá trị doanh nghiệp. Đồng thời việc tuân thủ các nguyên tắc quản trị giúp AAA tăng cường sự minh bạch, nâng cao uy tín, niềm tin đối với thị trường và các bên liên quan, là nền tảng để doanh nghiệp bảo đảm sự phát triển bền vững, nâng cao cạnh tranh trong thu hút đầu tư. Do vậy, AAA luôn nỗ lực để hoàn thiện hệ thống quản trị, không chỉ tuân thủ theo các quy định, thông tư tại Việt Nam mà còn tích cực áp dụng theo các chuẩn mực và thông lệ quản trị tốt của quốc tế.

#### *Bốn cột trụ trong khuôn khổ quản trị doanh nghiệp*



*[Hết nội dung tại trang này]*

Báo cáo được lập dựa trên Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty do UBCKNN và IFC thực hiện và xuất bản tháng 8/2019.

| STT  | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA   |
|--|---|---|---|
| <b>TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>                                   |   |   |   |
| <b>Nguyên tắc 1: Thiết lập rõ Vai trò, Trách nhiệm và Cam kết của HĐQT</b> |   |   |   |
| 1.1  | Hội đồng Quản trị cần phải xác định rõ ràng và công bố toàn bộ các vai trò, trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của mình. | HĐQT cần phải thông qua một quy chế hoạt động riêng, xác định rõ các vai trò, trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của HĐQT; quy chế hoạt động của HĐQT cần phải được công bố trên website của công ty.  | Vai trò, trách nhiệm, trách nhiệm giải trình, quy chế hoạt động của HĐQT được quy định tại điều lệ công ty, đăng tải trên website công ty |
|  |   | HĐQT cần phải xem xét và định hướng chiến lược công ty, các kế hoạch hoạt động lớn, chính sách quản lý rủi ro, ngân sách và kế hoạch kinh doanh hàng năm; đặt ra các mục tiêu hoạt động; theo dõi việc thực hiện mục tiêu và hoạt động của công ty; và giám sát các hoạt động đầu tư, thu tóm và thoái vốn lớn. | HĐQT thực hiện tốt vai trò này.   |
|  |   | HĐQT cần phải theo dõi tính hiệu quả của công tác quản trị, chính sách và hoạt động môi trường và xã hội, và việc tuân thủ luật pháp hiện hành của công ty.   | HĐQT thực hiện tốt vai trò này.   |
|  |   | HĐQT cần phải thực hiện và thúc đẩy các chuẩn mực cao về đạo đức kinh doanh và giám sát việc thực hiện bộ quy tắc đạo đức kinh doanh để mang lại văn hoá liêm chính cho công ty.  | Bộ quy tắc đạo đức, bộ gen người An Phát được ban hành và thực thi  |
|  |   | HĐQT cần phải đánh giá được những rủi ro lớn mà công ty phải đối diện và các bước mà Ban Điều hành phải thực hiện để theo dõi và kiểm soát những rủi ro đó.   | HĐQT thực hiện tốt vai trò này.   |
|  |   | HĐQT cần phải giám sát để bảo đảm tính liêm chính của hệ thống báo cáo kế toán và tài chính của công ty, bao gồm kiểm toán độc lập và đảm bảo có các hệ   | BCTC bán niên được soát xét và BCTC năm được kiểm toán bởi EY Việt Nam. HĐQT theo dõi, giám sát hệ thống quản lý                          |

| STT | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA   |
|-----|--|---|---|
|     |  | thống kiểm soát phù hợp, cụ thể là các hệ thống quản lý rủi ro, kiểm soát tài chính và hoạt động, tuân thủ theo pháp luật và các tiêu chuẩn liên quan.  | rủi ro, kiểm soát tài chính và hoạt động, đảm bảo tuân thủ pháp luật và các tiêu chuẩn khác |
|     |  | HĐQT cần phải tuyển lựa, đưa ra mức đãi ngộ, giám sát và thay thế các cán bộ quản lý then chốt nếu thấy cần thiết, và đồng thời giám sát kế hoạch kế nhiệm của các vị trí này.  | HĐQT thực hiện tốt vai trò này.   |
|     |  | HĐQT cần phải gắn mức thù lao của cán bộ quản lý cấp cao và thành viên HĐQT một cách phù hợp với khẩu vị rủi ro và vì lợi ích lâu dài của công ty và cổ đông.   | Chi trả thù lao của HĐQT, BKS được ĐHCĐ thông qua thường niên.                              |
|     |  | HĐQT cần phải theo dõi và quản lý các xung đột lợi ích tiềm tàng của các thành viên trong Ban Điều hành, Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát (nếu có) và các cổ đông, bao gồm việc sử dụng tài sản công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên liên quan.   | HĐQT thực hiện tốt vai trò này.   |
|     |  | HĐQT cần phải giám sát quá trình công bố thông tin và truyền thông của công ty.   | HĐQT thực hiện tốt vai trò này.   |
| 1.2 | Thành viên Hội đồng Quản trị cần phải hiểu biết đầy đủ về nghĩa vụ và trách nhiệm ủy thác của mình, làm việc trên cơ sở có đầy đủ thông tin, | Thành viên HĐQT cần phải thực hiện trách nhiệm một cách có thiện ý và vì lợi ích cao nhất của công ty và tất cả cổ đông, tránh tất cả các xung đột lợi ích phát sinh thực tế và tiềm tàng.  | HĐQT thực hiện tốt vai trò này.   |
|     |  | Những thành viên HĐQT đang làm việc trong cơ cấu của một tập đoàn: mặc dù một công ty có thể chịu sự kiểm soát của một chủ thể khác, trách nhiệm trung thành của thành viên Hội đồng Quản trị chỉ liên quan tới công ty và toàn bộ cổ đông của công ty đó mà không liên quan tới chủ thể kiểm soát tập đoàn đó. | HĐQT thực hiện tốt vai trò này.   |

| STT | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA   |
|-----|---|---|---|
|     | <p>một cách trung thành, mẫn cán, cẩn trọng, và vì lợi ích cao nhất của công ty và cổ đông, đồng thời cũng quan tâm đến lợi ích của các bên có quyền lợi liên quan của công ty.</p> | <p>Thành viên HĐQT cần phải áp dụng mức độ cẩn trọng tối đa trong khi thực hiện trách nhiệm theo chuẩn mực được kỳ vọng đối với một thành viên HĐQT tốt trong những tình huống và hoàn cảnh tương tự.</p>   | <p>HĐQT thực hiện tốt vai trò này.</p>  |
|     |   | <p>Thành viên HĐQT cần phải hiểu biết đầy đủ về vai trò và trách nhiệm của mình trong HĐQT theo quy định của luật pháp và chính sách công ty; và góp phần vào việc HĐQT thực hiện vai trò và trách nhiệm của mình một cách hiệu quả.</p>  | <p>HĐQT thực hiện tốt vai trò này.</p>  |
|     |   | <p>Thành viên HĐQT cần phải tự trang bị cho mình các kiến thức phù hợp về quản trị công ty và các yêu cầu về mặt đạo đức, bảo đảm công ty liên tục hành động trên cơ sở tuân thủ các chính sách về quản trị tốt và đạo đức ứng xử.</p>  | <p>HĐQT thực hiện tốt vai trò này.</p>  |
|     |   | <p>Thành viên HĐQT cần phải chủ động tham gia giám sát hoạt động của công ty, tham gia thảo luận và có nỗ lực phù hợp để có được thông tin liên quan đến các vấn đề được thảo luận. Thành viên HĐQT nên xem trước tất cả các tài liệu được cung cấp trước cuộc họp HĐQT để sẵn sàng đóng góp cho cuộc họp HĐQT.</p> | <p>HĐQT thực hiện tốt vai trò này.</p>  |
|     |   | <p>Mỗi thành viên HĐQT cần phải có trách nhiệm tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT của công ty trong năm.</p>   | <p>Trong năm 2023, tỷ lệ tham dự họp của các thành viên là 100%</p>   |
|     |   | <p>Trong quá trình làm việc trong HĐQT hoặc sau đó, ngoại trừ luật pháp có quy định, thành viên HĐQT không được tiết lộ bất kỳ thông tin mật nào mà thành viên đó biết được trong quá trình làm việc. Thành viên HĐQT không được</p>  | <p>HĐQT thực hiện tốt nội dung này, các thành viên HĐQT, BDH hoặc các vị trí chủ chốt đều ký hợp đồng niêm chính. Đồng thời điều này được quy định trong quy chế quản trị công ty</p> |

| STT | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA   |
|-----|--|--|---|
|     |  | <p>phép sử dụng những thông tin mật đó vì lợi ích cá nhân.</p>   |   |
|     |  | <p>Nếu thành viên HĐQT từ nhiệm hoặc không thể hoàn thành nhiệm vụ, HĐQT cần phải thực hiện ngay các bước cần thiết để bảo đảm có sự thay thế trong HĐQT theo các hướng dẫn về thông lệ tốt nhất, và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.</p>   | <p>Năm 2023, do Ông Đinh Xuân Cường có đơn từ nhiệm, ĐHCĐ năm 2023 đã miễn nhiệm ông Đinh Xuân Cường và bầu bổ sung Bà Hòa Thị Thu Hà. Các quy trình về miễn nhiệm, bầu TVHĐQT cũng được quy định tại quy chế quản trị công ty, điều lệ công ty</p> |
| 1.3 | <p>Cùng với Ban Điều hành, Hội đồng Quản trị cần phải thúc đẩy văn hóa quản trị công ty tốt trong công ty và liên tục giám sát tính hiệu quả của văn hoá đó.</p> | <p>HĐQT có vị trí trung tâm trong hệ thống quản trị công ty và đóng vai trò giám sát quan trọng.</p>   | <p>Quy định tại điều lệ công ty, quy chế quản trị</p>   |
|     |  | <p>HĐQT cần phải bảo đảm việc ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty được xây dựng dựa trên các nguyên tắc về minh bạch, trách nhiệm và trách nhiệm giải trình, và công bằng, phù hợp với thông lệ tốt nhất và quy định hiện hành để chứng tỏ cam kết của công ty đối với quản trị công ty tốt.</p> | <p>HĐQT thực hiện tốt nội dung này</p>  |
|     |  | <p>Để thúc đẩy niềm tin của cổ đông, nhân viên, nhà đầu tư cũng như công chúng, quy chế nội bộ về quản trị công ty không chỉ nên dừng ở mức tuân thủ quy định pháp luật hiện hành mà cần áp dụng các thông lệ quản trị công ty tốt nhất trong nước và quốc tế.</p>                                       | <p>AAA cố gắng hoàn thiện hệ thống quản trị, theo các thông lệ quốc tế tốt nhất.</p>  |
|     |  | <p>HĐQT cần phải chủ động đánh giá thường xuyên việc thực hiện quản trị công ty để bảo đảm phân định rõ phạm vi trách nhiệm giải trình của các cấp quản lý trong toàn công ty.</p>   | <p>HĐQT thực hiện tốt nội dung này</p>  |

| STT   | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA   |
|---|--|---|---|
|   |  | <p>Công ty cần phải công bố cơ cấu và chính sách quản trị, cụ thể là nội dung của quy chế nội bộ về QTCT hoặc chính sách quản trị công ty và quá trình thực hiện quy chế hoặc chính sách đó. Theo thông lệ tốt, cần công bố điều lệ công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế nội bộ về QTCT và trong trường hợp phù hợp, cơ cấu HĐQT, cơ cấu và quy chế hoạt động của các ủy ban.</p> | <p>Quy chế quản trị của công ty được ban hành và công bố trên website Công ty.</p>  |
| 1.4   | <p>Hội đồng Quản trị cần phải có trách nhiệm bảo đảm và thông qua một chương trình quy hoạch kế cận hiệu quả cho các vị trí thành viên Hội đồng Quản trị, CEO, và thành viên Ban Điều hành chủ chốt để bảo đảm tăng trưởng và gia tăng liên tục giá trị của cổ đông.</p> | <p>Việc chuyển giao vai trò lãnh đạo công ty cho những cá nhân đủ tiêu chuẩn và năng lực là mục tiêu của quy hoạch kế cận. HĐQT có trách nhiệm thực hiện một quá trình để bổ nhiệm các cán bộ quản lý chủ chốt có năng lực, chuyên môn, trung thực, và nhiệt tình, có thể gia tăng giá trị cho công ty.</p>   | <p>AAA xây dựng và triển khai chương trình đào tạo lãnh đạo trẻ, quản lý cấp trung, ươm mầm đội ngũ nhân sự chủ chốt kế cận, vừa có chuyên môn, năng lực, kỹ năng, vừa tâm huyết với Công ty.</p> |
|   |  | <p>Một quy hoạch kế cận tốt gắn liền với việc những vai trò và trách nhiệm được quy định bằng văn bản đối với từng vị trí, và nên bắt đầu bằng cách xác định kiến thức, kỹ năng, và năng lực chính cần phải có cho vị trí đó.</p>   | <p>HĐQT thực hiện tốt nội dung này</p>  |
|   |  | <p>Đối với mỗi ứng cử viên tiềm năng đã xác định, cần phải có kế hoạch phát triển chuyên môn để giúp cá nhân đó chuẩn bị tốt cho công việc (vd: đào tạo, chia sẻ và tích lũy kinh nghiệm).</p>  | <p>HĐQT thực hiện tốt nội dung này</p>  |
|   |  | <p>Quá trình này nên được thực hiện một cách nhất quán và phù hợp với định hướng chiến lược của công ty.</p>  | <p>HĐQT thực hiện tốt nội dung này</p>  |
| <b>Nguyên tắc 2. Thiết lập một HĐQT có năng lực và chuyên môn</b> |  |   |   |
| 2.1   | Tập thể Hội đồng Quản  | <p>Sự đa dạng của HĐQT là hết sức quan trọng vì điều đó cho phép công ty tận</p>  | <p>HĐQT của AAA đảm bảo tính đa dạng về kiến thức, kinh</p>   |

| STT  | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA  |
|--|---|---|--|
|  | <p>trị cần phải sở hữu các quan điểm, chuyên môn, kỹ năng, năng lực đa dạng và phù hợp để đóng vai trò chèo lái và giám sát công ty hiệu quả.</p> | <p>dụng được lợi thế của số nhiều các quan điểm làm cho quy trình ra quyết định phong phú và đáng tin cậy hơn.</p>  | <p>nghiêm, giới tính, tuổi. Tham khảo trong phần giới thiệu HĐQT</p>   |
|  |   | <p>Cơ cấu của HĐQT cần phải tính đến sự đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm, hành vi, khía cạnh văn hoá, tuổi và giới tính.</p>   | <p>HĐQT của AAA đảm bảo tính đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm, giới tính, tuổi. Tham khảo trong phần giới thiệu HĐQT.</p>                           |
|  |   | <p>HĐQT cần phải bảo đảm Ban Điều hành ban hành và thúc đẩy các chính sách để tạo cơ hội công bằng cho phụ nữ được tiếp cận các vị trí lãnh đạo trong doanh nghiệp.</p>   | <p>Có 3/5 thành viên HĐQT, 3/5 thành viên BĐH là phụ nữ</p>  |
|  |   | <p>HĐQT cần phải xây dựng ma trận kỹ năng HĐQT có mô tả về vai trò và năng lực cần thiết cho việc bổ nhiệm, bao gồm các yếu tố như sự độc lập, đa dạng, độ tuổi, giới tính, quy hoạch kế cận tương lai, sự liêm chính, kỹ năng, chuyên môn, bề dày kinh nghiệm, kiến thức về hoạt động kinh doanh và ngành nghề hoạt động của công ty; và sự sẵn lòng dành đủ thời gian và nỗ lực để hoàn thành trách nhiệm của HĐQT trong bối cảnh cơ cấu cũng như nhu cầu hiện hành của HĐQT và các ủy ban trực thuộc HĐQT.</p> | <p>HĐQT thực hiện tốt nội dung này</p>   |
|  |   | <p>HĐQT, với sự hỗ trợ của ủy ban đề cử nhân sự, cần phải lựa chọn và đề xuất ứng cử viên HĐQT để cổ đông bầu chọn. Ủy ban đề cử nhân sự thuộc HĐQT cần phải giám sát việc xây dựng và thực hiện quy trình đề cử HĐQT chính thức. HĐQT cần phải công bố quy trình bổ nhiệm thành viên HĐQT mới và các tiêu chí sử dụng để lựa chọn thành viên HĐQT mới.</p>   | <p>Quy trình bổ nhiệm thành viên HĐQT mới và tiêu chí của thành viên HĐQT được quy định rõ trong điều lệ công ty, đăng tải trên website công ty.</p> |
| <p>Tất cả các cổ đông đều phải có cơ hội đề cử ứng cử viên cho Hội đồng Quản trị. Cổ</p> | <p>Điều lệ AAA quy định cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu 10%</p>  |   |  |



| STT | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA   |
|-----|--|--|---|
|     |  | <p>đồng sở hữu tối thiểu 5% (năm phần trăm) tổng số cổ phần của công ty phải có quyền đề xuất ứng cử viên. Cổ đông sở hữu dưới 5% (năm phần trăm) tổng số cổ phần biểu quyết của công ty phải có cơ hội đề xuất ứng cử viên. Thời hạn cho việc đề xuất ứng cử viên HĐQT, thủ tục xem xét đề xuất và đưa vào chương trình họp phải được quy định cụ thể trong quy chế hoạt động của HĐQT.</p> | <p>tổng số cổ phần phổ thông trở lên được quyền đề cử TV HĐQT.</p>  |
|     |  | <p>Một công ty đại chúng nên có số lượng thành viên HĐQT là số lẻ từ năm đến mười một. Số lượng này có thể khác nhau tùy thuộc vào ngành hoạt động, quy mô, mức độ phức tạp của công ty, cũng như chu kỳ hoạt động của công ty, và những ủy ban nào cần được thành lập.</p>  | <p>HĐQT AAA hiện có 5 thành viên</p>  |
| 2.2 | <p>Hội đồng Quản trị cần phải bao gồm tối thiểu hai phần ba thành viên không điều hành, có các tiêu chuẩn cần thiết để tham gia một cách</p> | <p>Cơ cấu phù hợp của thành viên HĐQT điều hành và không điều hành, bao gồm thành viên HĐQT độc lập (xem Nguyên tắc 3), bảo đảm để không có một hoặc một nhóm thành viên HĐQT nào có thể chi phối quá trình ra quyết định.</p>   | <p>HĐQT AAA có 3 thành viên không điều hành, 1/5 thành viên độc lập, tuân thủ quy định của pháp luật.</p> |
|     | <p>hành, có các tiêu chuẩn cần thiết để tham gia một cách</p>  | <p>Hơn nữa, một HĐQT cần phải bao gồm tối thiểu hai phần ba thành viên HĐQT không điều hành để bảo đảm lợi ích của công ty cao hơn lợi ích của các cổ đông cá nhân.</p>  | <p>Hiện có 3/5 thành viên không điều hành</p>   |

| STT | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA  |
|-----|--|---|--|
|     | hiệu quả và giúp Hội đồng Quản trị luôn có các nhận định khách quan, độc lập về hoạt động của công ty và bảo đảm có được cơ chế kiểm soát và cân bằng phù hợp.                                       | Công ty cần quy định rõ tiêu chuẩn phù hợp cần thiết đối với các thành viên HĐQT không điều hành để bảo đảm việc những thành viên này có thể tham gia hiệu quả vào thảo luận của HĐQT đồng thời thực hiện vai trò và trách nhiệm của mình.  | <p>Theo điều lệ của Công ty, thành viên HĐQT không điều hành phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</li> <li>- Không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.</li> </ul>             |
| 2.3 | Hội đồng Quản trị cần phải bổ nhiệm một Thư ký Công ty, là người chịu trách nhiệm trực tiếp trước Hội đồng Quản trị về tất cả các vấn đề liên quan đến chức năng và hoạt động của Hội đồng Quản trị. | <p>Thư ký Công ty hiện đại thường giữ vị trí lãnh đạo cấp cao của công ty và được kỳ vọng sẽ đưa ra các tư vấn chuyên môn cho cổ đông, HĐQT, từng thành viên HĐQT, Ban Điều hành, và các bên có quyền lợi liên quan khác về các khía cạnh quản trị công ty của các quyết định chiến lược.</p> <p>Thư ký Công ty thường đóng vai trò cầu nối về thông tin, truyền thông, cố vấn, và trọng tài giữa HĐQT và Ban Điều hành. Thư ký Công ty cũng đóng vai trò là cầu nối giữa công ty với cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan, tuy nhiên trong những tổ chức lớn việc này thường do “cán bộ phụ trách quan hệ cổ đông” đảm nhiệm.</p> <p>Vai trò và trách nhiệm của Thư ký Công ty bao gồm, nhưng không giới hạn ở những nội dung sau đây:</p> <p>a. Quản lý tất cả các vấn đề hậu cần cho các cuộc họp HĐQT và các ủy ban trực</p> | <p>AAA đã bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thùy Vân giữ vị trí phụ trách quản trị công ty kiêm và người được ủy quyền CBTT thay thế cho bà Phạm Thị Dung, có chức năng tư vấn cho HĐQT, BDH, và các bên có quyền lợi liên quan khác về các vấn đề trong quản trị công ty</p> <p>AAA thực hiện tốt thông lệ này.</p> <p>Bà Nguyễn Thị Thùy Vân được bổ nhiệm giữ vị trí Phụ trách quản trị Công ty từ ngày 24/04/2023 thay thế cho bà Phạm Thị Dung</p> |

| STT | Nguyên tắc quản trị | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA  |
|-----|---------------------|---|--|
|     |                     | <p>thuộc HĐQT, tham dự và ghi biên bản họp;</p> <p>b. Lập biên bản của tất cả các cuộc họp HĐQT và ủy ban trực thuộc HĐQT, tạo điều kiện thuận lợi cho việc truyền đạt thông tin trong HĐQT;</p> <p>c. Tư vấn cho HĐQT và các ủy ban trực thuộc HĐQT về vai trò và trách nhiệm tương ứng;</p> <p>d. Tạo điều kiện thuận lợi giúp định hướng cho thành viên HĐQT mới và hỗ trợ đào tạo và phát triển thành viên HĐQT;</p> <p>Cố vấn cho HĐQT về vấn đề công bố thông tin doanh nghiệp và tuân thủ các quy định đối với doanh nghiệp, chứng khoán và các yêu cầu về niêm yết;</p> <p>f. Quản lý các quy trình liên quan đến họp cổ đông hàng năm;</p> <p>g. Theo dõi các tiến triển trong quản trị công ty và hỗ trợ HĐQT áp dụng các thông lệ quản trị công ty để đáp ứng nhu cầu của HĐQT và kỳ vọng của các bên có quyền lợi liên quan;</p> <p>h. Đóng vai trò đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan và tham gia giải quyết các vấn đề về quản trị công ty</p> |  |
|     |                     | <p>Để thực hiện vai trò của mình một cách hiệu quả, Thư ký Công ty cần phải hành động một cách độc lập với sự liên chính cao nhất để bảo vệ lợi ích của công ty, cổ đông, và các bên khác có lợi ích hợp pháp trong hoạt động kinh doanh của công ty. Mức độ trách nhiệm này yêu cầu phải có kiến thức sâu rộng về môi trường kinh doanh mà doanh nghiệp đang hoạt động cũng như kiến thức về luật pháp, quy tắc, và quy định điều chỉnh hoạt động của doanh nghiệp. Thư ký Công ty cần phải</p>  | <p>Bà Nguyễn Thị Thùy Vân được bổ nhiệm giữ vị trí Phụ trách quản trị Công ty từ ngày 24/04/2023 thay thế cho bà Phạm Thị Dung</p> |

| STT | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA   |
|-----|---|--|---|
|     |   | thường xuyên phát triển chuyên môn, duy trì sự trung lập và khách quan trong khi hỗ trợ HĐQT và các chủ thể có liên quan trong quá trình làm việc.   |   |
| 2.4 | <p>Công ty cần phải quy định trong quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty một chính sách phát triển liên tục đối với Hội đồng Quản trị, bao gồm chương trình định hướng cho thành viên Hội đồng Quản trị mới và cập nhật đào tạo hàng năm cho tất cả các thành viên Hội đồng Quản trị.</p> | Tất cả các thành viên HĐQT mới cần phải được định hướng phù hợp khi gia nhập HĐQT để bảo đảm rằng họ nắm bắt được nhiệm vụ và trách nhiệm của mình đối với công ty trước khi bắt đầu nhiệm kỳ thành viên HĐQT.   | HĐQT AAA thực hiện tốt nội dung này   |
|     |   | Chương trình định hướng sẽ được HĐQT xây dựng (với sự hỗ trợ của ủy ban liên quan hoặc Thư ký Công ty), trong đó có các chủ đề quan trọng về quản trị công ty (bao gồm Bộ Nguyên tắc này), giới thiệu về hoạt động kinh doanh của công ty, Điều lệ công ty, và Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh của công ty. Chương trình này phải đáp ứng được các yêu cầu cụ thể của công ty và của cá nhân thành viên HĐQT cũng như hỗ trợ mọi thành viên HĐQT mới trong việc thực hiện hiệu quả vai trò chức năng của mình. | HĐQT xét thấy nhu cầu đào tạo về quản trị doanh nghiệp cho các thành viên HĐQT, BDH và các lãnh đạo cao cấp, từ đó tham khảo ý kiến tư vấn của thư ký công ty về nội dung, đơn vị đào tạo. Trong năm công ty đã mời đơn vị tư vấn luật và các chuyên gia nhiều năm kinh nghiệm về triển khai các chương trình đào tạo quản trị doanh nghiệp cho HĐQT, BDH và cán bộ quản lý cấp cao của doanh nghiệp. |
|     |   | Thành viên HĐQT cần phải có nguồn lực và mạng lưới cần thiết để nâng cao và duy trì kiến thức, kỹ năng, và chuyên môn nhằm thúc đẩy hiệu quả công việc của HĐQT và duy trì tiêu chuẩn của các thành viên HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm của mình  | HĐQT AAA thực hiện tốt nội dung này.  |
|     |   | Tất cả các thành viên HĐQT cần phải tham gia tối thiểu một chương trình đào tạo thành viên HĐQT hoặc quản trị công ty của một tổ chức chuyên nghiệp có uy tín để bảo đảm họ hiểu rõ những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty tốt cũng   | Công ty mời đơn vị tư vấn luật và các chuyên gia nhiều năm kinh nghiệm về triển khai chương trình đào tạo về quản trị doanh nghiệp cho HĐQT, BDH và cán bộ quản lý cấp cao của  |

| STT   | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA  |
|---|--|---|--|
|   |  | <p>như nỗ lực bắt kịp những xu hướng và yêu cầu mới nhất về quản trị.</p>   | <p>doanh nghiệp. Đơn vị đối tác cũng kịp thời cập nhật những thay đổi và xu hướng mới nhất trong quản trị doanh nghiệp cho HĐQT công ty.</p> |
|   |  | <p>Công ty cần phải công bố tại Mục Quản trị Công ty trong báo cáo thường niên của công ty về chính sách và thông lệ cho việc phát triển và đào tạo chuyên môn cho thành viên HĐQT, cả trong quá trình định hướng và một cách thường xuyên.</p>   | <p>Năm 2022, AAA bắt đầu thực hiện CBTT về nội dung này.</p>   |
| <b>Nguyên tắc 3: Bảo đảm vai trò lãnh đạo hiệu quả và tính độc lập của HĐQT</b> |  |   |  |
| 3.1   | <p>Sau khi được bầu chọn, tất cả các thành viên Hội đồng Quản trị cần phải có trách nhiệm với công ty, cho dù được bổ nhiệm bởi cổ đông, nhóm cổ đông, quản tài viên hay các bên có quyền lợi liên quan.</p> | <p>Thành viên HĐQT cần phải thực hiện nhiệm vụ dựa trên kiến thức và năng lực chuyên môn của mình, hoàn toàn khách quan và không chịu tác động của bất kỳ mối quan hệ cá nhân hay chuyên môn nào. Thành viên HĐQT phải tạo ra và bảo toàn giá trị cho doanh nghiệp nói chung, trên cơ sở các nguyên tắc pháp luật và đạo đức phù hợp.</p> | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt nội dung này.</p>  |
|   |  | <p>Các thành viên HĐQT có xung đột về một vấn đề cụ thể cần phải tránh tham gia thảo luận và quyết định về vấn đề cụ thể đó. Những thành viên HĐQT nào nếu cảm thấy không thể duy trì được tính độc lập khách quan trong khi thực hiện nghĩa vụ và trách nhiệm của mình thì nên từ nhiệm.</p>   | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt nội dung này.</p>  |
|   |  | <p>Thành viên HĐQT không được làm tư vấn hay cố vấn được trả phí bởi công ty.</p>   | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt nội dung này</p>   |
| 3.2   | <p>Để thúc đẩy nhận định độc lập của tất cả các thành viên</p>   | <p>Sự có mặt của thành viên HĐQT độc lập trong HĐQT bảo đảm việc ra quyết định độc lập về các vấn đề của công ty và giám sát khách quan phù hợp đối với các hoạt động của Ban Điều hành, bao gồm việc</p>   | <p>Ông Phan Trí Nghĩa hiện là TV HĐQT độc lập.</p>   |

| STT | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA  |
|-----|--|--|--|
|     | Hội đồng Quản trị và sự liên chính của hệ thống quản trị, công ty cần phải có tối thiểu một phần ba (1/3) thành viên Hội đồng Quản trị là thành viên độc lập.          | ngăn ngừa xung đột lợi ích và cân bằng các nhu cầu có tính cạnh tranh lẫn nhau của công ty.  |  |
|     |  | Xu hướng thế giới công nhận sự hiện diện của thành viên HĐQT độc lập trong HĐQT góp phần bảo đảm để việc ra quyết định khách quan hơn, đặc biệt trong các tình huống có xung đột lợi ích.  | Ông Phan Trí Nghĩa hiện là TV HĐQT độc lập.  |
|     |  | Ngoài ra, các chuyên gia cũng có nhiều quan điểm khác nhau về số lượng thành viên HĐQT độc lập tối ưu trong HĐQT. Tuy nhiên, quan điểm chung về số lượng lý tưởng của thành viên HĐQT độc lập trong HĐQT là ở mức tối thiểu một phần ba (1/3) cho tới đa số. | Ông Phan Trí Nghĩa hiện là TV HĐQT độc lập. Hiện có 1/5 thành viên HĐQT là thành viên độc lập, đã tuân thủ theo quy định của pháp luật nhưng chưa đáp ứng theo thông lệ khuyến nghị.                                     |
| 3.3 | Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm các thành viên Hội đồng Quản trị độc lập có đầy đủ các tiêu chuẩn và năng lực cần thiết để tham gia đóng góp cho Hội đồng Quản trị. | Thành viên HĐQT độc lập cần phải có hiểu biết chung tốt về ngành nghề họ tham gia.   | Ông Phan Trí Nghĩa có nhiều năm kinh nghiệm quản lý và điều hành doanh nghiệp niêm yết hoạt động trong ngành nhựa bao bì.  |
|     |  | Cần lưu ý rằng tính độc lập và năng lực phải đi đôi với nhau.  | Ông Phan Trí Nghĩa mới được bầu là TV độc lập HĐQT từ 6/2022, đồng thời ông có nhiều năm kinh nghiệm quản lý và hoạt động trong ngành nhựa bao bì, có đầy đủ năng lực để tham mưu với HĐQT trong các lĩnh vực liên quan. |
|     |  | Điều quan trọng là thành viên HĐQT độc lập có đầy đủ các tiêu chuẩn và vị thế giúp họ tham gia hiệu quả và khách quan vào thảo luận của HĐQT.  | Ông Phan Trí Nghĩa đáp ứng thông lệ này.   |
|     |  | Tất cả các công ty cần phải có tối thiểu một thành viên HĐQT độc lập có chuyên   | Hiện AAA chưa có Ủy ban kiểm toán.   |

| STT | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA  |
|-----|---|--|--|
|     |   | môn và kinh nghiệm tài chính để tham gia và lãnh đạo Ủy ban Kiểm toán.   |  |
| 3.4 | Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập chỉ nên tham gia Hội đồng Quản trị tối đa chín năm liên tục.   | Việc tham gia là thành viên độc lập trong một HĐQT trong thời gian dài có thể gây ảnh hưởng đến khả năng hành động độc lập và khách quan của thành viên HĐQT đó. Vì vậy, tổng thời gian làm việc liên tục trong các nhiệm kỳ của thành viên HĐQT độc lập không được vượt quá chín năm.                       | Ông Phan Trí Nghĩa được bầu là TV độc lập HĐQT từ 6/2022.  |
|     |   | Sau chín năm trên, thành viên HĐQT độc lập đó vĩnh viễn không được đưa ra bầu lại vào vị trí thành viên HĐQT độc lập của công ty, nhưng có thể tiếp tục đủ điều kiện để được đề cử và bầu chọn làm thành viên HĐQT không độc lập.  | Ông Phan Trí Nghĩa được bầu là TV độc lập HĐQT từ 6/2022.  |
| 3.5 | Hội đồng Quản trị cần phải chỉ định một thành viên Hội đồng Quản trị đứng đầu trong số các thành viên Hội đồng Quản trị độc lập nếu Chủ tịch Hội đồng Quản trị không phải là thành viên độc lập, bao gồm trường hợp | Chủ tịch HĐQT và TGD phải là những cá nhân khác nhau để bảo đảm có cân bằng phù hợp về quyền lực, tăng trách nhiệm giải trình, và tăng cường năng lực của HĐQT để ra quyết định độc lập. Theo thông lệ tốt nhất, Chủ tịch HĐQT cũng nên là thành viên HĐQT độc lập.  | Hiện Chủ tịch HĐQT là ông Nguyễn Lê Thăng Long, không giữ chức vụ nào trong Ban Điều hành. Tổng Giám đốc là ông Nguyễn Lê Trung, không giữ chức danh trong HĐQT. |
|     |   | Trường hợp Chủ tịch không phải là thành viên HĐQT độc lập và vai trò Chủ tịch và TGD được kết hợp, việc thiết lập các cơ chế phù hợp sẽ bảo đảm có được quan điểm và nhận định độc lập. Quan trọng hơn, cơ chế này sẽ tránh việc lạm dụng quyền lực và thẩm quyền, và tránh được xung đột lợi ích tiềm tàng. | Hiện Chủ tịch HĐQT là thành viên không điều hành, TGD không phải là Chủ tịch HĐQT  |
|     |   | Cơ chế đề xuất là cần phải bổ nhiệm một “thành viên HĐQT độc lập đứng đầu” phụ trách các thành viên HĐQT độc lập, theo thông lệ tốt nhất trong trường hợp Chủ tịch không phải là thành viên độc lập  | Hiện AAA có 1/5 thành viên độc lập, 3/5 thành viên không điều hành.  |

| STT  | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA   |
|--|--|--|---|
|  | Chủ tịch Hội đồng Quản trị cũng đồng thời là Tổng Giám đốc.  | thì HĐQT nên bao gồm đa số các thành viên HĐQT độc lập.  |   |
|  |  | Thành viên HĐQT độc lập đứng đầu cần có đủ thẩm quyền để dẫn dắt HĐQT trong những trường hợp các thành viên HĐQT còn lại (bao gồm cả Chủ tịch HĐQT kiêm TGD) có xung đột lợi ích rõ ràng.  | AAA hướng tới đáp ứng các yêu cầu cao hơn về tính độc lập của HĐQT. |
| <b>Nguyên tắc 4: Thành lập các Ủy ban thuộc HĐQT</b> |  |  |   |
| 4.1  | Hội đồng Quản trị cần phải thành lập ủy ban kiểm toán và bảo đảm để ủy ban này có đủ nguồn lực và thẩm quyền. Ủy ban kiểm toán phải bảo đảm các kiểm soát nội bộ phù hợp được duy trì và công ty tuân thủ mọi luật pháp và quy định liên quan. | HĐQT cần phải thành lập một UBKT, bao gồm tối thiểu ba thành viên HĐQT, tất cả đều là thành viên không điều hành và đa số là thành viên độc lập, kể cả vị trí chủ tịch ủy ban.   | Hiện AAA chưa thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT                  |
|  |  | Ủy ban này cần phải có kiến thức về kiểm toán nội bộ, kế toán theo chuẩn mực IFRS và VAS, tuân thủ, báo cáo tài chính và kiểm soát. Chủ tịch của UBKT phải có chuyên môn về tài chính và là thành viên HĐQT độc lập  | Hiện AAA chưa thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT                  |
|  |  | Vai trò và trách nhiệm của UBKT phải được quy định trong quy chế hoạt động riêng, do HĐQT phê chuẩn và được công bố trên website của công ty. Thẩm quyền, cơ cấu, và quy trình hoạt động của UBKT cần được quy định cụ thể trong quy chế hoạt động của UBKT, là chuẩn mực thực tiễn để dựa vào đó có thể đánh giá được kết quả công việc của UBKT. | Hiện AAA chưa thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT                  |
|  |  | Trách nhiệm chủ yếu của UBKT bao gồm:<br>i. Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và mọi công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;  | Hiện AAA chưa thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT                  |



| STT | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA  |
|-----|--|--|--|
|     |  | ii. Rà soát kiểm soát nội bộ về tài chính của công ty, hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;<br>iii. Rà soát giao dịch với bên liên quan trong ngưỡng phê duyệt của HĐQT hoặc đại hội cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc cổ đông;<br>iv. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty;<br>v. Giới thiệu công ty kiểm toán độc lập cũng như mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để HĐQT thông qua trước khi trình lên ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt;<br>vi. Theo dõi và đánh giá sự độc lập và khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;<br>vii. Xây dựng và thực hiện chính sách về tuyển dụng công ty kiểm toán độc lập để cung cấp dịch vụ phi kiểm toán; và<br>viii. Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ mọi quy định pháp luật và yêu cầu của cơ quan quản lý cũng như các quy định nội bộ khác của công ty |  |
| 4.2 | Hội đồng Quản trị cần phải thành lập một Ủy ban Quản lý Rủi ro có năng lực để bảo đảm các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động | HĐQT cần phải thành lập một Ủy ban Quản lý Rủi ro, bao gồm tối thiểu ba thành viên HĐQT không điều hành, đa số là thành viên độc lập, kể cả vị trí chủ tịch ủy ban này.<br><br>HĐQT cần phải phê duyệt quy chế hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro và quy chế này phải được công bố trên website của công ty. Thẩm quyền, cơ cấu, và quy trình hoạt động được quy định trong quy chế hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro   | Hiện AAA chưa thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT<br><br>Hiện AAA chưa thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT |

| STT | Nguyên tắc quản trị                          | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA                                  |
|-----|--|---|--|
|     | kinh doanh của công ty được quản lý phù hợp. | nên được xây dựng thành chuẩn đối sánh thực tế, để dựa vào đó có thể đánh giá được kết quả công việc của Ủy ban Quản lý Rủi ro.   |  |
|     |  | <p>Trách nhiệm chủ yếu của Ủy ban Quản lý Rủi ro bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>i. Phê duyệt và giám sát quy trình và chính sách của công ty về nhận dạng và quản lý rủi ro;</li> <li>ii. Giám sát và theo dõi kết quả công việc của Ban Điều hành liên quan đến việc thực hiện chính sách quản lý rủi ro của công ty;</li> <li>iii. Rà soát và trình HĐQT phê duyệt khẩu vị rủi ro và chiến lược quản lý rủi ro;</li> <li>iv. Đề xuất với HĐQT về mức độ rủi ro và thẩm quyền chấp nhận rủi ro được ủy quyền cho Tổng Giám đốc (TGD) và Ban Điều hành.</li> <li>v. Xem xét các khía cạnh của chiến lược và đề xuất của Ban Điều hành;</li> <li>vi. Theo dõi hiệu quả của bộ phận quản lý rủi ro và bảo đảm có đủ nguồn lực và hệ thống để đáp ứng mức độ năng lực mong muốn và cao hơn yêu cầu tối thiểu về tuân thủ; và</li> <li>vii. Thiết lập các chương trình giáo dục thường xuyên để cải thiện kiến thức quản lý rủi ro của thành viên</li> </ul> | Hiện AAA chưa thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT |
|     |  | Tùy thuộc vào yêu cầu của pháp luật về quy mô công ty, môi trường hoạt động kinh doanh của công ty và các yếu tố khác, nếu công ty không có nhu cầu cấp   | Hiện AAA chưa thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT |

| STT | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA                                  |
|-----|---|---|--|
|     |   | thiết phải thành lập riêng một Ủy ban Quản lý Rủi ro, Ủy ban Kiểm toán có thể kết hợp trách nhiệm giám sát kiểm toán và quản lý rủi ro.   |  |
| 4.3 | Hội đồng Quản trị cần phải thành lập Ủy ban Quản trị công ty, Bổ nhiệm và Lương                     | HĐQT cần phải thành lập một Ủy ban Quản trị Công ty, Bổ nhiệm và Lương thưởng (Corporate Governance, Nomination and Remuneration - CGNR), bao gồm tối thiểu ba thành viên HĐQT không điều hành có năng lực chuyên môn, đa số là thành viên độc lập, kể cả vị trí chủ tịch ủy ban.   | Hiện AAA chưa thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT |
|     | thưởng để tăng cường hiệu quả của khung quản trị công ty và bảo đảm rằng chính sách và hoạt động bổ | HĐQT cần phải phê duyệt quy chế hoạt động của Ủy ban CGNR và quy chế này cần phải được công bố trên website của công ty. Thẩm quyền, cơ cấu, và quy trình hoạt động được quy định trong quy chế hoạt động của Ủy ban CGNR nên được xây dựng thành chuẩn đối sánh thực tế, để dựa vào đó có thể đánh giá được kết quả công việc của Ủy ban CGNR. | Hiện AAA chưa thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT |

| STT  | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA   |
|--|--|--|---|
|  | nhiệm và lương thưởng của công ty hỗ trợ được việc bổ nhiệm, phát triển, thu hút và giữ chân các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành tài năng. | Trách nhiệm chủ yếu của Ủy ban CGNR bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>i. Xây dựng, kiến nghị và đánh giá hàng năm chính sách quản trị công ty và giám sát các vấn đề quản trị công ty;</li> <li>ii. Xác định các ứng cử viên có đủ năng lực trở thành thành viên HĐQT và trình lên HĐQT để thông qua danh sách ứng cử;</li> <li>iii. Kiến nghị lên HĐQT về việc bổ nhiệm các ủy ban liên quan (ngoài Ủy ban CGNR);</li> <li>iv. Điều phối việc đánh giá hàng năm đối với HĐQT, thành viên HĐQT và các ủy ban;</li> <li>v. Bảo đảm việc tuân thủ chính sách (sổ tay) quản trị công ty và Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh của công ty;</li> <li>vi. Hỗ trợ HĐQT thực hiện trách nhiệm liên quan đến lương thưởng của thành viên HĐQT, TGD, Ban Điều hành, Thư ký Công ty, và thành viên khác thuộc BDH khi được trình lên HĐQT xem xét;</li> <li>vii. Giám sát việc quản lý kế hoạch thù lao và phúc lợi của công ty; và</li> <li>viii. Chuẩn bị báo cáo thường niên về chính sách và hoạt động lương thưởng, là một phần báo cáo thường niên của công ty</li> </ul> | Hiện AAA chưa thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT  |
| <b>Nguyên tắc 5: Bảo đảm Hoạt động Hiệu quả của HĐQT</b> |  |  |   |
| 5.1  | Hội đồng Quản trị cần phải thực hiện tự đánh   | Việc đánh giá HĐQT giúp các thành viên HĐQT rà soát lại kỹ lưỡng kết quả công việc và hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của mình.   | HĐQT họp định kỳ và bất thường, thường xuyên đánh giá lại hiệu quả hoạt động của các thành viên |

| STT | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA  |
|-----|--|--|--|
|     | <p>giá hàng năm đối với kết quả công việc của mình, bao gồm kết quả công việc của Chủ tịch, từng thành viên, và các ủy ban. Ba năm một lần, việc đánh giá này nên được hỗ trợ của chuyên gia tư vấn/ cố vấn bên ngoài.</p> | <p>Rà soát lại và đánh giá định kỳ kết quả hoạt động của HĐQT nói chung, các ủy ban trực thuộc HĐQT, từng thành viên HĐQT, và Chủ tịch cho thấy cách thức để những tập thể và cá nhân trên đây có thể thực hiện trách nhiệm một cách hiệu quả.</p>             | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt nội dung này</p>                           |
|     |  | <p>Ngoài ra, hoạt động này sẽ cung cấp phương tiện để đánh giá sự tham gia của một thành viên HĐQT trong các cuộc họp HĐQT và ủy ban, sự tham gia vào thảo luận của HĐQT, và cách thức biểu quyết những vấn đề trọng yếu.</p>                                  | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt nội dung này</p>                           |
|     |  | <p>Việc sử dụng cố vấn bên ngoài để hỗ trợ đánh giá sẽ làm tăng sự khách quan của việc đánh giá. Cố vấn bên ngoài có thể là bất kỳ bên thứ ba độc lập nào, bao gồm nhưng không giới hạn các công ty tư vấn, các viện nghiên cứu hay tổ chức chuyên nghiệp.</p> | <p>Hiện AAA chưa sử dụng cố vấn bên ngoài để tham gia đánh giá</p>   |
| 5.2 | <p>Hội đồng Quản trị cần phải thiết lập một hệ thống để quy định, ở mức tối thiểu, các tiêu chí và quy trình để xác định hiệu quả công việc của Hội đồng Quản trị, từng thành viên Hội đồng</p>                            | <p>Việc công bố các tiêu chí, quy trình, và kết quả đánh giá chung sẽ bảo đảm sự minh bạch và cho phép cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan quyết định xem liệu các thành viên HĐQT có đang thực hiện tốt trách nhiệm của mình đối với công ty.</p>       | <p>AAA hiện đang xây dựng bộ tiêu chí, quy trình đánh giá</p>        |
|     |  | <p>Các công ty được tự quyết định các tiêu chí và quy trình đánh giá, dựa trên nhiệm vụ, chức năng, vai trò và trách nhiệm quy định tại Quy chế Hoạt động của HĐQT và quy chế hoạt động của các Ủy ban.</p>  | <p>AAA hiện đang xây dựng bộ tiêu chí, quy trình đánh giá</p>        |
|     |  | <p>Trong khi thiết lập các tiêu chí, cần quan tâm đến các giá trị, nguyên tắc, và kỹ năng cần thiết cho công ty. Ủy ban CGNR (xem Nguyên tắc 4.3) hoặc Ủy ban nhân sự/bổ nhiệm cần phải giám sát quy trình đánh giá này</p>                                    | <p>AAA hiện đang xây dựng bộ tiêu chí, quy trình đánh giá cụ thể</p> |

| STT | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA  |
|-----|---|---|--|
|     | <p>Quản trị, và các ủy ban trực thuộc. Hệ thống này nên cho phép cơ chế phản hồi từ cổ đông.</p>  |   |  |
| 5.3 | <p>Khi đề xuất mức thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng Quản trị lên đại hội cổ đông phê duyệt, Hội đồng Quản trị cần phải cân nhắc xem liệu cơ cấu thù lao đó có phù hợp với vai trò và trách nhiệm tương ứng của từng thành viên Hội đồng Quản trị, có gắn với kết quả hoạt động của cá nhân và công ty, và tạo động lực để Hội đồng Quản trị lãnh đạo</p> | <p>Ủy ban CGNR (hoặc Ủy ban nhân sự/bổ nhiệm) thuộc HĐQT (xem Nguyên tắc 4.3) với đa số thành viên và chủ tịch là thành viên HĐQT độc lập cần phải chịu trách nhiệm thiết lập chính sách lương thưởng.</p>  | <p>AAA hiện đang xây dựng bộ tiêu chí, quy trình đánh giá cụ thể</p>   |
|     |   | <p>Lương thưởng của HĐQT phải phù hợp với chiến lược và mục tiêu dài hạn của công ty, và phản ánh kinh nghiệm, nghĩa vụ, phạm vi công việc, trách nhiệm giải trình và trách nhiệm thực thi, và đóng góp của mỗi thành viên HĐQT. Những thành viên HĐQT có vai trò và trách nhiệm bổ sung, như là thành viên của một ủy ban, nên được hưởng thù lao bổ sung, tương đương với thông lệ của ngành</p>  | <p>Mức thù lao của HĐQT được ĐHĐCĐ phê duyệt hàng năm, phù hợp với chiến lược và mục tiêu dài hạn của Công ty, phản ánh vai trò, trách nhiệm của các thành viên.</p> |
|     |   | <p>Cổ đông cần phải phê duyệt cơ cấu thù lao của HĐQT, bao gồm mức và loại thù lao (cả các khoản thù lao bằng tiền và không bằng tiền). HĐQT cần phải cân nhắc sự phù hợp của mỗi loại thù lao, cả về tỷ lệ cố định (như thù lao hàng tháng và phụ cấp) và thù lao trả theo kết quả hoạt động của công ty (như các khoản tiền thưởng, lợi tức). Mức thù lao cần phải phản ánh giá trị mà công ty tạo ra cho cổ đông với quan điểm dài hạn theo kết quả hoạt động của công ty, và mức thù lao không được quá cao để tránh việc</p> | <p>Mức lương, thưởng, thù lao của HĐQT được ĐHĐCĐ phê duyệt hàng năm</p>   |

| STT   | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA   |
|---|--|--|---|
|   | công ty nhằm đạt được cả mục tiêu ngắn hạn và dài hạn.   | HĐQT quá tập trung vào kết quả của công ty trong ngắn hạn.   |   |
| <b>Nguyên tắc 6: Thiết lập và Duy trì Văn hoá đạo đức Công ty</b> |  |  |   |
| 6.1   | Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm việc áp dụng Bộ Quy tắc Ứng xử và Đạo đức Kinh doanh để thiết lập một văn hoá kinh doanh đạo đức trong Công ty. Bộ Quy tắc này sẽ cung cấp chuẩn mực cho hành vi chuyên môn và đạo đức, cũng như làm rõ những hành vi và hoạt động được và không được chấp nhận trong | Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh, văn bản quy định chính thức các giá trị văn hoá, là một công cụ quan trọng để văn hoá doanh nghiệp và đạo đức kinh doanh được thấm nhuần trên toàn công ty. | AAA đã ban hành Bộ Quy chuẩn đạo đức, văn hóa 9G và 9T, Bộ gen người An Phát, quy định những nguyên tắc trong ứng xử với các bên liên quan, nguyên tắc ứng xử giữa cán bộ lãnh đạo và nhân viên, giữ nhân viên với cán bộ lãnh đạo, những giá trị chuẩn mực của con người An Phát |
|   |  | HĐQT có trách nhiệm chính trong việc xây dựng và thiết kế một Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh phù hợp với nhu cầu của công ty và văn hoá mà công ty hoạt động.                               | Các thành viên HĐQT đồng thời là cổ đông sáng lập đã góp phần xây dựng văn hóa An Phát  |
|   |  | Để bảo đảm tuân thủ phù hợp với Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh, cần có định hướng và đào tạo phù hợp về Bộ Quy tắc cho HĐQT, Ban Điều hành và nhân viên.                                    | Mọi CBCNV đều tham gia chương trình đào tạo văn hóa trước khi chính thức làm việc tại công ty   |

| STT | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA  |
|-----|--|--|--|
|     | <p>quan hệ nội bộ và bên ngoài. Bộ Quy tắc cần phải được phổ biến phù hợp cho Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và nhân viên trong công ty. Bộ Quy tắc cũng cần phải được công bố công khai trên website công ty.</p> |  |  |
| 6.2 | <p>Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm triển khai phù hợp và hiệu quả và theo dõi việc tuân thủ Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh và các chính sách nội bộ.</p>   | <p>HĐQT có nhiệm vụ chính là bảo đảm các chốt kiểm soát nội bộ được thiết lập để bảo đảm việc công ty tuân thủ Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh và các chính sách và quy trình nội bộ. Vì vậy, HĐQT cần bảo đảm việc thực hiện các chốt kiểm soát nội bộ nói trên để thúc đẩy, xúc tiến và bảo đảm sự tuân thủ.</p> <p>Nhiệm vụ này bao gồm việc xây dựng các kênh truyền thông hiệu quả, hỗ trợ và khuyến khích nhân viên, khách hàng, nhà cung cấp và chủ nợ lên tiếng về những lo ngại về hành vi phi đạo đức/vi phạm luật pháp tiềm tàng tới kênh truyền thông phù hợp của HĐQT, mà không lo ngại bị trả thù.</p> | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt nội dung này. Một trong những điểm nổi bật của văn hóa An Phát là văn hóa claim. Mọi cá nhân bất kể ở vị trí nào đều có quyền nêu ý kiến, đóng góp ý kiến xây dựng để phát triển hơn, hiệu quả hơn và đặc biệt khi phát hiện có sai phạm</p> <p>AAA có hòm thư góp ý, đồng thời các bên liên quan và CBCNV trong công ty có thể liên hệ trực tiếp với HĐQT</p> |



| STT                         | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA  |
|-----------------------------|--|---|--|
|                             |  | <p>Một chính sách đạo đức của công ty sẽ trở nên hiệu quả và được khắc sâu vào văn hoá công ty nhờ một chiến dịch truyền thông và nâng cao nhận thức, đào tạo liên tục để tăng cường việc thực hiện Bộ Quy tắc, giám sát và triển khai chặt chẽ và thiết lập các kênh phù hợp để các vấn đề có thể được nêu ra và giải quyết mà không lo ngại bị trả thù.</p> | <p>Ngoài các bản tin nội bộ, AAA còn tổ chức các cuộc thi Tự hào văn hóa, khắc sâu các giá trị văn hóa và đạo đức của doanh nghiệp</p> |
| 6.3                         | <p>Hội đồng Quản trị là đầu mối và chịu trách nhiệm tập thể về quản trị, thành công trong dài hạn của công ty, và việc mang lại giá trị bền vững cho các bên có quyền lợi liên quan của công ty.</p> | <p>HĐQT và Ban Điều hành của Công ty cần phải luôn hành động một cách đạo đức, trung thực và liêm chính trong mọi quan hệ và thay mặt công ty và cổ đông của công ty.</p>   | <p>HĐQT và BDH AAA thực hiện tốt thông lệ này, đồng thời quy định trong quy chế quản trị công ty</p>                                   |
|                             | <p>Hội đồng Quản trị cần phải là tấm gương cho Ban Điều hành và nhân viên trong công ty.</p>   | <p>HĐQT và Ban Điều hành của Công ty cần phải bảo đảm để mọi thảo luận, quyết định và hành động đều dựa trên các giá trị nòng cốt là nền tảng của quản trị tốt - trách nhiệm, trách nhiệm giải trình, công bằng, và minh bạch.</p>  | <p>HĐQT và BDH AAA thực hiện tốt thông lệ này</p>  |
|                             | <p>Hội đồng Quản trị cần phải là tấm gương cho Ban Điều hành và nhân viên trong công ty.</p>   | <p>HĐQT và Ban Điều hành của Công ty cần phải bảo đảm rằng công ty tuân thủ mọi luật pháp, quy định, chuẩn mực và chính sách nội bộ hiện hành.</p>  | <p>HĐQT và BDH AAA thực hiện tốt thông lệ này</p>  |
| <b>MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT</b> |  |   |  |

| STT   | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA   |
|---|--|---|---|
| <b>Nguyên tắc 7: Thiết lập Khung Quản lý rủi ro và Môi trường kiểm soát vững mạnh</b> |  |   |   |
| 7.1   | Hội đồng Quản trị cần đảm bảo sự tích hợp giữa chiến lược, rủi ro và kiểm soát và giám sát hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty. | <p>HĐQT có trách nhiệm tối hậu trong giám sát khung kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty. HĐQT cần phải đảm bảo có các công cụ hiệu quả để giám sát rủi ro và đảm bảo phân tách trách nhiệm và trách nhiệm giải trình rõ ràng trong tổ chức.</p>  | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt thông lệ này</p>  |
|   |  | <p>HĐQT cần phải phê duyệt các kế hoạch chiến lược và theo dõi giám sát việc Ban Điều hành thực hiện các chiến lược này một cách hiệu quả. Với hỗ trợ của các Ủy ban Kiểm toán và Rủi ro, HĐQT cần rà soát định kỳ hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty. Các hoạt động của HĐQT liên quan đến kiểm soát nội bộ không được đông cứng mà cần được điều chỉnh để phù hợp với các vấn đề và rủi ro cần sự chú ý cao nhất của HĐQT.</p>          | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt thông lệ này. Mặc dù AAA không có Ủy ban Kiểm toán và Rủi ro riêng biệt, các kế hoạch chiến lược và công tác giám sát BDH vẫn được thực hiện hiệu quả</p> |
|   |  | <p>Các Ủy ban Kiểm toán và Rủi ro cần đảm bảo rằng Ban Điều hành có các cơ chế và thiết lập được các kiểm soát nội bộ để nhận dạng, đánh giá và giảm thiểu rủi ro xuống mức phù hợp với khẩu vị rủi ro của công ty. Hệ thống kiểm soát nội bộ cần đảm bảo hướng tới tương lai và chủ động để có thể dự báo được các rủi ro tiềm tàng. Các Ủy ban cần tổ chức họp trực tiếp với Ban Điều hành để tìm hiểu các vấn đề về kiểm soát nội bộ nổi cộm nhất.</p> | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt nội dung này.</p>   |
|   |  | <p>HĐQT cần đảm bảo rằng các bộ phận kiểm soát cần thiết (ví dụ: quản lý rủi ro, tuân thủ, kiểm toán nội bộ) trong công ty được thành lập với vị trí, quyền hạn và kênh báo cáo phù hợp.</p>  | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt nội dung này.</p>   |

| STT | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA  |
|-----|---|--|--|
|     |   | Tất cả các Ủy ban thuộc HĐQT cần đảm bảo có các kênh thông tin phù hợp liên quan đến các sự cố hoặc các chủ đề có rủi ro hoặc các xu hướng mới nổi.  | AAA chưa có các ủy ban trực thuộc HĐQT   |
|     |   | Với mục tiêu hỗ trợ khung kiểm soát nội bộ, HĐQT cần xây dựng cơ chế báo cáo sai phạm để cho phép nhân viên và các bên liên quan báo cáo sớm các sai phạm qua đó các vấn đề có thể được nhận biết và xử lý kịp thời. Nhân viên phải được bảo vệ để không bị trả thù và không phải đối mặt với rủi ro mất việc hoặc bất kỳ hình thức trừng phạt nào do báo cáo sai phạm.  | AAA có cơ chế báo cáo sai phạm, tạo điều kiện để CBCNV và các bên liên quan báo cáo sớm các sai phạm, từ đó các vấn đề sớm được nhận biết và giải quyết. |
| 7.2 | Hội đồng Quản trị cần phải thành lập chức năng kiểm toán nội bộ để có đảm bảo khách quan và tư vấn độc lập nhằm gia tăng giá trị và cải tiến hoạt động của tổ chức. | Công ty cần phải thiết lập một chức năng kiểm toán nội bộ độc lập cung cấp đảm bảo cho HĐQT về hiệu quả và hiệu lực của các hệ thống kiểm soát nội bộ, khung quản lý rủi ro và quản trị công ty. Quyền hạn, thành phần, lương thưởng, ngân sách hoạt động hàng năm, qui trình làm việc và các vấn đề liên quan khác của kiểm toán nội bộ cần được qui định trong quy chế hoạt động kiểm toán nội bộ do Ủy ban Kiểm toán phê duyệt. | AAA đã thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ.   |
|     |   | Trưởng Kiểm toán Nội bộ báo cáo trực tiếp lên Ủy ban Kiểm toán (hoặc HĐQT nếu không có UBKT)5. Trưởng Kiểm toán Nội bộ được xếp ngang hàng với các lãnh đạo điều hành nhưng không thuộc Ban Điều hành. Việc bổ nhiệm và miễn nhiệm Trưởng Kiểm toán Nội bộ cần phải được Ủy ban Kiểm toán phê duyệt.   | AAA đã thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ, trực tiếp báo cáo lên HĐQT.   |
|     |   | Chức năng kiểm toán nội bộ cần được thành lập theo qui định hiện hành và các chuẩn mực quốc tế được công nhận rộng   | AAA đã thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ.   |

| STT | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA  |
|-----|--|---|--|
|     |  | rãi của Viện Kiểm toán viên Nội bộ (IIA)6.  |  |
|     |  | Ủy ban Kiểm toán cần được nhận kết quả đánh giá rủi ro hàng năm, các báo cáo kiểm toán nội bộ, kết quả của kế hoạch hoàn thiện và đánh giá chất lượng của phòng kiểm toán nội bộ, cập nhật các vấn đề kiểm toán có rủi ro cao, các đề xuất của kiểm toán nội bộ và đưa ra hướng dẫn cần thiết.  | AAA đã thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ.   |
| 7.3 | Hội đồng Quản trị cần phải thành lập một chức năng tuân thủ như là tuyến phòng vệ thứ 2 với vị trí và quyền hạn cần thiết. | Công ty cần phải thiết lập một chức năng tuân thủ để đảm bảo tuân thủ với các quy định của pháp luật cũng như các chính sách nội bộ. Chức năng tuân thủ cần giám sát các hoạt động của công ty và nhân viên để đảm bảo tuân thủ và định kỳ báo cáo lên Ban Điều hành và HĐQT.   | AAA chưa có bộ phận chuyên trách về chức năng tuân thủ. AAA xây dựng văn hóa tuân thủ thấm nhuần đối với CBCNV. Chức năng tuân thủ được thực hiện theo chiều |
|     |  | Bộ phận tuân thủ có thể thực hiện tốt hơn chức năng của mình khi tính độc lập được bảo đảm thông qua một kênh báo cáo trực tiếp lên HĐQT. Trưởng bộ phận Tuân thủ cần phải có vị trí và quyền hạn phù hợp tại công ty. Trưởng bộ phận cần phải được tiếp cận trực tiếp và không giới hạn đến các Ủy ban trực thuộc HĐQT (ví dụ: Ủy ban Quản lý Rủi ro, Ủy ban Kiểm toán). Bộ phận Tuân thủ cần phải báo cáo định kỳ lên các Ủy ban này. | AAA chưa có bộ phận quản lý rủi ro riêng biệt  |
|     |  | Trưởng bộ phận tuân thủ cần phải tư vấn cho Ban Điều hành và HĐQT về các quy định của luật pháp, các quy tắc và chuẩn mực hiện hành bao gồm việc cập nhật các thay đổi; đào tạo nhân viên về các vấn đề tuân thủ; nhận dạng, ghi nhận, đánh giá, đo lường, giám sát và báo cáo các rủi ro tuân thủ liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty.  | AAA chưa có bộ phận quản lý rủi ro riêng biệt  |

| STT | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA                         |
|-----|---|---|---|
| 7.4 | Hội đồng Quản trị cần phải giám sát hệ thống quản lý rủi ro toàn doanh nghiệp và bảo đảm rằng các hoạt động quản lý rủi ro hỗ trợ công ty ra các quyết định chiến lược tốt hơn và dựa trên cơ sở hiểu biết đầy đủ về các rủi ro. Hội đồng Quản trị cũng cần phải quản lý rủi ro của công ty trong phạm vi khẩu vị rủi ro của công ty. | <p>HDQT cần phải theo dõi giám sát việc thực hiện chiến lược của công ty và thường xuyên thảo luận về các rủi ro kinh doanh của công ty, các đánh giá của Ban Điều hành về hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và bất cứ thay đổi đáng kể nào đối với các hệ thống này. HDQT cần đảm bảo dành đủ thời gian trong các cuộc họp để trao đổi chiến lược, các hoạt động và kết quả quản lý rủi ro bao gồm cả các rủi ro môi trường và xã hội.</p> | AAA thực hiện tốt thông lệ này            |
|     |   | <p>HDQT cần phải thiết lập khẩu vị rủi ro và các mức rủi ro có thể chấp nhận được tương ứng với mỗi lựa chọn chiến lược của công ty. HDQT cần phải đảm bảo rằng khung quản lý rủi ro của công ty được rà soát ít nhất một năm một lần. Ủy ban Kiểm toán cần phải nhận được một báo cáo từ kiểm toán nội bộ về hiệu quả của khung quản lý rủi ro một năm một lần.</p>  | AAA thực hiện tốt thông lệ này            |
|     |   | <p>HDQT cần phải thiết lập và công bố một chính sách quản lý rủi ro với khung và cơ cấu quản lý rủi ro rõ ràng. Khung quản lý rủi ro này cần phù hợp với mô hình 3 tuyến phòng thủ với Ban Điều hành thuộc tuyến phòng thủ thứ nhất, các chức năng tuân thủ và quản lý rủi ro ở phòng tuyến thứ hai và kiểm toán nội bộ là tuyến phòng thủ thứ ba.</p>  | AAA chưa áp dụng mô hình kiểm toán nội bộ |
|     |   | <p>HDQT với nguyên lý thận trọng với các rủi ro cần phải bảo đảm rằng mức lương thưởng của Ban Điều hành được thiết lập phù hợp với lợi ích bền vững của các cổ đông và được điều chỉnh để tính đến tất cả các rủi ro của công ty (ví dụ: rủi ro hoạt động, rủi ro uy tín, v.v.). Khi thiết kế</p>  | AAA thực hiện tốt thông lệ này            |

| STT | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA  |
|-----|---|---|--|
|     |   | khung lương thưởng, công ty có thể áp dụng các phương pháp tính có điều chỉnh rủi ro như kéo dài thời gian chi trả hoặc tăng mức thời gian đánh giá năng lực.   |  |
|     |   | Công ty cần phải bổ nhiệm một Giám đốc Quản lý Rủi ro (CRO) để lãnh đạo bộ phận quản lý rủi ro. CRO được quyền tiếp cận trực tiếp với Ủy ban QLRR thuộc HĐQT (xem Nguyên tắc 4.2) hoặc với HĐQT trong trường hợp không có ủy ban liên quan  | AAA chưa có bộ phận quản lý rủi ro riêng biệt  |
|     |   | CRO sẽ chịu trách nhiệm thực hiện các chính sách quản lý rủi ro và thiết lập các chiến lược quản lý rủi ro.   | AAA chưa có bộ phận quản lý rủi ro riêng biệt  |
| 7.5 | Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm việc công ty thiết lập một khung quản lý an ninh mạng phù hợp. | HĐQT cần phải có năng lực phù hợp để hiểu được các rủi ro an ninh mạng và các ảnh hưởng pháp lý mà các rủi ro này có thể mang lại. Nếu cần thiết, HĐQT nên sử dụng các chuyên gia độc lập về an ninh mạng để tìm hiểu về nội dung này   | Bộ phận hỗ trợ công nghệ thông tin của công ty có chức năng tư vấn thường xuyên cho HĐQT về các rủi ro an ninh mạng và ảnh hưởng pháp lý có thể có |
|     |   | Các rủi ro an ninh mạng cần được quản lý như là một phần của hệ thống quản lý rủi ro tổng thể của công ty thay vì quản lý tách rời khỏi hệ thống. HĐQT cần dành đủ thời gian để xem xét trao đổi về nội dung này trong các cuộc họp để bảo đảm rằng công ty sẽ được bảo vệ an toàn trước các rủi ro an ninh mạng. | HĐQT AAA thực hiện thông lệ này.   |
|     |   | HĐQT cần phải phê duyệt chiến lược của công ty có tính đến việc giảm thiểu các rủi ro an ninh mạng bao gồm cả việc mua bảo hiểm để hạn chế các rủi ro.  | HĐQT AAA thực hiện thông lệ này.   |
|     |   | HĐQT cần phải xem xét các báo cáo hàng năm của bộ phận kiểm toán nội bộ về chương trình an ninh mạng của công ty.   | Bộ phận Hỗ trợ công nghệ thông tin báo cáo định kỳ lên HĐQT  |

| STT | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA   |
|-----|--|---|---|
|     |  |   | về các chương trình an ninh mạng  |
| 7.6 | Hội đồng Quản trị cần phải thiết lập các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đánh giá chất lượng công việc của kiểm toán độc lập cũng như qui trình để theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị mà kiểm toán độc lập đưa ra. | Công ty Kiểm toán độc lập cần phải được bổ nhiệm bởi Đại hội đồng cổ đông (trừ khi có quy định khác của pháp luật chuyên ngành). Ủy ban Kiểm toán cần phải báo cáo lên HĐQT và Đại hội đồng cổ đông về các khuyến nghị của Ủy ban liên quan đến việc lựa chọn công ty kiểm toán, phí kiểm toán và các điều khoản dịch vụ do công ty kiểm toán cung cấp.   | ĐHĐCĐ thông qua tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán được UBCKNN chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết năm 2023   |
|     |  | Ủy ban Kiểm toán cần phải xác định và giám sát các chỉ số đo lường chất lượng của công ty kiểm toán (ví dụ: việc tuân thủ các yêu cầu về tính độc lập, số năm kinh nghiệm, kinh nghiệm về ngành, tỷ lệ nghỉ việc...) và giám sát hoạt động của công ty kiểm toán cũng như tính hiệu quả của quy trình kiểm toán. Ủy ban này nên rà soát các chính sách của công ty đối với công ty kiểm toán (ví dụ: lựa chọn, thay đổi, đánh giá năng lực...) và báo cáo lên HĐQT nếu có các khuyến nghị cần thiết để điều chỉnh các chính sách này cho phù hợp. | <p>Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán đã được thông qua bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam được UBCKNN chấp thuận cho kiểm toán các công ty niêm yết</li> <li>+ Có uy tín về chất lượng kiểm toán</li> <li>+ Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm</li> <li>+ Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.</li> </ul> |
|     |  | Công ty Kiểm toán cần phải độc lập, có đầy đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ của mình mà không bị vướng vào các xung đột lợi ích. Công ty Kiểm toán cần đưa ra ý kiến kiểm toán một cách độc lập và chú ý hạn chế cung cấp các dịch vụ phi kiểm toán cho công ty. Báo cáo tài chính cần được kiểm toán tuân thủ theo các Chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế (ISA).   | Đơn vị kiểm toán được lựa chọn là CT TNHH EY Việt Nam, hoàn toàn đầy đủ năng lực để hoàn thành công việc kiểm toán  |

| STT   | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA  |
|---|---|---|--|
|   |   | <p>Công ty cần công bố tất cả các loại phí trả cho công ty kiểm toán một cách chi tiết theo từng loại phí (phí kiểm toán, bảo đảm hay loại khác). Ủy ban Kiểm toán cần đảm bảo rằng phí trả cho các dịch vụ phi kiểm toán (nếu có) không được vượt quá mức phí trả cho dịch vụ kiểm toán.</p>   | <p>AAA hiện chưa công bố mức phí kiểm toán</p>   |
| <b>CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH</b>                                   |   |   |  |
| <b>Nguyên tắc 8: Tăng cường Hoạt động công bố thông tin của Công ty</b> |   |   |  |
| 8.1   | <p>Hội đồng Quản trị cần phải thiết lập các nguyên tắc và quy trình để công bố thông tin cho cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác và giám sát việc thực hiện các nguyên tắc và quy trình này.</p> | <p>HĐQT cần phải phê duyệt chính sách công bố thông tin để bảo đảm mọi thông tin liên quan về hoạt động của công ty được công bố một cách chính xác, kịp thời và đầy đủ theo quy định pháp lý hiện hành. Những thông tin công bố cần phải được cung cấp cho tất cả các cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác một cách đồng thời. Cụ thể, Công ty phải công bố đầy đủ, khách quan, chính xác, và kịp thời mọi sự việc hoặc sự kiện trọng yếu xảy ra, đặc biệt là về việc mua hoặc bán những tài sản quan trọng, có thể ảnh hưởng bất lợi đến khả năng phát triển hoặc lợi ích của cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác.</p> | <p>AAA thực hiện tốt thông lệ này.</p>   |
|   |   | <p>HĐQT cần phải bảo đảm để hoạt động công bố thông tin của công ty tuân thủ chính sách công bố thông tin. Hệ thống công bố thông tin của công ty phải bảo đảm để cổ đông, nhà đầu tư, và các bên có quyền lợi liên quan tiếp cận được thông tin một cách công bằng và không cho phép lạm dụng thông tin nội bộ hoặc giao dịch nội gián.</p>  | <p>AAA thực hiện tốt các quy định về công bố thông tin với UBCKNN và HOSE.</p>               |
|   |   | <p>UBKT cần phải giám sát mọi báo cáo tài chính và phi tài chính theo đúng quy định của chính sách này.</p>   | <p>AAA chưa thành lập UBKT riêng biệt. Ban Kiểm soát và Bộ phận kiểm toán nội bộ có chức</p> |



| STT | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA   |
|-----|---|--|---|
|     |   |  | năng giám sát, đảm bảo công tác báo cáo tài chính tuân thủ với các chuẩn mực hiện hành.   |
|     |   | HĐQT cần phải thông qua một chính sách yêu cầu mọi thành viên HĐQT và lãnh đạo cấp cao phải công bố/báo cáo cho công ty tất cả các giao dịch cổ phiếu của công ty trong vòng 3 (ba) ngày làm việc.   | AAA thực hiện tốt thông lệ này. Quy chế công bố được ban hành, yêu cầu các thành viên HĐQT công bố thông tin giao dịch cổ phiếu của công ty trước và sau giao dịch. |
|     |   | Công ty cần phải có bộ phận Quan hệ cổ đông chuyên nghiệp, chịu trách nhiệm giám sát truyền thông ra bên ngoài và lưu trữ thông tin theo quy định của pháp luật.   | AAA thực hiện tốt thông lệ này. Các thông tin công bố được kiểm soát, chuyên nghiệp hóa và lưu trữ theo quy định pháp luật.   |
|     |   | Công ty được khuyến khích công bố chi tiết (có kèm theo giải thích) tình hình tuân thủ Bộ Quy tắc Quản trị Công ty này trong mục Báo cáo QTCT trong báo cáo thường niên và trên website của công ty  | Từ báo cáo thường niên năm 2019, AAA tiến hành đánh giá tuân thủ Bộ Quy tắc Quản trị công ty  |
| 8.2 | <p>Để thúc đẩy tiếp cận hiệu quả và tối ưu về chi phí đối với các thông tin liên quan, Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm có được sự tiếp cận dễ dàng và không phân biệt đối xử với những thông tin đã được công bố</p> | HĐQT cần phải bảo đảm để thông tin liên quan của công ty được công bố càng sớm càng tốt, và vì lý do đó, chính sách công bố thông tin của công ty cần phải có quy trình công bố điện tử.   | AAA thực hiện tốt thông lệ này  |
|     |   | Công ty cần phải thường xuyên cập nhật các nội dung thông tin công bố trên website công ty. HĐQT của một công ty niêm yết cần phải bảo đảm rằng mọi thông tin cung cấp thông qua website công ty được cung cấp bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh.                                  | AAA thực hiện tốt thông lệ này. Website được duy trì bằng tiếng Anh và tiếng Việt.  |
|     |   | Công ty cần phải cho phép các nhà đầu tư và nhà phân tích đặt ra các câu hỏi liên quan đến hoạt động của Công ty. Điều này có thể được thực hiện thông qua các cuộc họp mở với nhà đầu tư/nhà phân tích, họp báo, họp ngắn với nhà đầu tư hay theo các hình thức khác mà công ty | AAA tổ chức gặp gỡ nhà đầu tư/bộ phận phân tích các công ty chứng khoán, duy trì trao đổi qua các kênh.   |

| STT | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA  |
|-----|---|---|--|
|     | bằng cách sử dụng các công cụ truyền thông đa dạng.   | cho phép và đảm bảo không vi phạm những quy định cấm theo luật pháp/ quy định niêm yết hiện hành.   |  |
| 8.3 | Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm việc công bố các thông tin phi tài chính, bao gồm báo cáo về môi trường và xã hội. | HĐQT cần phải đảm bảo Công ty công bố thông tin liên quan và cập nhật về hoạt động và cấu trúc quản trị công ty trên website và trong báo cáo thường niên của công ty. Tối thiểu, Công ty cần phải công bố các chính sách và quy chế quản trị công ty theo quy định tại Bộ Nguyên tắc này.  | Quy chế quản trị công ty được đăng tải trên website, các báo cáo về quản trị được thực hiện hàng năm trong báo cáo thường niên và báo cáo tình hình quản trị công ty |
|     |   | HĐQT cần phải công bố mức độ và lộ trình Công ty tuân thủ Bộ Nguyên tắc này trong báo cáo thường niên một cách chi tiết.  | AAA thực hiện tốt thông lệ này   |
|     |   | HĐQT cần phải bảo đảm rằng công ty công bố thông tin về tác động môi trường và xã hội đáng kể và phương pháp quản lý rủi ro môi trường và xã hội của công ty. Thông tin phải được chuẩn bị theo các chuẩn mực được chấp nhận chung trên toàn cầu, như chuẩn mực do Hội đồng Báo cáo Tích hợp Quốc tế (IIRC), hay Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) hay Hội đồng Chuẩn mực Đảm bảo Bền vững (SASB) ban hành, và được thẩm định độc lập. | AAA thực hiện tốt thông lệ này   |
|     |   | HĐQT cần phải bảo đảm thiết lập các chính sách và quy trình quản trị phù hợp để theo dõi chất lượng của thông tin môi trường và xã hội. HĐQT cần phải bảo đảm rằng thông tin được gắn với chiến lược, quản trị, và hiệu quả hoạt động của   | AAA thực hiện tốt thông lệ này   |

| STT  | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA   |
|--|---|--|---|
|  |   | công ty, để thúc đẩy thành công bền vững trong dài hạn của công ty.  |   |
| 8.4  | Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành được công bố công khai nhằm đáp ứng yêu cầu của cổ đông liên quan đến thù lao, hiệu quả hoạt động và tạo ra giá trị. | HĐQT cần phải công bố trong báo cáo thường niên của công ty về chính sách và tiêu chí xác định lương thưởng/ thù lao, cũng như tên, số tiền và chi tiết lương thưởng/thù lao của: (a) từng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát (nếu có) và TGD; và (b) nhân sự điều hành cấp cao (những người không phải là thành viên HĐQT hay TGD).  | AAA thực hiện tốt thông lệ này  |
|  |   | HĐQT cần phải công bố trong báo cáo thường niên của công ty về mọi hình thức lương thưởng/thù lao và các khoản chi và lợi ích khác, do công ty và các công ty con chi trả cho thành viên HĐQT và nhân sự điều hành cấp cao của công ty. HĐQT cũng công bố chi tiết về chương trình chi trả cổ phiếu cho nhân viên.   | Các thông tin này được công bố trong BCTN và BCTC của Công ty.            |
|  |   | HĐQT cần phải công bố chính sách thù lao cho thành viên HĐQT và chính sách này phải phản ánh nhiệm vụ và trách nhiệm của mỗi cá nhân, kể cả các loại và cấu phần trong thù lao mà từng thành viên HĐQT nhận được. Công bố về thù lao cho từng thành viên HĐQT cũng phải bao gồm mức thù lao mà mỗi cá nhân nhận được do nắm giữ vị trí thành viên HĐQT tại các công ty con của công ty (nếu có). | AAA Công bố nguyên tắc chi trả thù lao cho TV HĐQT, mức thu nhập cho HĐQT |
| <b>CÁC QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG</b>   |   |  |   |
| <b>Nguyên tắc 9: Thiết lập khuôn khổ để thực hiện hiệu quả quyền của cổ đông</b> |   |  |   |

| STT | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA  |
|-----|---|---|--|
| 9.1 | Hội đồng Quản trị cần phải thiết lập và công bố các chính sách bảo vệ quyền của cổ đông, và giám sát việc thực hiện các chính sách này. | <p> HĐQT cần phải thông qua một chính sách toàn diện mô tả cụ thể các quyền của cổ đông và những yêu cầu về quyền, các thủ tục chuẩn bị, tiến hành và đưa ra quyết định tại các cuộc họp đại hội đồng cổ đông</p>   | <p>Các nội dung được quy định tại điều lệ công ty.</p>   |
|     |   | <p>Để tránh pha loãng cổ phần, điều lệ của công ty cần phải có quy định về quyền ưu tiên cho cổ đông để cho phép cổ đông hiện hữu của công ty duy trì tỷ lệ sở hữu cổ phần tương ứng khi công ty phát hành cổ phần mới. Giá mua cổ phần và điều khoản mua được áp dụng với các cổ đông hiện hữu không được kém ưu đãi hơn so với giá và điều khoản chào bán cho bên thứ ba.</p> | <p>Điều khoản này được quy định trong điều lệ công ty</p>  |
|     |   | <p>Công ty cần phải công bố chính sách dành cho cổ đông, các quy tắc và thủ tục tham gia họp đại hội đồng cổ đông trên website của công ty.</p>   | <p>Các chính sách cho cổ đông, các quy tắc thủ tục tham gia họp đều được công bố trên website, mục quan hệ cổ đông</p> |
|     |   | <p>HĐQT cần phải bảo đảm rằng công ty có một hệ thống ghi nhận khiếu nại của cổ đông và giải quyết hiệu quả các tranh chấp của công ty.</p>   | <p>Bộ phận Quan hệ nhà đầu tư tiếp nhận ý kiến đóng góp qua email, điện thoại</p>                                      |
|     |   | <p>Công ty cần phải công bố người sở hữu thụ hưởng cuối cùng (nêu rõ đích danh cá nhân) từ 5% tổng số cổ phần trở lên.</p>  | <p>AAA công bố các thông tin về cổ đông lớn (trên 5%)</p>  |
| 9.2 | <p>Hội đồng Quản trị cần phải tổ chức họp</p>   | <p>HĐQT nên gửi thông báo về các cuộc họp cổ đông thường niên và bất thường với các thông tin đầy đủ và có liên quan, ít nhất là 21 (hai mươi một) ngày trước cuộc họp</p>  | <p>AAA thực hiện tốt thông lệ này.</p>   |
|     | <p>ĐHĐCĐ hiệu quả</p>   | <p>Mỗi cổ đông cần nhận được thông báo họp, chương trình họp, cũng như thông tin chính xác, khách quan và kịp thời để</p>   | <p>AAA gửi thông báo họp, chương trình họp cho các cổ đông trong nước và nước ngoài,</p>                               |

| STT | Nguyên tắc quản trị | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA   |
|-----|---------------------|---|---|
|     |                     | có căn cứ ra quyết định về các vấn đề cần được thông qua tại cuộc họp cổ đông.  | đồng thời đăng tải các tài liệu họp trên website công ty.   |
|     |                     | HĐQT cần phải công bố cho cổ đông thông tin đầy đủ về kinh nghiệm và lý lịch của các ứng cử viên thành viên HĐQT, bao gồm tuổi, trình độ học vấn và kinh nghiệm liên quan khác, bao gồm thông tin về các vị trí thành viên HĐQT tại các công ty niêm yết hoặc không niêm yết khác.  | AAA thực hiện tốt thông lệ này  |
|     |                     | HĐQT nên có một quy trình công bằng và hiệu quả để cổ đông kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm các đề xuất cho việc đề cử các thành viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10 (mười) phần trăm tổng số cổ phần phổ thông trở lên của công ty có quyền kiến nghị bổ sung các vấn đề đưa vào chương trình họp. Các cổ đông sở hữu ít hơn 10 (mười) phần trăm cổ phần biểu quyết của công ty cần được tạo cơ hội đề xuất các vấn đề bổ sung vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. | Nội dung này được quy định tại Điều 12, Điều lệ công ty: “Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.”  |
|     |                     | Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10 (mười) phần trăm cổ phần biểu quyết của công ty có thể yêu cầu triệu tập họp đại hội cổ đông bất thường.   | Nội dung này được quy định tại Điều 12, Điều lệ công ty: “Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp” |
|     |                     | HĐQT cần phải đảm bảo rằng các cổ đông có thể biểu quyết thông qua các đại  | Các quy định về ủy quyền được nêu rõ trong Điều lệ Công ty  |

| STT | Nguyên tắc quản trị | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA   |
|-----|---------------------|--|---|
|     |                     | <p>diện được ủy quyền theo đúng hướng dẫn của cổ đông ủy quyền. Các quy tắc biểu quyết vắng mặt sẽ được quy định trong quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông của công ty. HĐQT cũng cần phải khuyến khích và tạo điều kiện cho các cổ đông bỏ phiếu điện tử hoặc qua dịch vụ bưu chính và tham gia cuộc họp Đại hội cổ đông trực tuyến theo cách không làm cho thủ tục biểu quyết trở nên khó khăn hoặc tốn kém</p> | <p>“Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa hoặc bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác”. Đồng thời Quy chế tổ chức tại mỗi kỳ ĐHĐCĐ sẽ quy định cụ thể hình thức tổ chức, biểu quyết.</p> |
|     |                     | <p>Các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nên được tổ chức vào thời gian và địa điểm thuận tiện nhất cho các cổ đông.</p>   | <p>ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 được tổ chức tại trụ sở công ty, vào thời gian và địa điểm thuận tiện cho cổ đông tham dự.</p>  |
|     |                     | <p>Thành viên HĐQT, lãnh đạo cấp cao và đại diện của kiểm toán độc lập cần phải tham dự các cuộc họp của cổ đông để trả lời các câu hỏi của cổ đông tại cuộc họp</p>   | <p>HĐQT Công ty và các lãnh đạo cấp cao dự họp đầy đủ, do kiểm toán độc lập không có ý kiến ngoại trừ nên không tham dự họp.</p>  |
|     |                     | <p>Công ty cần phải công bố kết quả biểu quyết trong vòng 1 (một) ngày sau cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên hoặc bất thường. Kết quả biểu quyết phải bao gồm thông tin về số phiếu tán thành, không tán thành và phiếu trắng đối với các vấn đề cần thông qua trong cuộc họp.</p>  | <p>Kết quả biểu quyết được công bố ngay trong cuộc họp</p>  |
|     |                     | <p>Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường cần phải được công bố trên website của công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm Đại hội cổ đông kết thúc. Ngoài các yêu cầu theo quy định, biên bản phải bao gồm các nội dung sau: (1) thủ tục biểu quyết; (2) các ghi chép cho thấy việc cổ</p>   | <p>AAA thực hiện tốt thông lệ trên.</p>   |

| STT | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA   |
|-----|---|---|---|
|     |   | <p>đồng có cơ hội để đưa ra các câu hỏi, cũng như trình bày cụ thể các câu hỏi và câu trả lời nhận được tại cuộc họp; (3) các vấn đề được thảo luận và nội dung nghị quyết thông qua; (4) kết quả bỏ phiếu cho từng nội dung chương trình họp; (5) danh sách các thành viên HĐQT, cán bộ công ty, đại diện của công ty kiểm toán và các cổ đông tham dự cuộc họp; và (6) ý kiến không tán thành đối với mọi nội dung trong chương trình họp được coi là quan trọng trong quá trình thảo luận.</p> |   |
| 9.3 | <p>Hội đồng Quản trị cần phải xây dựng và thực hiện chính sách cổ tức công bằng và nhất quán.</p> | <p>HĐQT cần phải áp dụng chính sách rõ ràng và minh bạch về quy trình phân phối và chi trả cổ tức, đảm bảo công bằng giữa các cổ đông. Cổ đông cần được cung cấp đầy đủ thông tin về các điều kiện chia cổ tức và thủ tục chi trả và không gặp cản trở việc nhận cổ tức.</p>  | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt thông lệ này.</p>   |
|     |   | <p>Cổ tức phải được trả trong vòng 30 (ba mươi) ngày sau khi nghị quyết có liên quan được thông qua. Trong trường hợp công ty trả cổ tức dưới dạng cổ phiếu (script dividend) thì thời hạn chi trả là trong vòng 60 (sáu mươi) ngày từ khi nghị quyết được thông qua.</p>   | <p>AAA thực hiện đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ cổ tức theo quy định của pháp luật</p>               |
|     |   | <p>Công ty có trách nhiệm chi trả toàn bộ cổ tức đã công bố. Theo đó, công ty phải chịu trách nhiệm trước các cổ đông về việc không thực hiện nghĩa vụ này theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>   | <p>AAA thực hiện đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ cổ tức theo quy định của pháp luật</p>               |
|     |   | <p>Hội đồng quản trị cần phải công bố chính sách cổ tức thông qua website của công ty.</p>  | <p>Các thông tin về cổ tức được cập nhật trên website và các phương tiện thông tin đại chúng khác</p> |

| STT | Nguyên tắc quản trị                                    | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA  |
|-----|--|--|--|
| 9.4 | Đối xử bình đẳng đối với tất cả các cổ đông            | Tất cả các quyền của cổ đông cần phải được HĐQT công nhận, tôn trọng và bảo vệ. Cụ thể, cổ đông thiểu số cần phải được bảo vệ khỏi các hành động lạm dụng từ các cổ đông nắm quyền kiểm soát hoặc các cổ đông lớn nắm giữ cổ phiếu trực tiếp hoặc gián tiếp, những cổ đông này có thể kiểm soát hoặc ảnh hưởng đáng kể đến các quyết định của công ty.   | HĐQT AAA thực hiện tốt thông lệ này.   |
|     |  | Việc bỏ phiếu của cổ đông sẽ dựa trên cơ sở “một cổ phiếu phổ thông một quyền biểu quyết”. Tất cả các quyền liên quan đến từng loại cổ phần cần được công bố công khai.  | Thông tin về các loại cổ phần, cổ phiếu phát hành được công khai đầy đủ.   |
|     |  | Cổ đông trong và ngoài nước cần phải được khuyến khích tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Những trở ngại đối với biểu quyết xuyên biên giới cần được loại bỏ. Tài liệu họp Đại hội cổ đông, bao gồm tài liệu, nghị quyết và biên bản, nên được cung cấp thêm bằng tiếng Anh nhằm tạo điều kiện cho các cổ đông không quen thuộc với tiếng Việt tham gia cuộc họp một cách có hiệu quả, và cung cấp thông dịch viên tại cuộc họp nếu cần thiết. | AAA thực hiện gửi thông báo mời họp bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt cho tất cả cổ đông trong và ngoài nước. Các tài liệu ĐHĐCĐ được cung cấp song ngữ và đăng tải trên website. AAA sẵn sàng có thông dịch viên tại cuộc họp trong trường hợp có cổ đông nước ngoài đăng ký tham dự. |
|     |  | Công ty cần thiết lập và công bố trên website của công ty Chính sách và cơ chế Khiếu nại hiệu quả cho phép cổ đông và những người khác thực hiện khiếu nại và đảm bảo các khiếu nại này được điều tra và xử lý.  | AAA hiện chưa công bố trên website của công ty   |
| 9.5 | Giao dịch với bên liên quan cần phải được thông qua và | HĐQT cần phải đảm bảo các giao dịch với bên liên quan được thực hiện theo thông lệ thị trường ở tất cả các khía cạnh (ví dụ: giá cả, thời hạn, bảo lãnh và các điều khoản chung). Tất cả các giao dịch   | HĐQT AAA thực hiện tốt thông lệ này.   |



| STT | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA  |
|-----|--|--|--|
|     | <p>tiến hành theo cách thức đảm bảo các xung đột lợi ích được quản lý hợp lý và bảo vệ lợi ích của công ty và cổ đông.</p> | <p>với bên liên quan phát sinh phải được xem xét và phê duyệt/phủ quyết nghiêm ngặt theo phân quyền đã được quy định và phải được công bố một cách phù hợp (xem thêm 3.1.2).</p>   |  |
|     |  | <p>Thành viên HĐQT và cán bộ quản lý cấp cao cần phải công khai cho HĐQT biết họ có lợi ích đáng kể nào trong bất kỳ một giao dịch hay vấn đề gì ảnh hưởng trực tiếp tới công ty hay không, cho dù là trực tiếp, gián tiếp hay thay mặt cho bên thứ ba.</p>  | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt thông lệ này.</p>  |
|     |  | <p>Công ty nên ban hành một chính sách bằng văn bản về giao dịch với các bên liên quan (được Hội đồng quản trị phê duyệt) và công bố trên website của công ty. Chính sách này nên bao gồm tối thiểu các yếu tố sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>i. Mục tiêu của chính sách</li> <li>ii. Các định nghĩa</li> <li>iii. Đơn vị phụ trách việc soạn lập chính sách</li> <li>iv. Phạm vi áp dụng của chính sách</li> <li>v. Xác định các bên liên quan và giao dịch với các bên liên quan, bao gồm các ngưỡng giá trị giao dịch và các yêu cầu công bố thông tin</li> <li>vi. Thông báo, quy trình và trách nhiệm giải trình</li> <li>vii. Quy trình phê duyệt/phủ quyết các giao dịch với các bên liên quan</li> <li>viii. Giám sát các giao dịch với các bên liên quan</li> <li>ix. Minh bạch và công bố thông tin/báo cáo về các giao dịch với các bên liên quan</li> </ul> | <p>Các vấn đề liên quan đến giao dịch với bên liên quan được quy định tại điều lệ công ty, đăng tải trên website</p> |

| STT   | Nguyên tắc quản trị | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA   |
|---|---------------------|--|---|
|   |                     | <p>x. Ban hành và phổ biến chính sách.</p> <p>Công ty cần phải xác định nhóm các thành viên HĐQT độc lập, không có mâu thuẫn lợi ích và nhiệm vụ của họ liên quan đến giao dịch với các bên liên quan được quy định chính thức trong quy chế hoạt động. Các thành viên HĐQT này cần hỗ trợ thực hiện chính sách, rà soát và thông qua/ phê duyệt các quy trình phê duyệt giao dịch với các bên liên quan và có sự tương tác chặt chẽ với bộ phận kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập, là các bộ phận đưa ra đảm bảo đối với giao dịch với các bên liên quan.</p> <p>Trong trường hợp GDBLQ có quy mô lớn hoặc có thể có ảnh hưởng lớn đối với định hướng chiến lược hoặc cơ cấu vốn của công ty, cổ đông phải có quyền thông qua GDBLQ. HĐQT phải trình giao dịch để cổ đông thông qua và công bố thông tin (cả trước khi thực hiện giao dịch và trong báo cáo thường niên của công ty): a) danh tính của người hưởng cuối cùng bao gồm mọi chủ sở hữu có quyền kiểm soát và bất kỳ bên nào liên kết với chủ sở hữu có quyền kiểm soát có bất kỳ lợi ích sở hữu trực tiếp/gián tiếp nào trong công ty; b) các doanh nghiệp khác trong đó cổ đông có quyền kiểm soát có lợi ích đáng kể; và c) các hợp đồng với cổ đông (vd: cam kết đối với các khoản thanh toán của bên liên quan như phí cấp phép, hợp đồng dịch vụ và các khoản vay).</p> | <p>HĐQT AAA thực hiện tốt thông lệ này.</p> <p>AAA thực hiện công bố thông tin đầy đủ và kịp thời về các giao dịch với bên liên quan. HĐQT được thông qua các giao dịch dưới 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp, từ 35% trở lên được ĐHĐCĐ phê duyệt</p> |
| <b>QUAN HỆ VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN</b>                                     |                     |  |   |
| <b>Nguyên tắc 10: Tăng cường tham gia hiệu quả của các bên có quyền lợi liên quan</b> |                     |  |   |

| STT  | Nguyên tắc quản trị  | Thông lệ khuyến nghị   | Thực hiện tại AAA                           |
|------|--|--|---|
| 10.1 | Hội đồng Quản trị cần phải đảm bảo thiết lập các quy tắc để bảo vệ và thúc đẩy sự tham gia của các bên có quyền lợi liên quan. | <p>HDQT cần phải đảm bảo có một quy trình chính thức để xác định các bên có quyền lợi liên quan của công ty bao gồm nhân viên, chủ nợ, khách hàng, nhà cung cấp, cộng đồng địa phương và các tổ chức phi chính phủ quan trọng. HDQT nên áp dụng các chính sách rõ ràng, minh bạch đối với các bên có quyền lợi liên quan với các cách tiếp cận khác nhau theo mức độ ưu tiên được xác định cho từng nhóm có quyền lợi liên quan.</p> | <p>HDQT AAA thực hiện tốt thông lệ này.</p> |
|      |  | <p>HDQT cần phải đảm bảo rằng công ty tôn trọng lợi ích và quyền lợi hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đã được pháp luật hoặc được cam kết thông qua các hợp đồng. HDQT nên đặt kỳ vọng cao về sự tương tác với các bên có quyền lợi liên quan và thể hiện cam kết đối với việc tham gia của các bên có quyền lợi liên quan trong Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh của công ty.</p>   | <p>HDQT AAA thực hiện tốt thông lệ này.</p> |
|      |  | <p>HDQT cần phải ưu tiên áp dụng các chính sách và chương trình dành cho nhân viên, đặc biệt là các chính sách về an toàn lao động, phúc lợi và phát triển, để nhân viên công ty có thể đóng góp tích cực vào việc đạt được các mục tiêu của công ty và có thể tham gia vào các hoạt động quản trị công ty.</p>  | <p>HDQT AAA thực hiện tốt thông lệ này.</p> |
|      |  | <p>HDQT cần phải đảm bảo rằng công ty áp dụng và thực thi chính sách chống tham nhũng và chống hối lộ nghiêm ngặt trong Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh.</p>   | <p>HDQT AAA thực hiện tốt thông lệ này.</p> |
|      |  | <p>HDQT cần phải đảm bảo rằng các yêu cầu về môi trường và xã hội của công ty được đưa vào các yêu cầu đối với các nhà thầu.</p>   | <p>HDQT AAA thực hiện tốt thông lệ này.</p> |

| STT  | Nguyên tắc quản trị   | Thông lệ khuyến nghị  | Thực hiện tại AAA   |
|------|---|---|---|
| 10.2 | Hội đồng Quản trị cần phải đảm bảo và giám sát các cuộc           | HĐQT nên thiết lập và giám sát cơ chế chính thức dành cho người lao động và các bên có quyền lợi liên quan khác đưa ra các câu hỏi và khiếu nại của họ.   | Các bên liên quan và người lao động khi có câu hỏi/khiếu nại có thể liên lạc qua email trực tiếp tới HĐQT hoặc thông qua hòm thư góp ý/ công đoàn công ty |
|      | đôi thoại phù hợp giữa công ty và các bên có quyền lợi liên quan. | HĐQT nên áp dụng một quy trình giao tiếp minh bạch và dễ dàng tiếp cận để cho phép: (i) tiếp nhận và đăng ký những thông tin từ các bên có quyền lợi liên quan bên ngoài; (ii) đánh giá các vấn đề được nêu ra và xác định các thức phản hồi; và (iii) cung cấp và ghi nhận các phản hồi, nếu có. | AAA có xây dựng quy trình này   |

*[Hết nội dung tại trang này]*

#### **4.8. Kế hoạch nâng cao chất lượng quản trị công ty năm 2023**

##### **Kế hoạch ngắn hạn:**

Mục tiêu cải thiện các thông lệ liên quan đến: **CÔNG BỐ THÔNG TIN & MINH BẠCH và QUAN HỆ VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN**

- Tiếp tục xây dựng website AAA cập nhật, công bố đầy đủ và kịp thời các thông tin cho cổ đông, khách hàng, nhà đầu tư trong và ngoài nước
- Duy trì tuân thủ các quy định về công bố thông tin với UBCKNN và HOSE theo chuẩn thông tư 96/2020/TT-BTC và phấn đấu thực hiện tốt hơn các chuẩn mực để cung cấp thông tin đầy đủ cho nhà đầu tư
- Tiếp tục xây dựng các kế hoạch kế nhiệm, các chương trình định hướng và đào tạo cho các thành viên HĐQT và BDH, các vị trí lãnh đạo chủ chốt khác.
- Cập nhật thường xuyên các kiến thức, thông lệ quốc tế về Quản trị Công ty trong và ngoài nước để nâng cao chuẩn mực và thực tiễn thực hành quản trị của AAA

##### **Kế hoạch trung và dài hạn:**

Mục tiêu cải thiện các thông lệ liên quan đến: **Môi trường kiểm soát & Trách nhiệm của HĐQT**

- Tăng cường sự tham gia của thành viên độc lập trong HĐQT,
- Tăng cường hoạt động của hệ thống kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ và khung quản lý rủi ro, tăng cường hoạt động của các bộ phận kiểm soát và giám sát hoạt động của các bộ phận này

*[Hết nội dung tại trang này]*

## CHƯƠNG 5: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

### 5.1. Thông tin chung về báo cáo

- Mục tiêu của báo cáo: Báo cáo đưa ra đánh giá liên quan đến các vấn đề phát triển bền vững của AAA trong năm 2023. Dựa trên tầm nhìn, định hướng phát triển và chiến lược kinh doanh, Báo cáo đưa ra các vấn đề trọng yếu của AAA có tác động đáng kể đến kinh tế, xã hội, môi trường. Báo cáo Phát triển bền vững của AAA là một phần quan trọng trong Báo cáo Thường niên, giúp nhà đầu tư, cổ đông và các bên hữu quan tiếp cận các thông tin về chiến lược phát triển, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ở khía cạnh phát triển bền vững
- Cách thức xây dựng nội dung báo cáo: Báo cáo Phát triển bền vững được lập thành 01 Báo cáo độc lập tham chiếu theo bộ tiêu chuẩn mới nhất GRI Sustainability Reporting Standards của Tổ chức sáng kiến toàn cầu (GRI) được trình bày cụ thể cho từng lĩnh vực theo các danh mục Kinh tế - Xã hội – Môi trường, tham khảo tài liệu Hướng dẫn công bố thông tin về Môi trường & Xã hội do UBCKNN phối hợp với Tổ chức IFC thực hiện.
- Thời gian thực hiện báo cáo: 1/1/2023 – 31/12/2023
- Ngày báo cáo gần nhất: 31/12/2022
- Chu kỳ báo cáo: thường niên
- Phạm vi báo cáo: Báo cáo được lập trong phạm vi hoạt động của CTCP Nhựa An Phát Xanh trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh bao bì nhựa.
- Thông tin liên hệ:  
AAA đang nỗ lực hết mình để đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan đối với minh bạch thông tin, tăng trưởng bền vững trong kinh doanh, thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp với xã hội. Do đó chúng tôi rất mong nhận được những đóng góp ý kiến của Quý vị. Mọi ý kiến đóng góp liên quan đến vấn đề phát triển bền vững, xin Quý vị vui lòng gửi về địa chỉ:  
Ông Nguyễn Trung Kiên  
Giám đốc Quan hệ Nhà đầu tư  
Email: kiennt@anphatholdings.com

### 5.2. Định hướng phát triển bền vững

#### Các tác động của AAA liên quan đến phát triển bền vững

Việc đánh giá tác động từ các hoạt động của AAA lên 03 yếu tố: kinh tế, xã hội và môi trường sẽ giúp AAA xác định được vai trò, trách nhiệm và các hành động cần thiết để đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty và đóng góp xây dựng cộng đồng và xã hội.

- Tác động đối với nền kinh tế:

AAA nỗ lực tạo ra hiệu quả kinh tế lớn nhất từ hoạt động sản xuất kinh doanh, từ đó hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ đóng góp cho Ngân sách nhà nước. Bên cạnh đó, với vai trò là doanh nghiệp dẫn đầu ngành nhựa bao bì, An Phát luôn tiên phong trong các xu hướng sản phẩm công nghệ cao và thân thiện với môi trường, đón đầu xu thế của thế giới, hỗ trợ và nâng đỡ các doanh nghiệp ngành nhựa Việt Nam, giúp nâng cao vị thế và tầm vóc ngành nhựa Việt Nam trên thế giới.

- Tác động đối với xã hội:

Trong nhiều năm qua, AAA đã duy trì công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người dân tại địa bàn và các tỉnh lân cận, đóng góp cho công tác an sinh xã hội tại địa phương. Đồng thời, AAA cũng chú trọng đầu tư phát triển nguồn nhân lực, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội văn minh. Ngoài ra công ty đã tổ chức và tài trợ các chương trình hoạt động cộng đồng, xã hội, san sẻ khó khăn với đồng bào địa phương và xã hội.

- Tác động đối với môi trường:

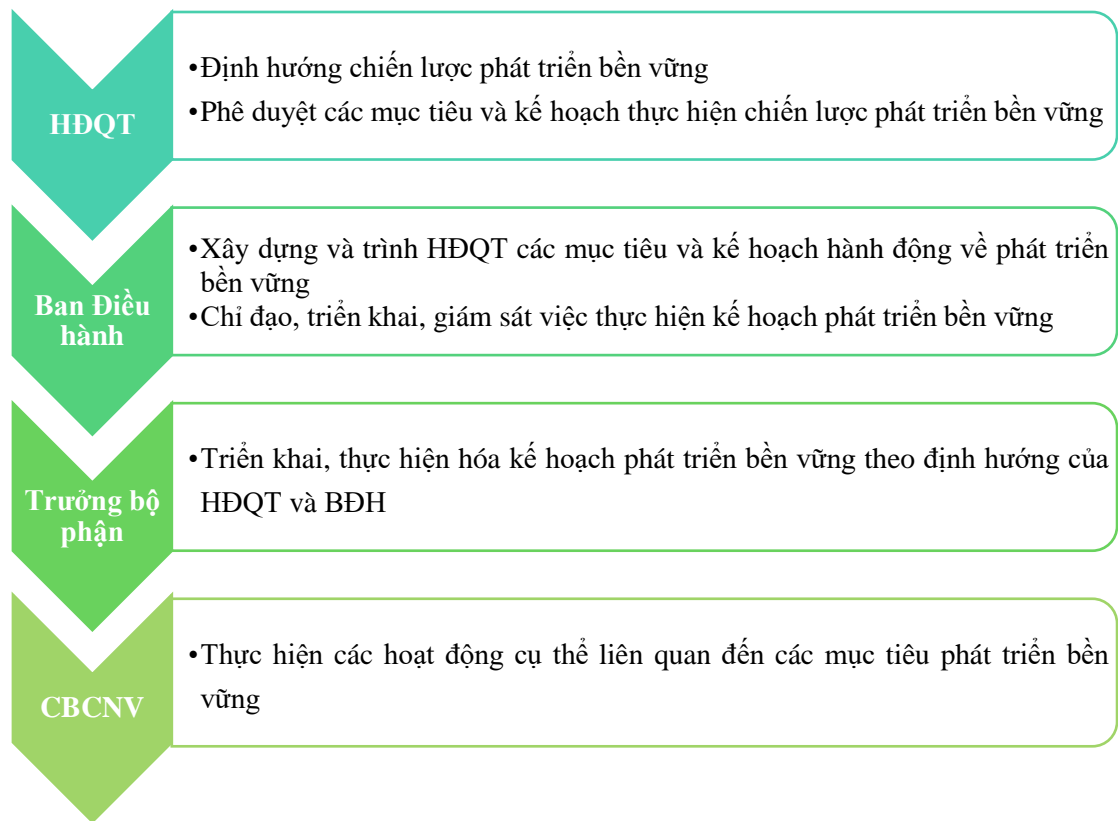
AAA hoạt động trong lĩnh vực sản xuất bao bì nhựa, bản thân các sản phẩm nhựa truyền thống gây ra những quan ngại về vấn đề môi trường. Ý thức được điều đó, AAA đã nỗ lực để “xanh” trong cách doanh nghiệp vận hành, đồng thời thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu sản phẩm sang các sản phẩm thân thiện với môi trường bằng việc lan tỏa thói quen tiêu dùng xanh trong nội tại doanh nghiệp và tới tất cả các bên hữu quan. Hệ thống xử lý nước thải được đầu tư theo dây chuyền tuần hoàn khép kín theo các tiêu chuẩn quốc tế, các chỉ tiêu về tiêu thụ năng lượng và nguyên vật liệu được giám sát chặt chẽ, khuôn viên các nhà máy được quy hoạch với không gian xanh, các phong trào tiết kiệm năng lượng được phát động thường xuyên và hưởng ứng bởi CBCNV. Đồng thời Công ty cũng đẩy mạnh phát triển các sản phẩm nhựa thân thiện môi trường, góp phần giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường do rác thải nhựa.

### **5.3.Mô hình phát triển bền vững**

AAA xác định quản trị doanh nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng nhất để đảm bảo tăng trưởng hiệu quả, phát triển bền vững để đảm bảo lợi ích của các bên hữu quan. Bên cạnh việc xây dựng một hệ thống quản trị tiên tiến, tuân theo các quy định của pháp luật và chuẩn mực quốc tế, AAA cũng ban hành hệ thống các quy chế nội bộ nhằm tạo ra tạo ra một cơ chế quản trị xuyên suốt.

*[Hết nội dung tại trang này]*

## Mô hình quản trị phát triển bền vững



### 5.4. Hiệu quả kinh tế

#### 5.4.1. Tác động kinh tế trực tiếp

##### Duy trì hiệu quả kinh doanh

Vai trò quan trọng nhất của doanh nghiệp là tạo ra giá trị kinh tế. Do đó, việc đảm bảo hiệu quả trong các hoạt động sản xuất kinh doanh là ưu tiên hàng đầu của doanh nghiệp. Từ khi niêm yết (năm 2010) đến nay, quy mô Nhựa An Phát Xanh đã tăng trưởng mạnh mẽ qua từng năm, không ngừng đóng góp cho sự phát triển chung của nền kinh tế. Năm 2023, Công ty đạt doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất lần lượt đạt 12628 tỷ đồng và 309 tỷ đồng, tiếp tục gia tăng giá trị doanh nghiệp, đóng góp chung cho tăng trưởng GDP Việt Nam.

##### Đóng góp Ngân sách nhà nước

Cùng với tạo ra hiệu quả kinh tế từ hoạt động sản xuất kinh doanh, AAA đảm bảo hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước của AAA. Năm 2023, AAA đã nộp 92 tỷ đồng cho ngân sách nhà nước.

##### Chính sách cổ tức

Chính sách cổ tức của Công ty được thực hiện căn cứ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và được HĐQT Công ty trình ĐHCĐ phê duyệt. Theo đó:

- Công ty chỉ thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, đã trích lập các quỹ Công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Ngay sau



khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn

- Cổ đông được chia cổ tức căn cứ theo phần vốn góp tại Công ty. Tỷ lệ chi trả cổ tức do ĐHCĐ quyết định căn cứ trên đề xuất của HĐQT và căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động, kế hoạch sản xuất kinh doanh của các năm tiếp theo.

### **Đầu tư cho cộng đồng**

Năm 2023 Nhựa An Phát Xanh tiếp tục tài trợ cho các hoạt động cộng đồng địa phương. Các chương trình thường niên như tài trợ quỹ khuyến học tại địa phương, ủng hộ tết vì người nghèo, trẻ mồ côi, Chi hội phụ nữ, hội chữ thập đỏ, quỹ đền ơn đáp nghĩa tại địa phương vẫn được duy trì.

### **Đảm bảo quyền lợi của CBCNV**

Năm 2023, AAA đã thực hiện chi trả đầy đủ lương và các chế độ ngoài lương cho người lao động, thưởng theo hiệu quả sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ các chính sách bảo hiểm, phúc lợi theo quy định của pháp luật. AAA chú trọng xây dựng và tổ chức các chương trình chăm sóc đời sống tinh thần cho CBCNV như tổ chức du lịch thường niên, chương trình bảo hiểm y tế, văn nghệ-thể thao kỉ niệm các ngày lễ, thành thành lập Công ty...

#### **5.4.2. Tác động kinh tế gián tiếp**

#### **Tiếp tục khẳng định vị thế và thương hiệu ngành nhựa Việt Nam trên thị trường quốc tế**

- Đóng góp vào tăng trưởng của ngành nhựa Việt Nam: AAA năm 2023 vẫn là doanh nghiệp xuất khẩu bao bì nhựa lớn nhất Việt Nam (theo số liệu của Tổng Cục Hải quan).
- Góp phần mở rộng quan hệ thương mại giữa Việt Nam với các nước trên thế giới: AAA xuất khẩu 98% sản lượng bao bì sản xuất tới hơn 70 quốc gia và vùng lãnh thổ. An Phát thường xuyên đón nhiều khách hàng lớn từ châu Âu, Mỹ, Úc và Nhật Bản tới tham quan và làm việc tại doanh nghiệp, tăng cường hợp tác quốc tế trên nhiều lĩnh vực như: Mitsubishi Corporation, Sojitz, Itochu, Hanwa,...
- Tiên phong phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường, khẳng định vị trí ngành nhựa bao bì Việt Nam trên bản đồ thế giới: Với quy mô sản xuất đạt 108.000 tấn/năm, AAA là nhà sản xuất bao bì màng mỏng hàng đầu khu vực Đông Nam Á. Bên cạnh đó AAA là một trong những nhà sản xuất tiên phong trên thế giới phát triển các sản phẩm nhựa sinh học thân thiện với môi trường. Các sản phẩm bao bì sinh học phân hủy hoàn toàn của An Phát đang được các khách hàng châu Âu, châu Mỹ... tin tưởng và ưa chuộng.

#### **Góp phần thúc đẩy phát triển hạ tầng, tăng cường đầu tư vào KCN tại địa phương**

Năm 2023, KCN An Phát 1 đã bắt đầu triển khai bàn giao cho khách hàng. Hai KCN hiện tại của AAA đều thu hút các lĩnh vực công nghiệp theo định hướng phát triển công nghiệp của tỉnh Hải Dương và đều được quy hoạch là tổ hợp khu công nghiệp kỹ thuật cao, phát triển đầy đủ các dịch vụ đi kèm. Đây là điểm đến của các nhà đầu tư trong và ngoài nước, thu hút đầu tư đến địa phương.

## 5.5. Tác động xã hội

Xác định con người là nhân tố cốt lõi thúc đẩy phát triển bền vững của doanh nghiệp nên ngay từ ngày đầu thành lập, AAA đã nỗ lực đem lại cho CBCNV môi trường làm việc tốt nhất, cơ hội phát triển năng lực đầy đủ nhất và một đời sống phong phú cả về vật chất và tinh thần. AAA đã nỗ lực thực hiện tốt trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng xã hội, trở thành doanh nghiệp tiêu biểu đóng góp cho sự phát triển của địa phương.

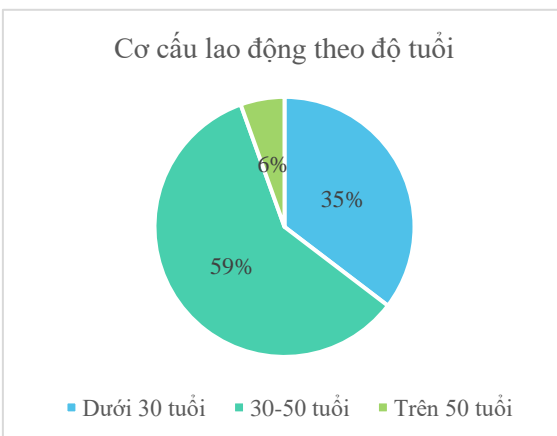
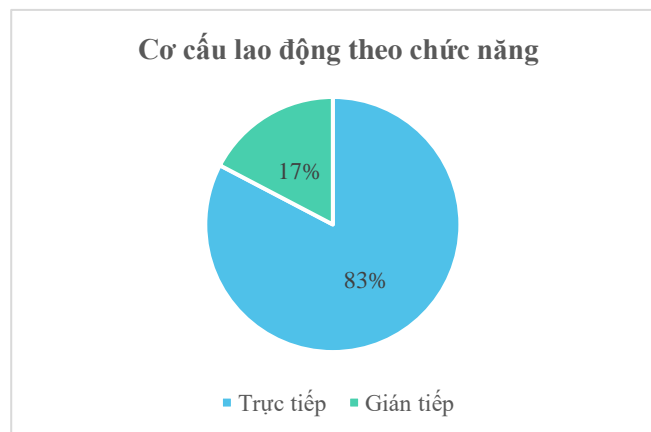
### 5.5.1. Phát triển nguồn nhân lực

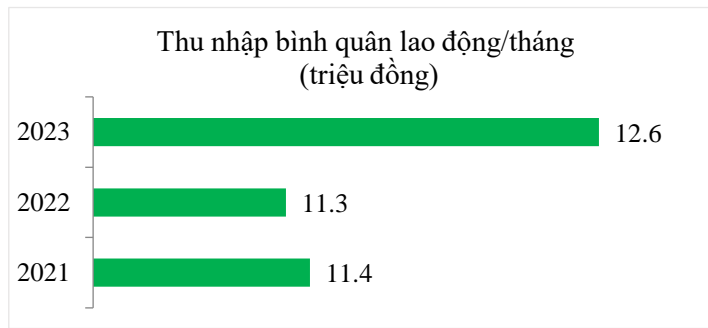
#### Tổng quan về lực lượng lao động

Số lượng nhân sự tại công ty mẹ AAA thời điểm 31/12/2023 là 1.684 người. Do đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh, nam giới chiếm đa số trong lực lượng lao động.

AAA và các công ty thành viên đã tạo ra việc làm ổn định cho gần 3.000 lao động địa phương (tại ngày 31/12/2023 là 2.928 người) và các tỉnh lân cận. AAA nỗ lực duy trì công ăn việc làm ổn định cho lực lượng lao động. Con người An Phát được thường xuyên đào tạo, nâng cao năng lực, rèn luyện đạo đức, góp phần dựng xây xã hội văn minh, hiện đại.

Chiến lược quản trị nhân sự của AAA được xây dựng trên những mục tiêu chính: tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo, thân thiện; thu hút, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài, chú trọng thăng tiến nội bộ đưa AAA trở thành một tập thể không ngừng học hỏi và hoàn thiện; đánh giá năng lực CBCNV công bằng, minh bạch; tạo khối đoàn kết nội bộ thông qua các chính sách đãi ngộ, phúc lợi gắn với giá trị cốt lõi và văn hóa doanh nghiệp.





## **Chính sách tuyển dụng và lương thưởng**

### **Chính sách tuyển dụng**

**Kế hoạch tuyển dụng:** Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu công việc, căn cứ vào kế hoạch hoạt động, các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn mà Công ty có kế hoạch tuyển dụng nhân sự.

**Thông báo tuyển dụng:** Các yêu cầu tuyển dụng của Công ty đều được đăng tải trên Website của Công ty và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

**Nguyên tắc tuyển dụng:** Bình đẳng – Khách quan – Minh bạch

**Yêu cầu tuyển dụng:** Các thông tin về vị trí việc làm, mô tả công việc, tiêu chuẩn xét tuyển được thông báo cụ thể trên website và facebook công ty. Theo từng vị trí cụ thể, Công ty đề ra các yêu cầu về trình độ chuyên môn cơ bản, ý thức phát triển nghề nghiệp và tính kỷ luật, trách nhiệm công việc. Đối với các vị trí quản lý, lãnh đạo, việc tuyển dụng chặt chẽ hơn với các yêu cầu về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích, tác nghiệp độc lập, quyết đoán và các tiêu chí riêng khác.

### **Quy trình tuyển dụng:**



**Các loại hợp đồng lao động:** Phụ thuộc vào nhu cầu và tính chất công việc, công ty sẽ xem xét ký kết hợp đồng lao động với người lao động theo các loại hợp đồng sau:

- HĐLĐ theo mùa vụ hoặc theo một vị trí có thời hạn dưới 12 tháng
- HĐLĐ không xác định thời hạn

**Chế độ làm việc:** Đối với CBCNV khối văn phòng: theo giờ làm việc hành chính 8h/ngày: sáng từ 08 giờ đến 12 giờ; chiều từ 13 giờ đến 17 giờ. Đối với CBCNV khối sản xuất được chia ca làm việc để đảm bảo quy trình sản xuất của nhà máy vận hành 24/24. CBCNV được hưởng chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ việc riêng có hưởng lương theo quy định của Luật lao động.

**Chế độ bảo hiểm:** Hàng tháng Công ty trích nộp Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật.

### **Chính sách lương thưởng và phụ cấp**

Nhằm đảm bảo sự linh hoạt, cạnh tranh và công bằng trong cách thức trả lương công ty áp dụng chính sách tính và trả lương theo KPI với tất cả CBCNV, ngoài trừ các vị trí công nhân, bốc vác, tạp vụ, lái xe, an ninh an toàn, các vị trí nhân viên kinh doanh đã áp dụng chính sách lương kinh doanh riêng và các vị trí tính lương khoán. Cơ chế trả lương như vậy sẽ giúp công ty giữ chân và thu hút nhân sự có chất lượng gắn bó với công ty, đồng thời tạo động lực nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc,

### **Quy trình thực hiện giao chỉ tiêu và tính lương KPIs**

- Bước 1: Giao chỉ tiêu KPIs
- Bước 2: Thực hiện các chỉ tiêu KPIs
- Bước 3: Đánh giá và chấm điểm
- Bước 4: Tiếp nhận và trình ký kết quả KPIs
- Bước 5: Tính lương theo KPIs

Tiền lương vị trí công việc của người lao động được đảm bảo ở mức cạnh tranh so với thị trường, góp phần ổn định công việc và nghề nghiệp, đảm bảo các lợi ích dài hạn cho CBCNV như lương hưu, bảo hiểm.

**Phụ cấp:** Ngoài lương cố định, CBCNV còn được hưởng các loại phụ cấp. Chế độ phụ cấp được chia thành 2 loại: phụ cấp công việc và phụ cấp trách nhiệm. Phụ cấp công việc áp dụng cho các vị trí làm việc có tính chất đặc biệt theo quy định của Công ty với mức phụ cấp tính bằng 10% - 30% lương của người đảm nhiệm.

### **Giáo dục đào tạo – Văn hóa doanh nghiệp**

#### **Giáo dục đào tạo**

Xác định con người là nhân tố cốt lõi thúc đẩy sự phát triển bền vững của doanh nghiệp Trung tâm đào tạo nghề An Phát ra đời và đã hoàn thành chức năng tuyển chọn, đào tạo nghề thường xuyên cho đội ngũ sản xuất.

Ban đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đã xây dựng chương trình đào tạo và kiểm tra cho người lao động theo tiêu chuẩn BSCI, đảm bảo 100% người lao động đều được trải qua quá trình đào tạo ban đầu trước khi vào sản xuất thực tế. Trong quá trình làm việc, người lao động tiếp tục được đào tạo, kiểm tra để nâng cao trình độ chuyên môn, cấp bậc. Trong năm AAA cũng liên kết với các chuyên gia kỹ thuật đầu ngành nhựa để đào tạo cho đội ngũ nhân viên R&D và cán bộ lãnh đạo nhà máy; cử một số CBCNV ưu tú đi tập huấn, học hỏi tại nước ngoài, tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng chuyên môn cho đội ngũ CBCNV văn phòng.

Năm 2023 các hoạt động đào tạo tiếp tục được triển khai. Các khóa đào tạo trực tuyến được thực hiện bên cạnh những chương trình đào tạo tập trung, về các nội dung: đào tạo kỹ năng quản lý thời gian hiệu quả, kỹ năng giao tiếp hiệu quả, tư duy tích cực, kiến thức sản phẩm nhựa sinh học, đào tạo văn

hóa 5S, đào tạo bảo mật thông tin,... Công ty bắt đầu triển khai hệ thống E-learning, triển khai số hóa các nội dung đào tạo, tăng khả năng tiếp cận tới nhiều học viên.



|   |            |      |
|---|------------|------|
| Số khóa đào tạo (bao gồm cả elearning và đào tạo trực tiếp) |            | 53   |
| Số giờ đào tạo trung bình năm/ người (khối gián tiếp)       | Giờ/ người | 3    |
| Số giờ đào tạo trung bình năm/ người (khối trực tiếp)       | Giờ/ người | 20   |
| Tỷ lệ CBCNV được định kỳ đánh giá                           | %          | 100% |

AAA tiếp tục phối hợp với các đơn vị đào tạo lao động như các trung tâm đào tạo nghề địa phương, các trường cao đẳng, đại học nhằm đảm bảo ổn định nguồn cung lao động phục vụ công tác sản xuất và kinh doanh. Đồng thời hoạt động tuyển dụng hướng đến xây dựng hình ảnh thương hiệu nhà tuyển dụng chuyên nghiệp, qua đó thu hút nhân sự chất lượng cao đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

#### **Văn hóa doanh nghiệp**

Văn hóa doanh nghiệp là nhân tố quyết định sự phát triển bền vững và thành công của doanh nghiệp. Trải qua hơn 20 năm xây dựng và phát triển, bộ gen người An Phát đã không ngừng được bồi đắp, đưa văn hóa An Phát ngày càng lan tỏa và thấm nhuần trong phong cách làm việc, ứng xử của con người An Phát. Văn hóa An Phát được xây dựng dựa trên các giá trị cốt lõi 9G – quy chuẩn trong mối quan hệ giữa người lãnh đạo và nhân viên, và 9T – bộ nguyên tắc ứng xử giữa Nhân viên và Lãnh đạo, nguyên tắc ứng xử giữa người An Phát với các bên liên quan. Bên cạnh các bộ nguyên tắc ứng xử, văn hóa An Phát còn đặc trưng bởi những nét rất riêng như văn hóa chào hỏi theo phong cách Nhật, văn hóa đúng giờ, văn hóa claim, văn hóa tham dự họp, .... hướng đến xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo, thân thiện; xây dựng hình ảnh con người An Phát năng động, hiện đại, văn minh.

#### **Đảm bảo an toàn lao động và chăm lo đời sống cho CBCNV**

##### **Đảm bảo an toàn lao động**

Nhằm đảm bảo sức khỏe của người lao động và xây dựng môi trường làm việc an toàn để người lao động an tâm công tác, AAA luôn tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật về an toàn, sức khỏe nghề nghiệp. Công ty thường xuyên cập nhật và thu thập những thông tin mới nhất về các mối nguy hại tiềm ẩn có thể xảy ra trong quá trình sản xuất, và thông báo công khai cho người lao động. Công ty sẽ hạn chế hoặc có những giám sát đặc biệt khi bắt buộc phải sử dụng các chất tiềm ẩn các mối

nguy hại tới sức khỏe của người lao động, kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, giảm thiểu rủi ro cho người lao động.

Tại AAA, CBCNV được trang bị dụng cụ bảo hộ lao động đạt tiêu chuẩn chất lượng, được kiểm tra sức khỏe định kỳ hàng năm để hạn chế tối đa rủi ro về sức khỏe cũng như phát hiện, điều trị kịp thời bệnh nghề nghiệp. Tòa nhà văn phòng, các nhà máy sản xuất được trang bị hệ thống chống cháy, báo cháy, bình chữa cháy, vòi nước... nhằm ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp. Hàng năm AAA tổ chức các buổi tập duyệt phòng cháy chữa cháy cho CBCNV với sự tham gia của Đội phòng cháy chữa cháy của địa phương.

| <b>TT</b> | <b>Chỉ tiêu</b>  | <b>Đơn vị</b> | <b>Số lượng</b> |
|-----------|--|---------------|-----------------|
| 1         | Số lượng CBCNV được khám sức khỏe định kỳ                        | Người/năm     | 1684            |
| 2         | Tai nạn lao động   |               |                 |
|           | Tổng số vụ tai nạn lao động                                      | Vụ            | Không có        |
|           | Tổng số người bị tai nạn lao động                                | Người         | Không có        |
|           | Số ngày nhân viên bị nghỉ việc do tai nạn lao động               | Ngày          | Không có        |
|           | Tổng số trường hợp tử vong do tai nạn lao động                   | Người         | Không có        |
| 3         | Bệnh nghề nghiệp   |               |                 |
|           | Tổng số người bị bệnh nghề nghiệp trong năm                      | Người         | Không có        |
|           | Tổng số người bị bệnh nghề nghiệp cộng dồn tại thời điểm báo cáo | Người         | Không có        |

### **Chính sách phúc lợi**

AAA luôn nỗ lực tạo ra môi trường làm việc thuận lợi nhất, khơi nguồn sáng tạo và tinh thần cống hiến của CBCNV. Do đó Công đoàn và các đoàn thể công ty luôn chú ý chăm lo đời sống của CBCNV, đồng thời tổ chức các chương trình sinh hoạt tập thể giúp xây dựng khối đoàn kết nội bộ.

### **Các công trình phúc lợi cho người lao động**

- Khuôn viên nhà máy và văn phòng tổng thể với không gian cây xanh rộng rãi
- Hội trường, khu vực sinh hoạt cộng đồng cho CBCNV
- Khu ký túc xá cung cấp chỗ ở cho khoảng hơn 200 CBCNV, tạo điều kiện cho các CBCNV ở xa đến làm việc tại Công ty.
- Bếp ăn tập thể phục vụ CBCNV: Bếp ăn của Công ty cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng và đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm
- Tổ chức xe đưa CBCNV về quê ăn tết

### **Các hoạt động nội bộ chăm lo đời sống CBCNV**

- Tổ chức thường niên chương trình gặp gỡ gia đình CBCNV giúp gia đình CBCNV được trực tiếp trải nghiệm, thăm quan môi trường làm việc của CBCNV, từ đó tạo điều kiện để CBCNV an tâm công tác
- Tổ chức các chương trình chúc mừng ngày lễ tết, sinh nhật tập thể cho CBCNV
- Tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ gia đình CBCNV khi bị ốm đau, hiếu hỉ
- Tổ chức quyên góp hỗ trợ gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn

### 5.5.2. Đầu tư phát triển cộng đồng



#### San sẻ khó khăn với cộng đồng

##### *Yêu thương chia sẻ - Đền đáp người có công – Ươm mầm tài năng*

Năm 2023, Nhựa An Phát Xanh và các thành viên tiếp tục nêu cao tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, chung tay ủng hộ nguồn lực để giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, đóng góp cho công tác an sinh xã hội của địa phương. Các hoạt động an sinh xã hội thường niên tiếp tục được duy trì như:

- Tặng quà cho gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn
- Ủng hộ chương trình Tết ấm cho em, Xuân ấm tình người tại địa phương
- Ủng hộ các quỹ hội phụ nữ, quỹ người nghèo, hội người cao tuổi
- Tài trợ quỹ khuyến học tại địa phương

##### *Kiến tạo tương lai xanh*

Năm 2023, AAA tiếp tục vững bước trên hành trình kiến tạo tương lai xanh. Các hành động trong năm tập trung vào những mục tiêu chính:

- Lan tỏa thông điệp bảo vệ môi trường tới cộng đồng xã hội: AAA tiếp tục đẩy mạnh truyền thông đại chúng về sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường qua các kênh truyền hình, báo chí, ..., tích cực tham luận các hội nghị, diễn đàn trong và ngoài nước như Diễn đàn kinh tế tuần hoàn, Hội thảo hiện thực hóa cam kết của Chính phủ về phát thải ròng bằng 0, ...tham gia các hội chợ, tổ chức thăm quan doanh nghiệp cho các trường đại học...

- Chung tay bảo vệ môi trường và giảm thiểu rác thải nhựa: Tăng trưởng bán các sản phẩm tự hủy tại thị trường trong nước, đồng thời tài trợ các chương trình có sử dụng các sản phẩm nhựa thông thường để góp phần hình thành thói quen tiêu dùng xanh.

## 5.6. Tác động môi trường

### 5.6.1. Tác động lên môi trường

*Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp:* Hiện Công ty đang làm việc với một số đơn vị tư vấn để bắt đầu triển khai kiểm kê khí thải nhà kính từ năm 2024.

Tuy nhiên Công ty xác định các nguồn gây phát thải nhà kính, từ đó đề ra các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính bao gồm:

- Tăng hiệu suất sử dụng nguyên vật liệu, năng lượng trong sản xuất
- rà soát các quy trình vận hành, không ngừng tối ưu hóa quá trình sản xuất để tăng hiệu quả sử dụng nguyên liệu và giảm tiêu hao năng lượng
- Tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu và năng lượng tái tạo thay thế cho nguyên vật liệu và năng lượng truyền thống

### 5.6.2. Quản lý nguồn nguyên liệu

Tổng lượng nguyên liệu vật liệu chính sử dụng trong sản xuất và đóng gói sản phẩm:

| STT | Nguyên vật liệu | Đơn vị      | Năm 2022 | Năm 2023 | Thay đổi |
|-----|-----------------|-------------|----------|----------|----------|
| 1   | Hạt nhựa        | Tấn         | 107.356  | 113.885  | 6%       |
| 2   | Mực in          | Tấn         | 896      | 1.086    | 21%      |
| 3   | Hộp carton      | Nghìn hộp   | 19.966   | 19.506   | -2%      |
| 4   | Tem dán         | Nghìn Chiếc | 94.904   | 88.319   | -7%      |
| 5   | Lõi giấy        | Nghìn chiếc | 38.794   | 35.257   | -9%      |

Nguyên vật liệu chính trong sản xuất của AAA là hạt nhựa PE – sản phẩm từ tài nguyên không tái tạo. Do đó, AAA luôn nỗ lực áp dụng các cải tiến trong sản xuất nhằm giảm thiểu tiêu hao nguyên vật liệu, đồng thời đầu tư hệ thống dây chuyền tái chế, tận dụng nguyên vật liệu tiêu hao trong quá trình sản xuất. Việc đẩy mạnh các sản phẩm thân thiện với môi trường cũng giúp làm tăng sử dụng nhựa sinh học và hạn chế sử dụng hạt nhựa không có khả năng phân hủy sinh học.

### Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế và được sử dụng để sản xuất sản phẩm

AAA nỗ lực áp dụng các sáng kiến trong sản xuất nhằm giảm thiểu tỷ lệ phế liệu trong sản xuất, đồng thời đã đầu tư hệ thống tái chế phế liệu, giúp tiết kiệm nguyên vật liệu. Toàn bộ phế liệu từ quá trình sản xuất được quay đầu.



| STT | Tên nguyên vật liệu             | Đơn vị | 2023  |
|-----|---------------------------------|--------|-------|
| 1   | Tỷ lệ phế trong sản xuất        | %      | 4,95% |
| 2   | Tỷ lệ phế liệu được tái sử dụng | %      | 100%  |

### 5.6.3. Tiêu thụ năng lượng

| Chỉ tiêu                        | Đơn vị    | 2022   | 2023   | Thay đổi |
|---------------------------------|-----------|--------|--------|----------|
| Lượng điện tiêu thụ             | Nghìn KWh | 74.160 | 69.331 | -7%      |
| Tiêu hao điện năng cho sản xuất | KWh/kg    | 0,81   | 0,73   | -10%     |
| Chi phí điện năng               | Tỷ đồng   | 116    | 108    | -7%      |

*Ước tính dựa trên hóa đơn điện hàng tháng*

Các biện pháp tiết kiệm năng lượng đã được triển khai:

- Đầu tư máy móc thiết bị công nghệ mới, tiết kiệm năng lượng
- Tính toán, bố trí và lựa chọn công suất thiết bị phù hợp, tránh vận hành thiết bị non tải để giảm tổn hao và cải thiện điều kiện làm việc của thiết bị.
- Bố trí lưới chiếu sáng hợp lý, tập trung các điểm cần thiết, điều chỉnh thời gian chiếu sáng hợp lý theo mùa, tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên.
- Bố trí dây chuyền sản xuất hợp lý, phát huy hết năng lực thiết bị, hạn chế để thiết bị, máy móc làm việc non tải.
- Xây dựng và ban hành nội quy sử dụng tiết kiệm điện trong tất cả các bộ phận, nhà máy.
- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tình trạng kỹ thuật trong công tác cung cấp và sử dụng điện, đưa ra các giải pháp kỹ thuật để củng cố, cải tạo lưới điện, đảm bảo an toàn, giảm tổn thất và tiết kiệm điện.
- Thực hiện đúng chế độ kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị luôn ở trạng thái làm việc tốt, đảm bảo chất lượng sửa chữa thiết bị.
- Thay thế, sử dụng các thiết bị bảo vệ có độ tin cậy cao, được kiểm định định kỳ tốt, đảm bảo bảo vệ chọn lọc, không ảnh hưởng đến lưới điện chung, đảm bảo cho lưới cung cấp và ổn định.

### 5.6.4. Tiêu thụ nước

Để đảm bảo đủ nước trong sản xuất và sinh hoạt, Công ty đã ký hợp đồng cung cấp nước với Trạm cấp nước sạch Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, với lượng nước sử dụng như sau:

| Khu vực                 | Đơn vị         | Tiêu thụ năm 2022 | Tiêu thụ năm 2023 |
|-------------------------|----------------|-------------------|-------------------|
| Tổng lượng nước sử dụng | m <sup>3</sup> | 88.193            | 85.183            |

|                          |    |        |        |
|--------------------------|----|--------|--------|
| Tổng nước thải phát sinh | m3 | 66.560 | 68.146 |
|--------------------------|----|--------|--------|

*Thống kê dựa trên hóa đơn nước hàng tháng.*

Tất cả các thông số nước thải cụm An Đồng đều đạt tiêu chuẩn cho phép của QCVN40/2011 Bộ tài nguyên môi trường. Hệ thống xử lý nước thải đạt hiệu quả. Nhà máy 1 và nhà máy 5 nằm trong KCN Nam Sách đã thực hiện thống công thoát nước thải đầu nối vào hệ thống chung của KCN. Công ty đã ký hợp đồng với CTCP Đầu tư phát triển hạ tầng Nam Quang để xử lý nước thải trước khi thải ra môi trường.

### **5.6.5. Bảo vệ môi trường và kiểm soát phát thải, khí thải và chất thải**

#### **Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế**

Trong quá trình xây dựng và phát triển AAA luôn thực hiện đúng các quy định Luật Bảo vệ môi trường, đồng thời duy trì áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường theo các chuẩn mực quốc tế. Hệ thống quản lý môi trường tại các nhà máy của AAA được công nhận ISO 14001:2021, giúp công ty quản lý và kiểm soát tốt hơn các mối nguy hại về môi trường, qua đó giảm thiểu rủi ro về môi trường của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động.

#### **Định kì quan trắc môi trường**

Ngoài ra Công ty đã thực hiện các biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường địa phương như thực hiện đánh giá tác động môi trường và cam kết thực hiện đúng cam kết. Hàng năm, AAA thực hiện quan trắc không khí và nước thải tại tất cả các nhà máy sản xuất. Kết quả quan trắc chất lượng môi trường được đánh giá theo các tiêu chuẩn của pháp luật.

- Thời gian quan trắc: trong khoảng từ ngày 15-30 tháng 3,6,9,12
- Tần suất quan trắc: 03 tháng/lần
- Vị trí các điểm quan trắc: nước thải tại miệng xả của hệ thống xử lý
- Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng QCVN: QCVN 40:2011/BTNMT,

Nước thải được xử lý theo quy trình tuần hoàn khép kín, bảo đảm tuân thủ theo các quy định hiện hành. Nước thải sau xử lý được tái sử dụng và có lắp đặt hệ thống quan trắc tự động. Trong năm 2023, các kết quả quan trắc tại trạm xử lý nước thải và không khí đều đạt tiêu chuẩn cho phép.

#### **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

Là doanh nghiệp với định hướng xanh, AAA luôn nỗ lực nhằm hạn chế ảnh hưởng tới môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

AAA có bộ phận chuyên trách về môi trường, phụ trách theo dõi và giám sát tuân thủ về môi trường của Công ty. CBCNV thường xuyên được đào tạo, nhắc nhở về sử dụng năng lượng tiết kiệm, ..cũng như các quy định về vệ sinh môi trường, an toàn lao động.

Hàng quý Công ty đều thực hiện quan trắc môi trường và báo cáo lên các cơ quan quản lí.

Trong năm AAA không có vi phạm về các quy định về pháp luật về môi trường:

- Số lần bị phạt: 0 lần
- Số tiền bị phạt: 0 đồng

## CHƯƠNG 6: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

6.1. Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2023 (ĐÍNH KÈM)

6.2. Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2023

Vui lòng truy cập website Công ty: [www.anphatbioplastics.com](http://www.anphatbioplastics.com)

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN LÊ TRUNG**